

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gr NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Tước sau xưa rày cũng chỉ là một bọn cướp!!!

Mục sư Richard Wurmbrand (1909-2001), thuộc Hội thánh Tin Lành Luther tại Rumani, là một trong những tù nhân lương tâm nổi tiếng của chế độ Cộng sản, từng bị nhà cầm quyền giam 14 năm trong ngục. Trong cuốn sách "Ngồi tù với Chúa", mục sư có đưa ra nhận định: **cộng sản là một đảng cướp cấp quốc gia và quốc tế**. Một bọn cướp thông thường chỉ tấn công và tạm thời chiếm lấy một ngôi nhà, một ngôi làng hay cùng lắm một thị trấn để tước đoạt tài sản. Nhưng đảng cộng sản - với chiêu bài "giải phóng" đầy mỵ dân và lường gạt- thì cướp nguyên cả một quốc gia, để nắm lấy quyền lực cách "hợp pháp" và lâu dài mà chẳng cần được ai bầu cả. Người CSVN từng vỗ ngực đã cướp được chính quyền về tay nhân dân (thật ra là về tay đảng) như thế! Rồi các đảng cộng sản tại mỗi nước lại liên kết với nhau, hỗ trợ cho nhau (có khi lại liên kết với các chế độ độc tài quân phiệt), làm thành một mạng lưới cai trị kiểu mafia đồ (mà bọn mafia đen chưa đáng là học trò) trên khắp cả năm châu. Lịch sử cộng sản kể từ năm 1917 cho đến nay đã chứng minh điều đó.

1- Sau khi nắm được quyền, việc đầu tiên của đảng CS là **cướp hết toàn bộ hệ thống điều hành xã hội**, biến lập pháp, tư pháp và hành pháp vốn là tam quyền phân lập thành tam quyền phân công, dưới sự sai khiến của đảng, khiến quyền lực nhân dân trở thành hai bàn tay trắng. Tiếp đến đảng biến các lực lượng phục vụ đất nước xã hội như công an, quân đội, báo chí thành công cụ phục vụ riêng mình; thậm chí còn muốn biến cả lực lượng tinh thần là các giáo hội trở thành tay sai. Chưa hết, đảng CS biết rằng muốn giữ quyền lực lâu dài, thì cần phải có phương tiện. Phương tiện đó chính là mọi thứ tài nguyên quốc gia. Thành ra, dĩ ngược quyền tự nhiên là quyền sở hữu đất đai của cá nhân lẫn tập thể vốn thuộc lương tri con người và công pháp quốc tế công nhận, đảng CS ngang nhiên công bố **tước đoạt quyền đó để thiết lập "chế độ công hữu"** (danh từ CS dùng là "sở hữu toàn dân") hay thực chất là "đăng hữu" về đất đai. (Điều 11&12 trong Hiến pháp 1959, điều 19&20 trong HP 1980 và điều 17&18 trong HP 1992). Từ đó, mọi người dân và mọi tập thể (chẳng hạn các giáo hội, các dòng họ) chỉ còn quyền sử dụng chứ không có quyền sở hữu đất đai nữa. Đất đai từ nay sẽ được nhà nước (đứng ra là đảng) ban phát (trao quyền quản lý) theo chế độ "xin-chờ" tùy theo sự ngoan ngoãn nhiều ít của kẻ cầu ân huệ.

Điều này đã được thực hiện trong máu và nước mắt suốt cuộc Cải cách ruộng đất (1949-1956) trong đó địa chủ vừa mất đất vừa mất mạng, các giáo hội vừa mất đất vừa mất nhà, rồi bản cổ nông chỉ được ruộng một thời gian ngắn trước khi giao lại cho hợp tác xã, nghĩa là giao lại cho nhà nước và đảng. Sau khi chiếm được miền Nam năm 1975, đảng lại dùng nhiều cách để chiếm thêm đất đai, cơ sở mà đặc biệt là các tôn giáo đang sở hữu vô số võ vàng. Nào là mượn (nhưng không bao giờ trả), nào là bắt kê khai (nhưng đảng hiểu là giao nộp, như trường hợp linh mục Vũ Ngọc Bích, quản lý đất giáo xứ Thái Hà và linh mục Nguyễn Tùng Cương, quản lý đất giáo phận Hà nội tháng 10-1961, rồi Tổng Giám mục Nguyễn Kim Điền, "quản lý" đất giáo phận Huế tháng 11-1975...), nào là ngang nhiên đoạt lấy sau khi đã vu cáo và bắt nhốt gia chủ như trường hợp dòng thánh Phaolô Hà Nội năm 1960, dòng thánh Phaolô Vĩnh Long năm 1977... Rồi để hợp thức hóa vĩnh viễn những màn cướp bóc đất đai ấy, ngày 26-11-2003, đảng đã ra lệnh cho Quốc hội bù nhìn ban hành cái gọi là "*Nghị quyết số 23/2003/QH11 về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 1-7-1991*". Trong vụ việc Tòa Khâm sứ, xứ Thái Hà thời gian gần đây, nhà cầm quyền CSVN đã luôn lập luận theo nguyên tắc bất công vô đạo "Đất đai là sở hữu toàn dân do nhà nước thống nhất quản lý", được pháp chế hóa qua hai điều khoản 17&18 của Hiến pháp hiện hành và Nghị quyết 23 Quốc hội nói trên.

Cùng ngày 26-11-2003, Quốc hội bù nhìn cũng thông qua Luật đất đai mà tới nay, dù qua nhiều lần sửa đổi, vẫn là một công cụ để giúp các thành viên của đảng ở Trung ương lẫn địa phương **tước đoạt đất đai ruộng vườn nhà cửa của khoảng một triệu hộ nông dân và thị dân** (theo báo cáo chính thức năm 2006 của nhà cầm quyền thì đã là 627.495 hộ gia đình, khoảng 950.000 lao động và 2,5 triệu nông dân) dưới những chiêu bài xây sân golf, quy hoạch đô thị, mở khu chế xuất, cung ứng cơ sở vật chất cho công ty nước ngoài... và địa chủ hóa đảng viên cán bộ!!!

Đảng cũng tự cho mình là người sở hữu đất đai nước Việt nên đã không ngần ngại **dâng cho ngoại bang nhiều phần tử quốc** dù thuộc dưới quyền mình hay không, như lời Hồ Chí Minh nói trong một cuộc họp hẹp của bộ chính trị trước khi Phạm Văn Đồng ra Công hàm bán nước ngày 14-09-1958: "*Trung Quốc giúp chúng ta cuộc kháng chiến chống Pháp chín năm ròng về đủ mọi phương diện. Họ viện trợ cho chúng ta từ cây kim, sợi chỉ, trang bị quân đội ta từ đầu tới chân: mũ Trung Quốc, quần áo Trung Quốc, giày Trung Quốc... Bây giờ kháng chiến thắng lợi, họ muốn một vài hòn đảo nhỏ, lẽ nào ta từ chối*" (Trần Nhu, Tướng đi đêm). Theo lời Hòa Thượng Quảng Độ trong Tuyên cáo ngày 14-09-2008: đó là sự "*chia chác phi pháp giữa hai đảng Cộng sản Trung-Việt*". Đến năm 1999 và 2000, CS còn cướp thêm đất đai của tổ tiên để dâng cho ngoại bang nữa. Ngoài ra còn phải kể đến sự độc quyền của đảng trong việc khai thác các tài nguyên quốc gia từ rừng tới biển, từ trên không trung xuống tới lòng đất qua các công ty quốc doanh mà thực chất là của đảng với lợi nhuận chủ yếu chạy vào túi đảng và các đảng viên quyền hành. **Đây là một lối cướp bóc của nhân dân không hơn không kém!**

2- **Đề hỗ trợ cho những hành vi cướp bóc nói trên, đảng đã tạo ra những hạng người chuyên tiếp tay và biện hộ cho mình**. Đó là những nhân viên chính quyền sẵn sàng xài luật rừng, đưa chứng cứ giả, nêu lập luận ngụy tạo, dùng biện pháp hành chính cưỡng bức; đó là những nhân viên công lực sẵn sàng xài vũ lực: hơi cay, chó dữ, dùi cui điện, lệnh tổng giam, phòng thẩm vấn, trại lao tù; đó là những nhân viên truyền thông sẵn sàng cất xén lời lẽ, bóp méo sự thực, →

TRONG SỐ NÀY



- Trg 01 ▶ Trước sau xưa rày cũng chỉ là một bọn cướp!!
- Trg 03 ▶ Văn bút Quốc tế đòi phóng thích mọi nhà tranh đấu...
-Liên hội NQVN Thụy Sĩ
- Trg 04 ▶ Lên án nhà cầm quyền CS VN mở chiến dịch đàn áp...
-UB Nhân quyền VN
- Trg 05 ▶ Việt Nam vi phạm nghiêm trọng tự do tôn giáo và...
-UH Tự do TGQTHK
- Trg 06 ▶ Tuyên cáo Hội đồng Lương viện về Công hàm 1958...
-Phòng Thông Tin PGQT
- Trg 08 ▶ Lãnh đạo Công giáo VN lên tiếng cho công lý qua vụ....
-Gm Nguyễn Văn Nhơn
- Trg 10 ▶ Tòa Khâm sứ, hành vi cướp bóc và khủng bố pháp luật
-Nguyễn Thái Hà
- Trg 11 ▶ Khi Tổng giám mục Ngô Quang Kiệt nói thẳng v/d.
-Đỗ Mạnh Tri
- Trg 13 ▶ Lộ mặt !
-Hoàng Cúc
- Trg 14 ▶ Bạch tuộc lộ diện!
-Tuống về hưu
- Trg 16 ▶ Nếu không thì sao?
-Đình Tấn Lực
- Trg 17 ▶ Nguyễn Tấn Dũng lại tự đánh mất uy tín mình...
-Âu Dương Thệ
- Trg 20 ▶ Bản phúc trình về Tự do Tôn giáo của HK là nổi...
-Lý Đại Nguyên
- Trg 21 ▶ Tại sao kinh tế tụt hạng mà cứ bảo đất nước phát triển?
-Ngô Văn
- Trg 22 ▶ Vô tín bất lập !!
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 24 ▶ Tôi xấu hổ vì Ph. V. Đồng.
-Đỗ Mai Lộc
- Trg 26 ▶ Từ "thời cơ vàng" đến "thảm họa đen"
-Bùi Tín
- Trg 28 ▶ Ai tiếp tay cho Vedan giết sông Thị Vải?
-Phạm Đình Trọng
- Trg 29 ▶ Những chuyện cao thượng và bản thủ quanh vụ T.Hà
-Thăng Long
- Trg 30 ▶ Xin vinh danh chị Phạm Thanh Nghiênn!
-Trần Khải

... vụ vụ cáo gian, lừa gạt công luận, tuyên cáo trạng trước cả quan tòa; đó là những viên chức giáo dục sẵn sàng trượng uy tín trí thức để ăn nói lật lọng hại người, đầu độc tâm hồn giới trẻ, ngăn cấm học sinh sinh viên tìm sự thật, xử dụng đoàn thanh niên như những tên con đồ du đảng; đó là những tay chân trong hay ngoài nước sẵn sàng tung hứng theo đảng qua lối lu loa: đất đai do kẻ thù dân tộc cướp, tài sản giành lấy của tôn giáo bạn...; thậm chí đó là những kẻ nghèo khổ thất nghiệp sẵn sàng tời quấy rối, chửi bới, hành hung dân lành chỉ vì chút tiền thuê còm cõi... Đây là điều người ta nhận thấy quá rõ trong hai trường hợp tiêu biểu gần đây là vụ Tòa Khâm sứ và xử Thái Hà. Dù những hạng người ấy bị sai khiến bằng tẩy não nhồi sọ khiến họ mê muội, bằng bạo lực hành chánh (dọa dẫm hay hứa hẹn) khiến họ phục tùng, thì đây cũng là việc **đánh cướp lương tri và lương tâm** của con người cách trắng trợn. Và đối với toàn thể xã hội, đó là việc **đánh cướp sự thực** mà lẽ ra ai cũng phải được quyền lắng nghe, vui hưởng. Ấy là chưa nói đến việc đảng CS còn cướp bóc của nhân dân nhiều thứ khác như một nền hành chánh phục vụ (thay thế bằng kiểu cách tham nhũng), một nền giáo dục nhân bản (thay thế bằng chủ trương ngu dân), một môi trường sống trong lành (thay thế bằng chính sách gây ô nhiễm), một bầu khí tự do dân chủ (thay thế bằng đường lối độc tài hăm dọa)...

3- Chính vì thế mà trong bài Quan điểm giới nhà cầm quyền và toàn thể xã hội hôm 25-09 mới đây, vị chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam đã viết:

"1- Trước hết nếu luật về đất đai còn nhiều bất cập thì nên sửa đổi cho hoàn chỉnh. Việc sửa đổi này cần phải quan tâm đến quyền tư hữu của người dân như Tuyên ngôn quốc tế của Liên hiệp quốc về Nhân quyền đã khẳng định... Giới hữu trách phải tìm giải pháp triệt để là để người dân có quyền làm chủ tài sản, đất đai của họ... Đây sẽ là tiền đề cho việc giải quyết tận gốc những vụ khiếu kiện về đất đai và tài sản của người dân, đồng thời góp phần tích cực vào tự tăng trưởng kinh tế và sự phát triển vững bền của đất nước. 2- Kế đến, đạo đức nghề nghiệp đòi hỏi những người làm công tác truyền thông phải tôn trọng sự thật. Trong thực tế, đã có những thông tin bị bóp méo hoặc cắt xén, như trong trường hợp tranh chấp đất đai tại Tòa Khâm sứ cũ. Vì thế... những người làm công tác truyền thông đại chúng phải hết sức cẩn trọng khi đưa tin tức và hình ảnh, nhất là khi liên quan đến danh dự và uy tín của cá nhân cũng như tập thể... Chỉ khi tôn trọng sự thật, truyền thông mới thực sự hoàn thành chức năng của mình là thông tin và giáo dục nhằm xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. 3- Cuối cùng, truyền thông văn hóa và đạo đức của dân Việt vốn nhân mạnh đến tình tương thân tương ái và sự hài hòa trong xã hội. Tuy nhiên khi giải quyết những tranh chấp gần đây, đáng tiếc là đã có những hành vi sử dụng bạo lực, làm mất đi tương quan hài hòa trong cuộc sống. Vì thế, chúng tôi tha thiết mong ước mọi người hãy chấm dứt mọi hình thức bạo lực, trong hành động cũng như trong ngôn từ. Cũng không nên nhìn những tranh chấp này theo quan điểm chính trị và hình sự".

Những lời đó đã tố cáo một thực trạng đáng lo buồn và đáng phẫn nộ tại Việt Nam hôm nay. Đó là công lý bị đánh mất trong toàn bộ xã hội, không phải vì quản chúng man rợ bán khai, không phải vì tôn giáo biến chất thoái hóa, không phải vì ngoại bang xâm lược thống trị, nhưng chỉ vì sự hiện hữu của một chính đảng độc tài, một chính thể chuyên chế, một chính trị bá đạo. Nó đang ngang nhiên **cướp bóc công lý** và vì thế đẩy đất nước vào cảnh tụt hậu kinh tế, hỗn loạn xã hội, suy đồi giáo dục, lụn bại tinh thần, bất an tổ quốc, tiêu tủng quốc thể, khiến không một người dân nào còn có lòng yêu nước thương nòi, tự tôn dân tộc mà không cảm thấy nhục nhã, nhất là khi đi ra ngoại quốc!

BAN BIÊN TẬP



Babui - Danchimviet.net

VĂN BÚT QUỐC TẾ

đòi phóng thích tất cả các nhà tranh đấu cho Dân chủ Nhân quyền VN bị giam nhốt

.....Liên Hội Nhân Quyền VN ở Thụy Sĩ.....

Genève 23-09-2008

Ngày 23 tháng 9 năm 2008, trong phần mở đầu một Kháng Nghị Thư phổ biến toàn cầu, Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bệnh Vực Nhà Văn bị ngược đãi và cầm tù (International PEN CODEP/ WIPC) tố cáo rằng tại Việt Nam đang có cuộc leo thang đàn áp những người bất đồng chính kiến. Nhiều nhà cầm bút bị bắt giam trong mấy tuần mới đây, nâng tổng số tù nhân ngôn luận và lương tâm lên đến 16 người (theo số liệu được sơ kiểm). Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích tức khắc và vô điều kiện tất cả những người bị án tù hoặc bị giam cầm độc đoán tại Việt Nam vì hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, phù hợp với Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà CHXHCNVN đã ký kết.

Theo nguồn tin đã báo nguy Văn Bút Quốc Tế, nhiều nhà văn có mặt trong số những người bị bắt giữ. Biện cố này được coi như là một phần thuộc về chiến dịch trấn áp qui mô của nhà cầm quyền CS nhằm vào những cuộc phản kháng được tiến hành bởi các nhà bất đồng chính kiến trong mấy tuần mới đây. Nạn nhân là các nhà báo độc lập, các nhà tranh đấu cho Nhân Quyền, các nhà bất đồng chính kiến sử dụng Internet, các luật sư bệnh vực quyền tự do tôn giáo và Dân Oan.

Trong số những người được biết tiếng nhiều đang bị giam nhốt hoặc bị (công an) canh chừng nghiêm ngặt, Văn Bút Quốc Tế nêu tên:

* **Ông Nguyễn Văn Hải** (1953) bút hiệu Hoàng Hải và bút ký điện tử Điều Cày, nhà báo độc lập và nhà viết nhật ký điện tử, bị bắt ngày 20-04-2008 về cái gọi là “tội danh trốn thuế” và bị kết án 2 năm 6 tháng tù ngày 10-09-2008. Nhưng thế giới đều tin rằng ông bị trừng phạt vì

những bài ông viết chỉ trích đường lối chính sách của nhà cầm quyền hiện nay, như là thái độ của các lãnh tụ CS Hà Nội đối với những kẻ cầm đầu ở Bắc Kinh. Ông tán trợ cho phong trào đòi hỏi Dân Chủ và Nhân Quyền. Ông còn phạm nhiều “tội” khác nữa đối với chế độ. Như là đồng sáng lập viên Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do và thành lập trang nhà Dân Báo của hội này. Ông còn tham gia nhiều cuộc tuần hành biểu tình tố cáo và lên án chủ nghĩa bành trướng và hành động gây hấn của Trung Cộng ở Hoàng Sa và Trường Sa, cũng như ở Tây Tạng.

* **Ông Nguyễn Xuân Nghĩa** (1949), nhà văn và nhà thơ, hội viên Hội Nhà Văn Hải Phòng và thành viên sáng lập Khối 8406 bị cầm, một Phong trào tranh đấu cho Dân Chủ. Ông là tác giả của nhiều bài thơ và tiểu luận phổ biến trên Internet. Ông là một trong tám nhà văn Việt Nam cùng với 26 nhà văn quốc tế được tổ chức Đài Quan Sát Nhân Quyền (Human Rights Watch) tuyên dương với Giải thưởng cao quý Quyền Tự Do Phát Biểu Hellman Hammet năm 2008. Ông bị bắt ngày 11 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cường bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* **Bà Lê Thị Kim Thu** (1968), phóng viên thời sự và nhiếp ảnh, bị bắt từ ngày 14 tháng 8 năm 2008 và bị giam nhốt tại trại tù tập trung Hỏa Lò ở ven biên Hà Nội. Nhờ những bài tường thuật bằng điện thoại và Internet của bà, và như là những tấm ảnh do bà chụp được mà cả thế giới đều biết về những cuộc tuần hành biểu tình ôn hòa của Dân Oan Việt Nam tại vườn hoa Mai Xuân Thuởng Hà Nội. Đó là hình ảnh hàng trăm (và nhiều hơn nữa)

nữ nông dân bị cướp đoạt đất đai tài sản tìm cách nộp đơn khiếu kiện nhưng hầu hết chưa bao giờ được xét xử công minh. Họ là nạn nhân của những vụ cán bộ đảng viên lạm quyền những lạm được chế độ bao che nhiều năm qua.

* Ông Phạm Văn Trội (1972), cựu chiến binh CS, tốt nghiệp đại học Hà Nội (Quản lý Xã hội), nhà văn bất đồng chính kiến và nhà tranh đấu bệnh vực Nhân Quyền. Ông cùng với luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân đồng sáng lập Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam. Ông còn là cây bút đóng góp cho tạp chí bị cầm Tự Do Dân Chủ mà ban biên tập gồm có các nhà văn và nhà báo Hoàng Tiến, Nguyễn Khắc Toàn, bà Dương Thị Xuân và luật sư Nguyễn Văn Đài. Ông Phạm Văn Trội bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cường bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* **Ông Nguyễn Văn Túc** (1963), nông dân, nhà thơ trào phúng và nhà tranh đấu bệnh vực Nhân Quyền, thành viên Khối 8604. Ông được biết nhiều qua những bức thư, bài viết tố cáo bất công xã hội và những bài thơ châm biếm phổ biến trên Internet. Ông Nguyễn Văn Túc bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cường bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* **Ông Ngô Quỳnh** (1984), sinh viên và nhà văn bất đồng chính kiến, tác giả nhiều bài viết đòi kháng trên Internet, gồm có “Việt Nam cần biên soạn một bộ sử mới” và “Nhật ký chuyến đi về Lạng Sơn”. Ông Ngô Quỳnh bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008 và bị giam tại trại tù lao công cường bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* **Ông Trần Đức Thạch** (1952), cựu chiến binh CS, nhà thơ bất đồng chính kiến, hội viên Hội Nhà Văn Nghệ An. Một trong những bài viết của ông được nhiều người đọc trên Internet là hồi ký “Hố Chôn Người Ám Ảnh”. Ông Trần Đức Thạch bị bắt ngày 10 tháng 9 năm 2008, được phóng thích sau khi thăm vấn nhưng bị (công an) canh chừng nghiêm ngặt. Theo tin giờ

chốt, nhà thơ đã bị bắt lại và có thể đang bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* Bà Phạm Thanh Nghiên (1977), nhà báo độc lập và nhà văn bất đồng chính kiến. Một trong những bài viết của bà được nhiều người đọc trên Internet là “Chuyến đi nhay cảm”. Bà bị bắt ngày 11 tháng 9 năm 2008, được phóng thích sau khi thẩm vấn nhưng bị (công an) canh chừng nghiêm ngặt cho tới ngày 17 tháng 9 thì bà bị bắt lại. Hiện chưa biết bà bị giam ở đâu. Bà có thể bị cáo buộc phạm “tội tuyên truyền chống nhà nước” theo Điều 88 hình luật CHXHCNVN.

Văn Bút Quốc Tế gửi Kháng Nghị Thư này đến chủ tịch, thủ tướng cùng bộ trưởng văn hóa và thông tin CHXHCNVN. Văn Bút Quốc Tế cũng yêu cầu các Trung Tâm Văn Bút trên toàn thế giới gửi Kháng Nghị Thư tương tự đến nhà cầm quyền Hà Nội, để

- bày tỏ mối quan tâm vì được báo nguy về việc nhiều nhà văn bị giam giữ trong cuộc trấn áp qui mô ở Việt Nam mới đây;

- đòi phóng thích tức khắc và vô điều kiện tất cả những người bị giam giữ vì hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, phù hợp với Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà CHXHCNVN đã ký kết.

Được biết một Quyết Nghị về Việt Nam do Trung Tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại soạn thảo vừa được thông qua tại Đại Hội Thế Giới Văn Bút Quốc Tế kỳ thứ 74 ở Bogota, thủ đô Colombie. LHNQ VN sẽ thông báo với chi tiết đầy đủ trong một bản tin tới đây.

(Nguồn tin: nhà thơ Nguyên Hoàng Bảo Việt, Trung Tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại/Nhà Văn Việt Nam Lưu Vong và Trung Tâm Âu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại. Tài liệu : LHNQVN-TS).

Genève ngày 23-09-2008

Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ



ỦY BAN NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

lên án nhà cầm quyền CSVN mở chiến dịch đàn áp mới

.....Hà Nội 20-09-2008.....

Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đang chứng tỏ 1 sự thách thức mới của họ đối với dư luận thế giới bằng cách mở một chiến dịch đàn áp nhân quyền mới với quy mô lớn trong tháng 9 năm 2008. Xét về mặt quy mô, lần này không hề kém hơn chiến dịch đàn áp nhân quyền vào những tháng đầu năm 2007. Những hành động leo thang đàn áp nhân quyền của nhà cầm quyền CSVN diễn ra trong tháng 9-2008 như sau:

ĐÀN ÁP NHỮNG NGƯỜI TRANH ĐẤU ĐÒI TỰ DO DÂN CHỦ:

- Ngày 01-09-2008 nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã ngăn cản chuyến công du Châu Âu của luật sư tranh đấu Lê Quốc Quân. Ông Quân đã từng bị nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam bỏ tù vô cớ 100 ngày trong năm 2007, và nhiều lần bị công an đánh đập dã man khi ông tham gia các cuộc biểu tình ôn hoà tại Hà nội.

- Ngày 08-09-2008 sinh viên Ngô Quỳnh (quê Bắc Giang) đã bị bắt giam khi đang trên đường tới giáo xứ Thái Hà, Hà Nội. Sinh viên Ngô Quỳnh đã từng bị công an hành hung vào ngày 28-06-2008 tại Lạng Sơn.

- Ngày 10-09-2008, nhà cầm quyền CSVN xét xử ông Nguyễn Văn Hải, 56 tuổi, (tức blogger Điều Cày), cư trú tại Sài Gòn, với mức án 2 năm 6 tháng tù giam. Ông Nguyễn Văn Hải là người có nhiều bài viết trên mạng về các vấn đề dân quyền, tham gia biểu tình chống Trung Quốc xâm lược các quần đảo Hoàng Sa-Trường Sa của Việt Nam. Ông Hải bị nhà cầm quyền CSVN bắt giam từ ngày 19-04-2008 khi ông đang có mặt tại Đà Lạt.

- Ngày 10-09-2008, lúc 12 giờ đêm nhà cầm quyền CSVN đã ập vào nhà riêng của nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, 59 tuổi, ở thành phố Hải Phòng, đọc lệnh khám xét và đọc lệnh bắt giam theo điều 88. Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa là thành viên trong ban điều hành khối dân chủ 8406, ông có nhiều hoạt động mạnh mẽ ủng hộ dân chủ hoá Việt Nam, đồng thời ông cũng là một trong số tám người Việt Nam được tổ chức Human Right Watch trao tặng giải thưởng Hellman/Hammett trong năm nay vì thành tích đấu tranh nhân quyền của ông. Hiện nay ông Nghĩa đang bị tạm giam tại trại giam B14 Hà

Nội. Trước đó ông Nghĩa đã từng bị CA hành hung khi ông tham gia biểu tình chống Trung Quốc.

- Ngày 10-09-2008, lúc 11 giờ 30 phút đêm nhà cầm quyền CSVN cũng ập vào nhà riêng của ông Phạm Văn Trội, 36 tuổi, ở Hà Tây, khám xét và bắt giam ông. Ông Phạm Văn Trội là thành viên của UB Nhân Quyền VN ngay từ khi uỷ ban mới được thành lập ngày 10-12-2006. Ông Trội nhiều lần bị công an hành hung dã man vào các ngày 27-11-2007 tại Hà Nội và ngày 28-06-2008 tại Lạng Sơn.

- Ngày 10-09-2008 nhà thơ Trần Đức Thạch (cư trú tại Nghệ An) đã bị bắt giam khi đang trên đường tới giáo xứ Thái Hà, Hà Nội. Bị bắt cùng ngày là dân oan Nguyễn Văn Túc cư trú tại Thái Bình.

- Ngày 13-09-2008, lúc 10 giờ sáng, dân oan Đỗ Duy Thông, ở Thường Tín, Hà Nội bị bắt giam.

- Ngày 14-09-2008 sinh viên Bùi Quang Toàn, 20 tuổi, tại Hà Đông, đã bị công an bắt giữ nhằm ngăn chặn đi biểu tình.

- Ngày 15-09-2008 nhà cầm quyền CSVN mở phiên toà xét xử phúc thẩm dân oan Lương Văn Sinh, 40 tuổi, thành viên khối dân chủ 8406, cư trú tại Bình Thuận, với mức án 2 năm tù giam theo điều 258 của bộ luật hình sự nhà nước cộng sản.

- Ngày 18-09-2008, lúc 14g15 phút, nhà cầm quyền CSVN đọc lệnh khám xét nhà riêng và bắt giam cô Phạm Thanh Nghiên, thành viên khối dân chủ 8406, ở Hải Phòng. Cô Nghiên đã từng bị công an hành hung vào khoảng 16giờ chiều ngày 04-07-2008 khi đang trên đường giao thông.

- Ngày 18-09-2008, lúc 17 giờ, nhà cầm quyền CSVN đã ập vào khám xét nhà riêng của ông Vũ Hùng, ở Hà Tây, đọc lệnh bắt giam ông theo điều 88 luật hình sự, tạm giam tại trại giam B14, Hà Nội.

ĐÀN ÁP TÔN GIÁO:

- Nhà cầm quyền CSVN sử dụng các biện pháp đàn áp thô bạo như hành hung, đánh đập, xịt hơi cay vào những giáo dân Công giáo cầu nguyện ôn hoà tại Giáo xứ Thái Hà, Hà nội vào buổi tối ngày 31-08-2008. Bộ máy tuyên truyền huy động hầu hết phương tiện truyền thông của nhà nước cộng sản ra sức bôi nhọ, xuyên

tạc, bóp méo sự thật về vụ giáo dân chỉ tập trung cầu nguyện để tranh đấu ôn hòa tại giáo xứ Thái Hà.

- Ngày 31-08-2008, công an đã ngăn cản các cuộc lễ của tín đồ Tin Lành nhóm hành đạo tại Thái Bình.

- Nhà cầm quyền CSVN tuy tiện bắt giam và truy tố gán ghép những tội danh không có thực cho nhiều giáo dân trong cuộc tranh chấp tại Giáo xứ Thái Hà, Hà Nội.

ĐÀN ÁP BIỂU TÌNH:

Ngày 14-09-2008 nhà cầm quyền CSVN bắt giam để ngăn chặn, khống chế mọi sự đi lại của những người đấu tranh dân chủ, phong toả các trường đại học để tìm mọi cách ngăn chặn các cuộc biểu tình yêu nước ôn hòa của giới sinh viên nhằm chống Trung Quốc xâm lược các quần đảo Hoàng Sa-Trường Sa, chống lại ý đồ bành trướng bá quyền xâm lược trắng trợn của Trung Quốc trong khu vực Đông Nam Á.

ĐÀN ÁP DÂN OAN:

Ngày 29-08-2008 nhà cầm quyền CSVN khởi tố và bắt tạm giam bà Lê Thị Kim Thu, 40 tuổi, quê Vĩnh An, Vĩnh Cửu, Đồng Nai, theo điều 245 luật hình sự của nhà nước cộng sản. Bà Lê Thị Kim Thu là một trong số rất nhiều người dân oan Việt Nam đi khiếu kiện đòi nhà nước cộng sản phải trả lại cho gia đình bà đất đai mà nhà nước cộng sản đã ngang nhiên chiếm đoạt trong nhiều năm qua.

ĐÀN ÁP TỰ DO BÁO CHÍ:

Ngày 19-09-2008, ký giả của hãng AP thường trú tại Hà Nội là Ben Stocking, 49 tuổi, đã bị công an mật vụ cộng sản hành hung, đánh đập gây thương tích nghiêm trọng, khi người ký giả này đến làm phóng sự tại giáo xứ Thái Hà, Hà Nội.

Hành động tịch thu máy ảnh, bóp cổ, lấy máy ảnh đập vào đầu và đâm thẳng vào mặt người phóng viên chỉ làm phóng sự, đưa tin là những hành vi của loại chính quyền côn đồ mà thế giới văn minh không thể nào chấp nhận được.

Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam mạnh mẽ lên án chiến dịch đàn áp nhân quyền mới trong thời gian qua của nhà cầm quyền CSVN.

Chúng tôi thiết tha yêu cầu các tổ chức tranh đấu nhân quyền, các chính phủ ủng hộ tự do dân chủ trên thế giới hãy kịp thời lên tiếng, làm áp lực mạnh mẽ buộc nhà cầm quyền CSVN phải trả tự do lập tức, không điều kiện những người tranh đấu bị bắt giam, cầm tù trong thời gian qua và trả lại mọi quyền tự do căn bản cho người dân Việt Nam.

Ủy Ban Nhân Quyền Việt

trọng nhân quyền một cách đầy đủ

UH TỰ DO TÔN GIÁO QUỐC TẾ HK THÔNG CÁO BÁO CHÍ

VN vi phạm nghiêm trọng tự do tôn giáo ++++ và dân chủ nhân quyền++++ Washington 24-09-2008

Nam

Chính phủ Hoa Kỳ nên đưa Việt Nam trở lại là một trong những nước vi phạm tự do tôn giáo nghiêm trọng nhất, và thúc giục trả tự do vô điều kiện cho các tù nhân liên quan.

Việt Nam tiếp tục biểu lộ một thái độ bất cần rất đáng lo ngại về những quyền làm người căn bản, với các hành vi bạo động của công an đối với những người biểu tình ôn hòa tại các buổi cầu nguyện ở các khu vực tài sản sở hữu của Giáo hội Công giáo Việt nam trước đây, kéo dài việc giam cầm và quản thúc tại gia một số những người cố vũ cho tự do tôn giáo, và vào đầu tháng này đã bắt giam nhiều nhà hoạt động dân chủ.

Thay vì trả tự do cho luật sư nhân quyền Lê Thị Công Nhân cũng là người vận động cho tự do tôn giáo hiện đang bị tù, thì nhà nước Việt nam lại đề nghị cho cô đi sống lưu vong ở nước ngoài, điều mà cô đã từ chối. Ủy ban Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế yêu cầu Bộ Ngoại giao đưa Việt nam trở lại vào số những nước vi phạm tự do tôn giáo nghiêm trọng nhất và đòi phải trả tự do vô điều kiện cho tất cả các tù nhân đáng quan tâm.

"Rất thường xuyên tại Việt nam, những cá nhân nào tổ chức và bày tỏ các quan điểm một cách ôn hòa về tự do tôn giáo và nhân quyền - cùng các quyền tự do căn cơ để bảo vệ họ - thì đều bị lưu giữ, bắt bớ hoặc đe dọa," theo lời bà chủ tịch Ủy Ban Felice D. Gaer. "Là một thành viên của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, Việt Nam nên tôn

và không được xem các hành động ôn hoà để thăng tiến tự do tôn giáo là một mối đe dọa về an ninh."

Giáo dân Công giáo Hà nội đã liên tục tổ chức các buổi cầu nguyện tại các khu vực tài sản của Giáo hội kể từ tháng 12, để đòi hoàn trả tài sản lại cho Giáo hội. Tài sản của Giáo hội đã bị chính quyền Cộng sản tịch thu từ giữa thập niên 1950s. Mặc dù những vụ va chạm ngắn với công an đã làm gián đoạn những buổi cầu nguyện ôn hoà tại các khu vực này, thì nhiều tin tức trong ba tuần lễ vừa qua cho biết rằng công an đã bắt giữ tám người trong sân của tu viện cũ của Dòng Chúa Cứu Thế.

Cộng thêm với việc bắt bớ, nhân viên an ninh đã dùng dùi cui để giải tán một buổi cầu nguyện âm thầm cho việc phóng thích những người bị bắt. Các tin tức do những người chứng kiến tận mắt cho biết rằng có ít nhất 12 người bị tạm giữ ở đồn công an sau buổi cầu nguyện, và một linh mục bị thương nặng. Ủy ban nhận được thêm nhiều tin tức đáng lo âu rằng nhà nước Việt Nam đã cáo buộc Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt là xúi giục các cuộc biểu tình và đe dọa sẽ có những "hành động khắc nghiệt" để chấm dứt các buổi cầu nguyện ôn hoà. Nhiều đoàn người đồng đạo được thấy là đang tụ tập mặc dù có sự cảnh cáo.

Cô Lê Thị Công Nhân là một trong những tù nhân đáng quan tâm mà Ủy Ban Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế đã gặp trong chuyến viếng thăm Việt Nam hồi cuối năm ngoái. Một số lớn các tù nhân như

cô đã bị giam giữ trong tù ở Việt Nam vì các lý do liên quan đến việc họ thực hành hoặc cổ vũ cho tự do tôn giáo hay tín ngưỡng, mà trong đó, chẳng hạn như việc kêu gọi cải thiện luật pháp để tăng tiến tự do tôn giáo, hoặc được tổ chức biểu tình ôn hoà phản đối các giới hạn về tự do tôn giáo. Cô Lê Thị Công Nhân bị bắt cùng với Linh mục Nguyễn Văn Lý và anh Nguyễn Văn Đài vào tháng 3-2007 trong một phần của chiến dịch đàn áp rộng lớn hơn của nhà nước Việt Nam nhằm vào những nhà tranh đấu cho dân chủ, công đoàn, tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, và nhân quyền.

"Đây thật là điều bất bình đáng lẽ ra cô Lê Thị Công Nhân không nên bị bắt, và cô vẫn chưa được trả tự do," theo lời bà Gaer. "Cô ấy và tất cả các tù nhân đáng quan tâm ở Việt nam phải được trả tự do ngay lập tức, vô điều kiện, và không có cái việc quản thúc tại gia thường kèm theo sau khi bị kết án mà nhà cầm quyền Việt Nam hay sử dụng để hạn chế quyền tự do của các nhà tranh đấu"

Ủy ban mới đây đã cho phổ biến Chính sách chú trọng vào Việt Nam, để thẩm định về tình trạng tự do tôn giáo ở Việt nam. Sau khi đến viếng thăm Việt Nam, Ủy ban kết luận rằng trong khi tiến bộ đã đạt được tại vài khu vực, nhưng sự cải thiện lại không nói rộng đến tất cả các cộng đồng tôn giáo, các tỉnh thành hoặc các sắc tộc thiểu số. Cộng thêm vào đó, các luật lệ được ban hành ở tầm mức quốc gia thì không được thi hành hoặc bị lơ là ở các địa phương, và liên tục có quá nhiều những sự ngược đãi, hoặc giới hạn về tự do tôn giáo mà các cộng đồng tôn giáo khác nhau đang phải trải qua, kể cả với những người cổ vũ ôn hoà cho tự do tôn giáo.

Các vụ vi phạm nghiêm trọng như thế cho thấy nhà nước Việt nam đã thất bại trong sự thử thách nhằm đáp ứng với các nghĩa vụ về tự do tôn giáo dưới các quy định quốc tế. Từ kết quả đó, Ủy ban Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế tuy tôn trọng nhưng không tán thành quyết định gỡ bỏ Việt nam ra khỏi danh sách "Các quốc gia đặc biệt cần

quan tâm" của Bộ Ngoại giao vào năm 2006, và việc Bộ Ngoại giao tiếp tục đánh giá cho rằng Việt nam rơi xuống "dưới mức quy định" để bị đưa vào danh sách các nước vi phạm tự do tôn giáo nghiêm trọng nhất trên thế giới.

Tuy nhiên, Ủy ban hoan nghênh Phòng Tự do Tôn giáo Quốc tế thuộc Bộ Ngoại giao về các cố gắng bền bỉ nhằm chấm dứt những vi phạm tự do tôn giáo tại Việt nam. Ủy ban thúc giục thêm Chính phủ Hoa Kỳ phải đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam:

- ngay lập tức và vô điều kiện phóng thích khỏi nhà tù và không quản thúc tại gia, cô Lê Thị Công Nhân và những người cổ vũ cho nhân quyền khác.

- chấp nhận cho Giáo hội Công giáo và các tổ chức tôn giáo khác được hoạt động tự do; và

- cho phép được tự do bày tỏ tư tưởng kể cả quyền được biểu tình ôn hoà.

Ủy ban kêu gọi nên đưa Việt Nam trở lại là một trong các nước vi phạm tự do tôn giáo nghiêm trọng nhất vì liên tục vi phạm một cách trắng trợn có hệ thống đến tự do tôn giáo và các quyền làm người khác.

(http://www.uscirf.gov/index.php?option=com_content&task=view&id=2278&Itemid=1)

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ TUYÊN CÁO HỘI ĐỒNG LƯƠNG VIỆN GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN về Công hàm 14-09-1958 chống Tổ tiên nước Việt ❀❀❀❀❀ Paris 15-09-2008 ❀❀❀❀❀

Viện Hóa Đạo vừa gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế để phổ biến Tuyên cáo của Hội đồng Lương Viện (tức Viện Tăng thống và Viện Hóa Đạo) về Công hàm 14.9.1958 chống tổ tiên nước Việt.

Tuyên cáo được Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, nhân danh Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa Đạo, ký vào đúng ngày 14.9.2008 tại Saigon nói lên lập trường của Giáo hội Phật

giáo Việt Nam Thống nhất đối với Công hàm của cựu Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi cho ông Chu Ân Lai, Tổng lý Quốc vụ Viện Trung quốc, cách đây đúng 50 năm. Đây là lập trường mà Đức cố Tăng thống Thích Huyền Quang từng minh xác trong Thông điệp Phật Đản năm nay, 2008 : «Người Phật tử bồi đắp tâm linh bao nhiêu cho tiến trình giải thoát giác ngộ, thì càng bảo vệ lãnh thổ bấy nhiêu cho chủ quyền của nòi giống tự do thoát ly nô lệ».

Thực vậy, người Phật tử không thể sống trên không trung, mà cư trú nơi lãnh thổ quốc gia sinh dưỡng mình. Lãnh thổ bị uy hiếp, cuộc sống và tu hành của người Phật tử đồng thời là người công dân cũng bị uy hiếp. Vì vậy không thể làm ngơ.

Hội đồng Lương Viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GH PGVN TN) đưa ra 4 nhận định trên mặt dân tộc và pháp lý để xác quyết «Công hàm ngày 14.9.1958 của ông Phạm Văn Đồng vô giá trị trên mặt pháp lý quốc tế, pháp lý quốc gia và ý chí dân tộc. Công hàm chỉ là dự tính chia chác phi pháp giữa hai đảng Cộng sản Việt-Trung». Sau phần nhận định, Tuyên cáo yêu sách nhà cầm quyền Hà Nội có văn kiện phủ nhận Công hàm ngày 14.9.1958, trả tự do cho những thanh niên, sinh viên bị bắt trong mấy ngày vừa qua vì biểu dương ý thức dân tộc về sự bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và lãnh hải. Mặt khác, Tuyên cáo cũng yêu sách nhà cầm quyền Hà Nội «tôn trọng và bảo đảm quyền tự do biểu tỏ và biểu tình» làm «bài học và động thủ nhằm giáo

dục công dân phát huy lòng yêu tổ quốc và bảo vệ nền công lý nhân loại». Đặc biệt là yêu sách bỏ điều 4 trên Hiến pháp nhằm «tạo điều kiện cho sự tham gia cứu quốc của toàn dân, của mọi thành phần dân tộc, mọi gia đình tôn giáo và chính trị».

Dưới đây là toàn văn Tuyên cáo
GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN NHẤT
VIỆN HÓA ĐẠO
Thanh Minh Thiền viện, TP. Saigon

Phật lịch 2552
Số 32 /VHĐ/VT
TUYÊN CÁO

của Hội đồng Lương Viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, về Công hàm 14.9.1958 chống Tổ tiên nước Việt

Hôm nay, ngày đánh dấu 50 năm cựu Thủ tướng Phạm Văn Đồng viết Công hàm gửi ông Chu Ân Lai, Tổng lý Quốc vụ Viện Trung quốc, minh xác bằng văn bản chủ quyền Trung quốc trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Đây là hệ quả của một ý thức hệ ngoại nhập phản chống nền tư tưởng và văn hiến lâu đời của dân tộc Việt Nam : Chủ nghĩa đại đồng phiến diện Cộng sản dưới sự lãnh đạo của ông Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã từ khước sự toàn vẹn lãnh thổ, xóa nhòa biên cương tổ quốc trên biển, đem lãnh hải dâng hiến cho Bắc phương.

Hội đồng Lương Viện, Giáo hội PGVNTN nhận định rằng :

- Công hàm ngày 14.9.1958 của ông Phạm Văn Đồng chống lại Tổ tiên nước Việt đồ bao xương máu suốt hai mươi thế kỷ qua để gìn giữ và mở mang bờ cõi dân tộc ;

- Công hàm ngày 14.9.1958 của ông Phạm Văn Đồng chỉ đại diện cho thiểu số đảng viên Đảng Cộng sản mà không đại biểu cho toàn dân miền Bắc Việt Nam, vì nội dung bán nước của công hàm không được trưng cầu dân ý, cũng không được thông qua trước Quốc hội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, dù nhân dân không cộng sản chẳng có đại biểu tại Quốc hội này y hệt như tại Quốc hội hiện nay ;

- Công hàm ngày 14.9.1958 của ông Phạm Văn Đồng chiếu theo công pháp quốc tế đã vi phạm chủ quyền Việt Nam Cộng hòa tại miền Nam nước Việt. Bởi lẽ Hoàng Sa đặt dưới quyền quản lý hành chính tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, Trường Sa đặt dưới quyền quản lý hành chính tỉnh Khánh Hòa. Cả hai tỉnh thuộc chủ quyền lãnh thổ Việt Nam Cộng hòa là quốc gia được Hiệp định Genève năm 1954 và hầu hết các quốc gia trên thế giới công nhận ;

- Chiếu điều 17 trên Hiến Pháp hiện hành (1992), quy định « Đất đai, rừng núi, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất, nguồn lợi ở vùng biển, thềm lục địa và vùng trời (...) đều thuộc sở hữu toàn dân » ;

- Xem như thế Công hàm ngày 14-9-1958 của ông Phạm Văn Đồng vô giá trị trên mặt pháp lý quốc tế, pháp lý quốc gia và ý chí dân tộc. Công hàm chỉ là dự tính chia chác phi pháp giữa hai đảng CS Việt-Trung.

Nay Hội đồng Lương viện GHPGVNTN tuyên cáo các yêu sách sau đây:

1. Nhà cầm quyền Hà Nội cần có văn thư chính thức gửi Cộng hòa Nhân dân Trung quốc phủ nhận Công hàm ngày 14.9.1958 của ông Phạm Văn Đồng, đồng thời minh định chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng sa và Trường sa được khám phá ít nhất từ thế kỷ XV và sử dụng chủ quyền từ thế kỷ XVII. Trong khi ấy hai quần đảo này chỉ được đề cập như những hải đảo nhìn thấy trên lộ trình thám hiểm xuyên qua Biển Đông trong sách sử Trung quốc ;

2. Trả tự do tức khắc cho những cá nhân, đặc biệt giới thanh niên, sinh viên bị bắt giữ trong mấy ngày qua, vì đã lên tiếng phản đối Công hàm Chống Tổ Tiên Nước Việt ký ngày 14-9-1958, hoặc tham gia tập hợp biểu dương ý chí bảo vệ lãnh thổ để ghi nhớ 50 năm ngày quốc nhục nhục nhơng địa phi pháp cho ngoại bang ;

3. Tôn trọng và bảo đảm cho nhân dân tự do biểu tỏ và biểu tình, chiếu theo điều 69 trên Hiến pháp, để nói lên ý chí của Tổ tiên và toàn dân quyết tâm bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ trước mọi âm mưu ngoại bang xâm lược hay lấn chiếm lãnh thổ và lãnh hải, mà tiền nhân đã đồ biết bao xương máu gìn giữ suốt hai nghìn năm qua. Sự tôn trọng và bảo đảm tự do biểu tỏ và biểu tình này còn là bài học và động thủ nhằm giáo dục công dân phát huy lòng yêu tổ quốc và bảo vệ nền công lý nhân loại ;

4. Loại bỏ điều 4 trên Hiến pháp tạo điều kiện cho sự tham gia cứu quốc của toàn dân, của mọi thành phần dân tộc, mọi gia đình tôn giáo và chính trị; vì

4.1. Ba triệu đảng viên Cộng sản và nửa triệu bộ đội hiện tại chưa đủ thế và lực bảo vệ tổ quốc trên mặt quốc phòng, chưa đủ uy và dũng mở rộng mặt trận chính trị và ngoại giao quốc tế, mà cần tới sự tham gia toàn diện của 85 triệu dân và 3 triệu Người Việt hải ngoại;

4.2. Lịch sử Việt Nam qua bao đời từng khẳng định như chân lý rằng : Dựa vào sức mạnh toàn dân làm nòng cốt để giữ nước. Kẻ nào cứ nay chạy theo nước này mai chạy theo nước khác cầu viện để bảo vệ quyền bính riêng tư của một nhóm người, thì hậu quả sẽ là mất nước và biển mình thành công cụ tay sai cho ngoại nhân mà thôi..

Thanh Minh Thiên viện, Saigon ngày 14.9.2008

Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa Đạo, GH PGVN TN

(ấn ký)

Sa môn Thích Quảng Độ



Dân biểu Liên bang HK Loretta Sanchez kêu gọi ngưng đàn áp tôn giáo và dân chủ tại Việt Nam

Hôm 18-09-2008, bà L. Sanchez cùng 6 đồng sự đã gửi cho ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch VNCS một lá thư đại ý như sau:

"Chúng tôi đặc biệt gửi đến Ông lá thư để bày tỏ mối quan tâm trước Chính quyền VN về sự đàn áp nhân quyền đối với các nhà đấu tranh dân chủ và người dân biểu tình ôn hoà.

VN đã ký Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, tuy nhiên, Chính quyền VN vẫn tiếp tục thi hành các chiến dịch đàn áp, giam giữ và kết tội không biết bao nhiêu nhà đấu tranh dân chủ và người dân biểu tình.

Nhiều sinh viên và nhà báo tự do bị đàn áp vì đã tổ chức các cuộc biểu tình ôn hòa trên đường phố Hà Nội và Sài Gòn chỉ trích chế độ về các chính sách sai lầm và tệ nạn xã hội. Các nhà đấu tranh dân chủ như Lê Thị Kim Thu, Phạm Văn Trội, Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều thanh niên sinh viên học sinh phổ biến lời kêu gọi biểu tình ôn hoà thì đã bị giam giữ.

Ông Nguyễn Hoàng Hải, một trong những nhà viết nhật ký điện tử nổi tiếng đã bị kết án 30 tháng tù vì phổ biến những bài viết chỉ trích chế độ về các tệ nạn xã hội như tham nhũng, hành hung của công an và bóc lột sức lao động. Có rất nhiều nhà báo tự do đã bị chính quyền Việt Nam giam giữ tại gia vì đã sử dụng quyền căn bản của họ qua các bài nhật ký.

Chúng tôi cũng rất quan tâm khi được biết trên 3,000 giáo dân Thái Hà đã bị Chính quyền VN đàn áp qua các cuộc thấp nền cầu nguyện một cách tàn bạo như bắt người, sử dụng baton điện, xịt khói cay... Chúng tôi muốn bày tỏ với Chính quyền VN rằng những cách thức đàn áp bạo lực đó thật sự không thể chấp nhận được. Trong chuyến viếng thăm VN, Thứ trưởng Ngoại giao John Negroponte cũng đã một lần nữa nhắc nhở Chính quyền VN phải cải thiện tình trạng tự do chính trị và hệ thống luật pháp để duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa Hoa Kỳ với Việt Nam.

Tại Hạ viện HK, chúng tôi cũng muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của lời VN hứa cải thiện tình trạng nhân quyền tại VN để duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa hai quốc gia.

Vì thế những buổi biểu tình ôn hoà, những buổi thấp nền cầu nguyện cũng như quyền viết nhật ký điện tử, tất cả đều thuộc những hình thức biểu hiện ôn hoà mà người dân VN cần phải được tôn trọng. Nhà Cầm quyền Việt Nam phải ngưng các chiến dịch đàn

áp công dân Việt Nam và tôn trọng các quyền căn bản như tự do ngôn luận, tôn giáo và hội họp”.

THƯ GIÁM MỤC GIÁO

LÃNH ĐẠO CÔNG GIÁO VN
lên tiếng cho công lý thông qua vụ
TÒA KHÂM SỬ+XỬ THÁI HÀ

PHẬN KONTUM VỀ VỤ
THÁI HÀ
11-09-2008

Tòa Giám mục Kontum
56 Trần Hưng Đạo, Kontum
Email: abrahamvn@yahoo.ca
Số 95/VT/08/Tgmkt
Kontum ngày 11-09-2008

Kính gửi

- Ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam.
- Ông Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam.
- Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Nước CHXHCN Việt Nam.

Kính thưa Quý Ngài,

Từ nhiều năm nay, vấn đề đòi lại tài sản đất đai của người dân cũng như của các tôn giáo đã trở thành điểm nóng bỏng trong xã hội. Vấn đề này đã hút mất nhiều công sức, nhiều thời gian của cán bộ cũng như người dân. Nó đã và đang xói mòn niềm tin của nhiều người. Cụ thể như vụ Đất Thái Hà và Tòa Khâm Sứ hiện nay. Với tư cách người công dân, chúng tôi xin gửi tới Quý Ngài bức thư này vào chính lúc Đất nước đang phải lo giải quyết những việc trọng đại như vấn đề các tệ nạn xã hội, vấn đề tham nhũng, vấn đề y tế giáo dục cũng như nhiều chương trình phát triển lớn của Đất Nước.

Chỉ có “*Sự thật sẽ giải phóng*” con người, mới đem lại tự do hạnh phúc cho con người. Con người vốn có tinh thần hiền lành, dễ gặp nhau, dễ tha thứ, nhưng một khi biết mình bị lừa, bị gạt, bị dồn ép... thì họ có thể chấp nhận cái chết, nhất là “cái chết vì đạo”. Lịch sử cho thấy “*quan nhất thời, dân vạn đại*”,

nhưng có được bao nhiêu vị hữu trách ý thức và nhạy bén trước những ý kiến, những khát vọng chính đáng của người dân. Trong

bối cảnh cụ thể như thế, lòng yêu nước thôi thúc chúng tôi gửi lên Quý Ngài những đóng góp sau đây.

1- Vụ đất đai, tài sản của dân, của các đoàn thể đã và đang là điểm nóng bỏng.

Khắp nơi đều có người dân đi kiện đòi đất đai, tài sản. Chính quyền cần xem xét và nhận ra “cái bất cập, cái bất công” và mau chóng tìm cách giải quyết thỏa đáng. Đã đến lúc không chỉ dựa trên 1, 2 nghị định để “đá qua đá lại” hay “chụp đủ thứ mũ” cho người dân lành trong khi quá nhiều vụ tai tiếng “vi phạm” của các cán bộ thì lại “bỏ qua quá dễ dàng”. Càng không thể dùng vũ lực hay hệ thống thông tin “như hiện nay” để bịt miệng người dân. Vụ Thái Hà chỉ là một trong muôn vàn các vụ tranh chấp. Có biết bao nhiêu người dân thấp cổ bé miệng đi khiếu kiện đòi tài sản suốt bao năm tháng mà chẳng được lắng nghe giải quyết, lại còn bị trừ dập!? Xem xét và giải quyết thỏa đáng các quyền lợi của người dân là cách thể hiện lòng yêu nước thương dân cụ thể nhất, hữu hiệu nhất.

2- Đây không chỉ là chuyện đất đai

Vâng, đây không chỉ là chuyện đất đai. Cái chính là lòng người, là hạnh phúc, là tự do được làm người và làm người dân trong một đất nước tự do, bình đẳng. Nhiều người dân, trong đó có người dân Thái Hà, đang đòi công lý, công bằng, sự thật. Họ dám chấp nhận được chết cho một lý tưởng cao cả hơn mấy mảnh đất. Súng đạn đã đến lúc không giải quyết được vấn đề, nhất là đối với những người có một niềm tin tôn giáo như người Công giáo.

Vì thế, Chính quyền không nên đem vũ lực ra để giải quyết những tranh chấp hiện nay.

3- Với tâm tình biết ơn.

Nhưng, dưới ánh sáng niềm tin vào “Thiên Chúa là Chủ lịch sử”, chúng tôi xác tín chính Ngài đang dùng Nhà Nước Việt Nam thực hiện công cuộc “*loan báo Tin Mừng sự thật, công bằng, yêu thương*” qua vụ đất Thái Hà. Vụ phong thánh cho 117 vị tử đạo Việt Nam vào năm 1988 là một minh chứng hùng hồn. Qua các buổi học tập do các cấp Chính quyền tổ chức, nhiều người ngoài hiểu biết và cảm thông với Giáo Hội Công Giáo hơn và đã tìm đến với Giáo Hội. Chúng tôi thiết nghĩ, một cách nào đó, người Công giáo phải biết ơn Chính quyền Việt Nam hôm nay.

Kính thưa Quý Ngài,

Trên đây là những tâm tình mong góp được chút gì vào công cuộc xây dựng Đất Nước. Đất Nước này được ví như một con tàu. Chỉ cần điều chỉnh cái “bánh lái” nhỏ xíu, Đất Nước sẽ tiến đến vinh quang hoặc ngược lại. Chúng tôi cầu xin Ông Trên ban cho mọi người dân, cách riêng các nhà hữu trách, có được sự khôn ngoan sáng suốt, lòng khiêm tốn và tính can đảm để cùng nhau điều chỉnh kịp thời cái bánh lái nhỏ xíu đó ngõ hầu mọi khó khăn đều được giải quyết cách thỏa đáng trong tinh thần tôn trọng con người, tôn trọng sự thật, tôn trọng lẽ công bằng.

Xin kính chúc Quý Ngài an bình và sức khỏe.

Trân trọng

(*ký tên*)

Hoàng Đức Oanh

Giám mục Giáo phận Kontum

NB. Bản sao kính gửi

- Hội Đồng Giám Mục Việt Nam “*để kính tường*”

- Báo Hiệp Thông của HĐGMVN.

QUAN ĐIỂM CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ TRONG HOÀN CẢNH HIỆN NAY
25-09-2008

Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của người dân Việt Nam cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của chúng tôi, các giám mục thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam. Giáo hội không có chức năng làm chính trị, nhưng cũng không đứng bên lề xã hội.

Do đó, là những người lãnh đạo trong Giáo hội, chúng tôi có trách nhiệm rao giảng giáo huấn của Giáo hội về xã hội, nhằm thăng tiến con người và đời sống xã hội một cách toàn diện. Sau khi cầu nguyện và trao đổi với nhau, chúng tôi muốn bày tỏ quan điểm của mình về một số vấn đề quan trọng trong hoàn cảnh hiện nay.

I. TÌNH HÌNH

1. Tình hình khiếu kiện đất đai kéo dài và chưa được giải quyết thỏa đáng là vấn đề thời sự, trong đó có đất đai của các tôn giáo nói chung và giáo hội công giáo nói riêng, cụ thể như vụ việc Tòa Khâm sứ cũ (số 42 Nhà Chung) và giáo xứ Thái Hà (số 178 Nguyễn Lương Bằng, Hà Nội). Chắc chắn có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, nhưng ở đây chúng tôi muốn lưu ý đặc biệt đến điều này: luật về đất đai tuy đã sửa đổi nhiều lần nhưng vẫn còn bất cập, chưa đáp ứng kịp đà biến chuyển trong đời sống xã hội, đặc biệt là chưa quan tâm đến quyền tư hữu chính đáng của người dân. Thêm vào đó, nạn tham nhũng và hối lộ càng làm cho tình hình tệ hại thêm. Thiết nghĩ không thể có một giải quyết tận gốc nếu không quan tâm đến những yếu tố này.

2. Trong tiến trình giải quyết những tranh chấp, một số phương tiện truyền thông thay vì là nhịp cầu liên kết và cảm thông thì lại gieo rắc hoang mang và nghi kỵ. Quả thật, chưa bao giờ các phương tiện truyền thông phát triển mạnh mẽ và nhanh chóng như ngày nay, nhờ đó con người được gia tăng hiểu biết và phát triển tình liên đới. Tuy nhiên, các phương tiện truyền thông chỉ thực sự mang lại lợi ích cho con người và cộng đồng xã hội khi phục vụ sự thật và phản ánh thực tại một cách trung thực. Ngày nay, một trong những điều gây nhức nhối

lương tâm là sự gian dối trong nhiều lãnh vực, kể cả trong môi trường cần đến sự thật nhiều nhất là giáo dục học đường. Chắc chắn tất cả những ai tha thiết với tiền đồ của đất nước và dân tộc, không thể không quan tâm đến tình trạng này. Cũng trong tiến trình giải quyết những xung đột nêu trên và nhiều vụ việc khác, một số người có khuynh hướng sử dụng bạo lực, và như thế, tạo thêm bất công trong xã hội. Điều này đang có chiều hướng gia tăng, không những trong các vấn đề lớn của xã hội mà ngay cả trong đời sống gia đình cũng như tại học đường. Bạo hành và bạo lực bắt nguồn từ chính tâm hồn con người, nơi đó cuộc đấu tranh giữa thiện và ác, giữa ánh sáng và bóng tối không ngừng diễn ra. Nếu không được hướng dẫn và tập luyện, con người sẽ dễ dàng chiều theo những tham vọng ích kỷ của mình, và cái ác sẽ lan tràn trong đời sống xã hội. Do đó, việc giáo dục đạo đức và huấn luyện lương tâm phải là trách nhiệm hàng đầu của toàn xã hội, và cần đến sự tham gia tích cực của người dân cũng như các tổ chức xã hội.

II. QUAN ĐIỂM

Đứng trước tình hình trên, chúng tôi có những đề nghị cụ thể như sau:

1. Trước hết nếu luật về đất đai còn nhiều bất cập thì nên sửa đổi cho hoàn chỉnh. Việc sửa đổi này cần phải quan tâm đến quyền tư hữu của người dân như Tuyên ngôn quốc tế của Liên hiệp quốc về Nhân quyền đã khẳng định: “Mọi người đều có quyền tư hữu riêng mình hay chung với người khác... và không ai có thể bị tước đoạt tài sản của mình cách độc đoán” (số 17). Vì thế, chúng tôi cho rằng thay vì chỉ giải quyết theo kiểu đối phó hoặc cá biệt, thì giới hữu trách phải tìm giải pháp triệt để hơn, tức là để người dân có quyền làm chủ tài sản, đất đai của họ, đồng thời người dân cũng phải ý thức trách nhiệm của mình đối với xã hội. Đòi hỏi này lại càng khẩn thiết hơn trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày nay, khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu hơn vào nhịp sống chung của thế giới. Đây sẽ là tiền đề cho việc giải quyết tận gốc những vụ khiếu kiện về đất

đai và tài sản của người dân, đồng thời góp phần tích cực vào tự tăng trưởng kinh tế và sự phát triển vững bền của đất nước.

2. Kế đến, đạo đức nghề nghiệp đòi hỏi những người làm công tác truyền thông phải tôn trọng sự thật. Trong thực tế, đã có những thông tin bị bóp méo hoặc cắt xén, như trong trường hợp tranh chấp đất đai tại Tòa Khâm sứ cũ. Vì thế, chúng tôi đề nghị những người làm công tác truyền thông đại chúng phải hết sức cẩn trọng khi đưa tin tức và hình ảnh, nhất là khi liên quan đến danh dự và uy tín của cá nhân cũng như tập thể. Nếu đã phổ biến những thông tin sai lệch thì cần phải cải chính. Chỉ khi tôn trọng sự thật, truyền thông mới thực sự hoàn thành chức năng của mình là thông tin và giáo dục nhằm xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

3. Cuối cùng, truyền thông văn hóa và đạo đức của dân Việt vốn nhấn mạnh đến tình thương tương ái và sự hài hòa trong xã hội. Tuy nhiên khi giải quyết những tranh chấp gần đây, đáng tiếc là đã có những hành vi sử dụng bạo lực, làm mất đi tương quan hài hòa trong cuộc sống. Vì thế, chúng tôi tha thiết mong ước mọi người hãy chấm dứt mọi hình thức bạo lực, trong hành động cũng như trong ngôn từ. Cũng không nên nhìn những tranh chấp này theo quan điểm chính trị và hình sự. Một giải pháp thỏa đáng chỉ có thể đạt được nhờ đối thoại thẳng thắn, cởi mở và chân thành, trong hòa bình và tôn trọng lẫn nhau.

Phát xuất từ ước mong góp phần tích cực vào việc phát triển đất nước cách ổn định và vững bền, những suy nghĩ này mong được gửi đến tất cả anh chị em đồng đạo cũng như mọi người thành tâm thiện chí. Chúng tôi xác tín rằng khi tất cả chúng tay cùng nhau xây dựng đất nước trên nền tảng công bằng, sự thật và tình yêu, thì quê hương Việt Nam sẽ ngày càng giàu đẹp, mang lại hạnh phúc ấm no cho mọi người, và góp phần kiến tạo một thế giới tốt đẹp hơn.

Làm tại Tòa Giám mục Xuân
Lộc ngày 25.09.2008

TM HĐGM Việt Nam

Chủ tịch

Phêro Nguyễn Văn Nhon

+ GM Nguyễn Văn Nhon



TÒA KHÂM SỨ

hành vi cướp bóc và khủng bố

Nguyễn Thái Hà
20-09-2008

PHÁP LUẬT

Từ những sự kiện đã và đang xảy ra:

Theo quy định của pháp luật

1. Muốn đầu tư xây dựng phải xác định rõ chủ sở hữu hoặc sử dụng đất nếu dự án có sử dụng đất; Có chủ trương và có quyết định đầu tư với sự tham khảo rộng rãi của dân chúng trong khu vực. (Điều 32, Điều 70 Luật xây dựng, Điều 5, điều 19 của Pháp Lệnh về thực hiện quy chế dân chủ cấp xã phường)

2. Khi đất đai đã được làm rõ và không có tranh chấp. Chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án, lập dự án đầu tư sau đó trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư theo trình tự của Luật Xây dựng và Nghị định 16/2005/CP về quản lý đầu tư và xây dựng.

3. Quá trình lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế và tổng dự toán xây dựng công trình thuộc các dự án đầu tư. Phần này được chia thành các nhóm dự án khác nhau với những yêu cầu rất chặt chẽ từng bước (Luật xây dựng, Luật đấu thầu, Nghị định 16/2005, Nghị định 112/2006/CP).

4. Để thực hiện dự án đầu tư: Phải có quyền sử dụng đất, phải có giấy phép xây dựng, phải tiến hành đền bù giải phóng mặt bằng; lựa chọn nhà thầu thi công, nhà thầu xây lắp, nhà thầu cung cấp thiết bị, máy móc...(Luật đầu tư, Luật xây dựng).

5. Theo thống kê hiện nay để tiến hành dự án cần 33 thủ tục và thời gian 3 năm có dự án kéo dài 10 năm. Việc xây dựng phải đảm bảo an toàn lao động, về môi trường xung quanh, trật tự, không ảnh hưởng đến các công trình liền kề...

Thực tế tại 42 Nhà Chung

1. Tòa Tổng giám mục Hà Nội là chủ sở hữu mảnh đất. Tòa tổng giám mục có đầy đủ bằng chứng chứng minh sở hữu của mình. Tòa tổng giám mục Hà Nội chưa bao giờ có chủ trương và không biết về việc đầu tư xây dựng dự án.

2. Khu vực đất đai tại 42 Nhà

Chung, theo đúng hiện tượng xảy ra đang là khu vực tranh chấp do Nhà nước đã tiến hành chiếm đoạt phi pháp. Việc tranh chấp đã xảy ra liên tục từ khi đất đai bị chiếm và bùng phát kể từ ngày 25/1/2008. Sau đó Chính quyền đã có những lời trực tiếp và gián tiếp hứa hẹn về việc trao trả khu đất lại cho Tòa Giám Mục Hà Nội.

3. Với tư cách là chủ khu đất, Tòa giám mục không được thông báo, tham khảo hoặc bàn bạc về bất cứ vấn đề gì liên quan đến dự án theo như quy định tại Luật Xây dựng, Luật Đấu Thầu và pháp lệnh thực hiện quy chế dân chủ tại xã.

4. Với tư cách là một chủ thể quan trọng của phường Hàng Trống, Tòa tổng giám mục, Dòng mến thánh giá và các công dân trong khu vực chỉ được thông báo khoảng 12 tiếng đồng hồ về quy hoạch, mọi việc xảy ra đều bất ngờ với cư dân trong khu vực.

5. Ngay khi biết được tin về việc xây dựng những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đã bị cô lập, bao vây và ngăn chặn mọi hình thức lên tiếng; Nhà nước đưa công an, cảnh sát cơ động và cả chó nghiệp vụ đến hiện trường, hộ tống máy móc, thiết bị đến để tiến hành phá dỡ, xây dựng.

Tại sao như vậy và việc đó nói lên điều gì?

Trước hết cần phải xác định rõ ràng rằng trong trường hợp này UBND Quận Hoàn Kiếm không phải là đơn vị chủ sở hữu khu đất và không có văn bản nào xác định mình là chủ sở hữu. Trong khi Nhà thờ có đầy đủ các văn bản pháp lý xác định chủ quyền khu đất. Mà dù cho chưa xác định của ai thì có một sự thật hiển nhiên rằng khu đất này hiện là nơi đang tranh chấp. Theo luật thì những

khu vực đất đang tranh chấp thì không thể tiến hành các dự án đầu tư khi chưa giải quyết xong vấn đề.

Như trên chúng tôi đã trình bày, theo quy định của pháp luật thì dù đất đai đã có nguồn gốc rõ ràng, để một dự án được thông qua và thực hiện phải đi qua rất nhiều bước khác nhau với một thời gian rất dài bao gồm: Lập báo cáo đầu tư và xin phép đầu tư - Tư vấn thiết kế - Thẩm định dự án, Phê duyệt dự án, đấu thầu - mới sang giai đoạn thi công. Trong đó có khâu quan trọng nhất là xin giấy phép xây dựng. Trong giấy phép xây dựng phải ghi rõ nguồn đất đai. Tất cả những bước đó Nhà nước đều phải công bố để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân liên quan; tiến hành đền bù, giải phóng mặt bằng và việc đền bù đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Việc Nhà nước vội vàng xây dựng trên một mảnh đất đang tranh chấp mà Tòa Tổng giám mục Hà Nội có giấy chủ quyền là vi phạm pháp luật về đầu tư, xây dựng.

Mặt khác, Pháp Lệnh về việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở quy định rất rõ các quyền của Nhân dân được biết, những điều nhân dân được bàn. Trong trường hợp này, theo điều 5, Chính quyền buộc phải cho Nhân dân biết các "dự án, công trình đầu tư, tiến độ thực hiện, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết..." trong toàn khu vực. Điều 19 của Pháp Lệnh quy định rất rõ những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định bao gồm: "Dự thảo quy hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh; việc quản lý, sử dụng đất; Dự thảo kế hoạch triển khai các chương trình, dự án trên địa bàn"

Sự thật là Chính quyền quận Hoàn Kiếm và UBND Thành phố Hà Nội, cao hơn nữa là Chính phủ của Nước CHXHCN Việt Nam đã không tuân thủ các quy định của pháp luật do chính mình đặt ra. Một mặt muốn đặt ra thật nhiều bước tiến hành dự án đầu tư để tạo điều kiện cho các quan chức cửa quyền, trục lợi và tham nhũng nhưng khi cần tiến hành một việc làm để đàn áp và cướp bóc của Nhân dân hoặc tổ chức tôn giáo thì đã làm rất nhanh và bỏ qua các trình tự của thủ tục đầu tư. Một mặt họ đặt ra quy chế dân chủ cơ sở để lừa mị nhân dân và thỏa mãn yêu cầu của các nhà tài trợ nước ngoài nhưng luôn luôn "tăng cường sự lãnh đạo, nâng cao sức chiến đấu..." của Đảng ở khắp mọi nơi. Mỗi một thôn xóm, khu vực chỉ có một số lượng rất ít

đảng viên thế nhưng chi bộ của Đảng Cộng sản đã áp đặt sự lãnh đạo của mình lên số đông cộng đồng trong khu vực, cũng như chính điều 4 Hiến pháp đã thô bạo áp đặt sự lãnh đạo của Đảng lên toàn bộ Nhà nước và Nhân dân Việt Nam mà không hề qua một cuộc bỏ phiếu hay trưng cầu dân ý nào.

Quả thực là một hành vi ăn cướp, 1 dạng khủng bố quốc gia:

Từ những hành vi trên, ta có thể rút ra kết luận rằng đây là một hành vi ăn cướp, một dạng khủng bố quốc gia của Chính quyền. Bởi việc họ làm là sai luật, lén lút và không minh bạch. Điều này kết hợp với việc gần đây hàng loạt các nhà đấu tranh dân chủ đã bị bắt mà không hề có một thông báo công khai và chính thức nào. Đó là hình thức của những cuộc bắt cóc và khủng bố. Thực tế thì theo luật, có người vi phạm pháp luật sẽ tiến hành bắt giữ một cách công khai về hành vi của mình và thông báo ngắn gọn, rõ ràng theo đúng trình tự quy định. Thế nhưng Nhà nước thường dùng 2 cách. Một là lén lút theo kiểu bắt cóc và cách thứ 2 là làm âm ỉ, vu cáo, kết tội, mạ li trước khi tiến hành các công việc đó. Cách thứ hai này đã được áp dụng rất triệt để trong trường hợp Thái Hà và đã áp dụng không xong đối với vụ Tòa Khâm sứ trước đây cho nên lần này họ đã áp dụng phương pháp lén lút ăn cướp, tiến hành thi công trộm vào ban đêm. Bằng quyết định xây dựng khu công viên, vườn hoa, Nhà nước đã công nhiên xác lập quyền sở hữu của mình và rõ ràng đây là một hành vi ăn cướp.

Một nguyên nhân sâu xa và quan trọng nhất của các việc làm mờ ám liên tục của Chính quyền là vì Nhà nước cộng sản Việt Nam đã không cho người công giáo và những người có tôn giáo nói chung các cơ hội bình đẳng trong tiếp cận thông tin và trong việc thực hiện các quyền lợi chính trị của mình. Với chủ thuyết vô thần của mình, họ liên tục tìm cách tiêu diệt các tôn giáo khác đặc biệt là Thiên Chúa Giáo. Suốt mấy chục năm qua, Chính quyền đã thu hẹp đất đai, biến hàng vạn đền chùa, miếu mạo thành nhà công, thành kho hợp tác xã, thành chỗ vui chơi giải trí. Chính quyền đã gạt bỏ những người có đạo ra ngoài vòng xã hội, họ khủng bố Thiên Chúa Giáo, tìm mọi cách khuất phục Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, tiêu diệt đạo Cao Đài, Hòa Hảo và hạn chế quyết liệt sự phát triển của đạo Tin Lành. Chính quyền đã xem những người có tôn giáo là công dân loại hai trong một

chiến lược biến tất cả trở thành vô thần theo như học thuyết Mác Lê Nin mà họ trang trọng ghi trong điều 4 Hiến Pháp. Chủ đích đó nằm bên trên những trò lừa mị và cời mờ mà dường như càng ngày càng có vẻ hợp lý. Đó mới chính là mục tiêu thực sự của những người Cộng sản, một mục tiêu đã được Hiến định.

<http://www.viettan.org>

LÒNG TỰ TRỌNG

Khi TGM Ngô Quang Kiệt nói thẳng vấn đề



Đỗ Mạnh Tri 26-09-2008



Trong cuộc họp sáng ngày 20-09-08 giữa UBND Tp Hà Nội và UBND quận Hoàn Kiếm với Tổng Giám mục và 19 linh mục Hà Nội, Đc Kiệt đã nói một câu để đời: "Chúng tôi rất nhục nhã khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam" ! Có nỗi giận lắm mới nói như thế.

Không nổi giận cách bộc phát từ một sự nóng nảy chốc lát mà mắt khôn đâu. Ngược lại. Câu nói của Đc Kiệt nằm ở phần kết lời phát biểu. Lời phát biểu này lại là lời đáp trả lời kết thúc buổi họp của ông Nguyễn Thế Thảo, chủ tịch UBND Tp HN. Tưởng cũng nên nhắc lại rằng nội dung lời phát biểu miệng này đã được ghi bằng và đã được công khai hóa trên các trang VietCatholic và ChuaCuuthe, và cũng có sẵn trên giấy trắng mực đen trong Thông Cáo Khẩn Cấp của Tòa Tổng Giám mục Hà Nội do Linh mục Gioan Lê Trọng Cung, Chánh Văn Phòng ký và Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp do Tgm Ngô Quang Kiệt ký, cả hai gửi đi ngày 19-09-06 và được đọc trong các nhà thờ. Rõ ràng sự nổi giận của Tổng Giám mục Hà Nội, chức sắc Công giáo có trách nhiệm cao nhất tại miền Bắc, vừa mang tính khẩn cấp, vừa có dẫn đo cân nhắc. Nó đột xuất nhưng bình thản, đàng hoàng và biểu lộ một sự phản nộ không thể không có khi đối phương trắng trợn lột mặt nạ.

Từ nhiều năm qua, nhất là từ cuối năm ngoái, Tòa TGM Hà Nội yêu cầu Chính quyền trả lại khu đất Tòa Khâm sứ. Đơn từ, khiếu nại, biểu tình bằng lời kinh tiếng hát... nhưng tựu trung luôn luôn ôn hòa và nhẫn nhịn. Có lẽ qua những hứa hẹn của một chính quyền chuyên

hứa cuội và trước thái độ cương quyết của giáo dân đô về Hà Nội, chính Tòa Tổng Giám mục tưởng rồi cũng xong, khu đất 40-42 phố Nhà Chung sẽ được thu hồi và dành cho công tác phục vụ cần thiết. Nhưng trong khi vụ việc chưa được giải quyết, thì chiều ngày 18-09, chính quyền công bố dự án biến khu đất thành công viên, ngay đêm hôm đó trộm vụng thi công, sáng ngày 19-09 toàn khu vực Tòa Tổng Giám mục và phố Nhà Chung bị phong tỏa, nội bất xuất ngoại bất nhập. Ngay lúc đó, Thông Cáo Khẩn Cấp của Tòa TGM phản ứng cứng rắn: "Vụ việc này đang đi ngược lại với đường lối đối thoại mà Nhà nước và Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội đang tiến hành. Vụ việc này là hành động bất chấp nguyện vọng của Cộng đồng Công Giáo, bất chấp luật pháp và coi thường tổ chức Giáo Hội Công Giáo Việt Nam. Việc này cũng là hành động chà đạp lên đạo đức, lương tâm mọi người trong xã hội".

Trước hành động du côn như trên, và nói chung, trước cách hành xử của chính quyền trong vụ giáo xứ Thái Hà và Tòa Khâm sứ, sự nổi giận của Đc Kiệt đánh dấu một bước ngoặt trong cuộc đối thoại giữa Giáo hội Công giáo Việt Nam và Chính quyền Hà Nội, đồng thời có thể là khởi đầu cho sự gặp gỡ giữa Giáo hội Công giáo, đặc biệt hàng giáo phẩm, với những thành

phần khác trong xã hội dân sự đã hoặc đang hình thành tại Việt Nam.

Tgm Ngô Quang Kiệt đoạn tuyệt với thứ ngôn ngữ mềm dẻo (có khi co giãn tới độ cao su), nhân nhượng (có lúc khó phân biệt với nhượng bộ). Đc Kiệt không ngại gọi con mèo là con mèo, theo lối nói của người Pháp; chính ngài cũng dùng tục ngữ Pháp để nói ngay ở đầu lời phát biểu rằng "những cái tính toán nó đúng mực nó mới là những người bạn tốt được" (les bons comptes font de bons amis). Đức cha Kiệt mong muốn tiếp tục đối thoại - Giáo hội Công giáo chủ trương đối thoại với bất cứ chế độ nào - nhưng đối thoại thẳng thắn, nếu cần, tính sổ cách minh bạch trong tinh thần trân trọng đối phương, sự thật và công lý.

Việc đòi đất, ngay từ đầu đã có ý nghĩa đòi hỏi công lý. Tuy nhiên, những lời cầu kinh, những cuộc rước tượng ảnh, và ngôn ngữ nhà đạo, dù gây thiện cảm đến mấy, vẫn còn có thể bị hiểu lầm như một đòi hỏi cục bộ. Lời phát biểu của Đc Kiệt không nói tình thương, không kêu gọi cầu nguyện, không hát kinh Hòa bình. Dễ hiểu, ngài nói với quan chức của chế độ, bằng ngôn ngữ thông thường ai ai cũng nghe rõ, dù là công giáo hay không công giáo, hữu thần, đa thần hay vô thần. Riêng ông Nhà nước đã nghe ra tức khặc. Bằng chứng là phản ứng dữ dội của ông ngay sau đó: ông xuyên tạc, dối trá, quy chụp, đe dọa... và vô tình chứng minh rằng Đc Kiệt nói đúng.

Đức cha nói gì ? Ngài nói về một dân tộc con Rồng cháu Tiên, bốn ngàn năm Văn hiến mà ngày nay chẳng ai coi ra gì ? "Một anh Nhật nó cầm cái hộ chiếu là đi qua tất cả mọi nơi, không ai xem xét gì cả. Anh Hàn quốc bây giờ cũng thế." Trong khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam thì "đi đâu cũng bị soi xét". Nhục ! Làm sao không nhục nếu còn chút tự hào dân tộc ? Nhưng vì đâu ra nông nổi này ?

Câu trả lời ai cũng biết. Quan hệ ở chỗ nó đến từ vị Tgm Hà Nội:

Chúng ta bị sỉ nhục vì chúng ta bị cai quản bởi một chính quyền không biết nhục. Ai chẳng muốn

"cho đất nước chúng ta mạnh, đi đâu chúng ta cũng được kính trọng", ai chẳng muốn "thật sự đoàn kết, thật sự tốt đẹp". Tiếc thay, những lời hay ý đẹp đã thành khẩu hiệu tuyên truyền, lừa bịp. Thực chất là bao cấp: khi không cấm được thì cho phép. Gọi là "tạo điều kiện". Nói là phải tôn trọng pháp luật, nhưng hành xử với dân cách phi pháp. Nói là xử theo tình người, theo nguyện vọng của người dân nhưng không đếm xỉa gì đến những nguyện vọng chính đáng nhất của người dân, v. v... Những lời tố cáo thẳng thừng của Tgm Ngô Quang Kiệt trong lời phát biểu ngắn của ngài, mỗi người trong chúng ta đều có thể nói dài. Tội ác của chế độ này kể sao cho hết ! Tuy nhiên điểm độc đáo của Tgm Ngô Quang Kiệt không nằm trong những lời tố cáo, nó hàm ẩn trong cách tố cáo.

Sự nổi giận của Đc Kiệt chính là sự nổi dậy của lòng tự trọng (không phải tự ái). Con người không chỉ là cái bụng lo cơm áo gạo tiền, cũng không chỉ là cái đầu biết đả đo, tính toán hơn thiệt. Mà còn là cái tâm can biết tự trọng và cần được kính trọng. Đã là người, ai cũng bức xúc, phần nộ khi bị khinh rẻ; hổ thẹn, tức là chính mình khinh mình, khi thiếu tự trọng (đọc Chế Lan Viên trước kia và Nguyễn Khải vừa đây). Nhưng tại sao phải tự trọng ? Xin miễn đi vào câu hỏi hắc búa này. Thực tế, trong thâm tâm, mỗi chúng ta đều cảm nhận như vậy. Cụ thể, ai cũng ôm ấp và cố gắng thực hiện một cái gì đó nó làm cho mình lớn hơn mình. Một niềm tin tôn giáo, một lý tưởng xã hội, một khát vọng nghệ thuật, một mơ ước yêu đương... Chỉ có người mới mang những giá trị vượt người và sẵn sàng chết để bảo vệ những giá trị đó.

Nguyễn Hộ, già đời mới nhận ra mình đã chọn lầm lý tưởng và xả thân chống lại cả một chế độ.

Những người dân oan đòi đất không chỉ vì miếng đất. Nếu họ mất đất vì thiên tai, vì thua lỗ, họ đành chịu. Dân oan đòi đất chủ yếu vì thấy mình bị khinh rẻ, hà hiếp. Người giáo dân Thái Hà cũng thế. Chính quyền giằng giai không làm

họ nản. Dùi cui, roi điện, chó nghiệp vụ, công an chìm nổi và những phường vô lại do chính quyền điều động không làm họ sợ. Họ tin và tự hào về niềm tin của họ. Niềm tin ấy giúp họ tự trọng và trân trọng tha nhân. Nói cách khác, tự trọng đồng nghĩa với tự do vì tự trọng là chính mình làm chủ mình. Tự do đương nhiên đi đôi với bình đẳng, vì với tư cách là người ai cũng phải được kính trọng như ai. Đó là tất cả nền móng của dân chủ mà chế độ này đề cao nhưng chẳng những không thực hiện mà còn làm ngược lại. Họ coi người dân như sâu bọ. Chúng ta biết cả, nhưng cứ phải nhắc lại. Chưa có thời kỳ nào trong lịch sử nước nhà người dân bị chính quyền khinh khi như thời nay. Nhưng khinh dân vẫn chưa đủ, họ còn dùng muôn phương ngàn kế nhằm đề tiện hóa người dân và vận dụng sự hèn nhát, đề tiện để trấn áp người dân. Coi vụ cải cách ruộng đất. Đàn áp không đủ, còn phải hạ nhục. Phi văn hóa chưa đủ, còn phải phản văn hóa. Hơn nửa thế kỷ tại miền Bắc, hơn ba mươi năm tại miền Nam, họ đã thành cái vũng lầy của tham ô, bạo ngược làm ô nhiễm Đất nước.

Cám ơn Đc Ngô Quang Kiệt đã đá vào cái vũng bùn nhùng đó. Cha "không tranh chấp với Nhà nước", không làm chính trị nhưng xin cha tiếp tục nổi giận. Có những con giận thánh thiện (saintes colères) phải không, thưa Cha ?

VietCatholic News 27-09-2008

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Xin vui lòng góp tay phổ biến rộng rãi bán nguyệt san

LỘ MẶT

.....**Hoàng Cúc 29-09-2008**.....

này cho Đồng bào quốc nội

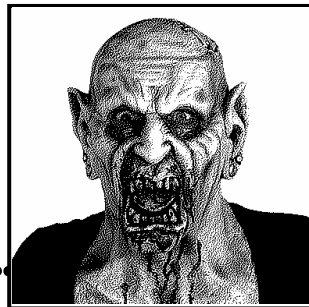
Nhìn lại cuộc tranh chấp đất đai tại Toà Khâm Sứ cũ và tại Thái Hà những ngày gần đây, tôi nhận thấy có vẻ chính quyền đã dùng kiểu giải quyết *lương bại câu thương*, như tôi từng dự đoán trong bài viết *Từ huyết: gian dối*. Kiểu đánh đó trong võ công cũng còn gọi là kiểu đánh điên cuồng thí mạng, tức là vào thời khắc quyết định sinh tử, kẻ tỉ võ sẽ thi triển toàn bộ võ công của mình, do đó những yếu huyết, những tử huyết, những sơ hở sẽ lần lượt bộc lộ, khiến kẻ khác dễ dàng nhận ra bản chất đích thực của họ.

Bộ mặt lưu manh

Trang điện tử báo Hà nội mới ngày 25-9-2008 có bài nhan đề *Khởi công XD công viên cây xanh 178 Nguyễn Lương Bằng*. Cái tiền trình từ đất đai tu viện thành đất đai của một công ti, rồi lại thành đất phân lô chia chác, rồi bỗng một ngày được biến thành công viên cây xanh trong bối cảnh tranh chấp hơn chục năm, đặc biệt là hơn chín tháng qua đã được khá nhiều người nhận xét là một tiến trình không bình thường. Thế nhưng đây là chuyện những người am hiểu thời

cuộc có thể lường trước được sau những gì đã diễn ra tại Toà Khâm Sứ cũ. Bài báo đứng ngay ngắn trên trang báo của thành uỷ Hà Nội và có một tấm ảnh minh hoạ tuyệt vời.

Bên dưới tấm ảnh, độc giả thấy dòng chữ sau đây: “Người dân tới xem bản quy hoạch được treo công khai trước cổng Cty May Chiến Thắng. Ảnh: T.Q” . Có gì lạ trong tấm hình này vậy? Độc giả thử nhìn vào tay chân của những “người dân” này (sơn xanh đỏ lòe loẹt) và hãy nghĩ đến chiến dịch khủng bố



và đầu tó bằng đám côn đồ đối với tu viện Thái Hà từ đêm 21 rạng ngày 22-9 thì sẽ thấy quả thực chính quyền này đã không còn thiết che giấu bộ mặt lưu manh nham nhở của họ, khi họ lôi đám dân anh chị, đám du thủ du thực từ trại cai nghiện ra làm *đội tiên phong*.

Bộ mặt dối trá

Cho tới nay, đã có rất nhiều bài viết vạch trần những thủ đoạn dối trá của chính quyền và bộ máy truyền thông quốc doanh. Trong bài này, tôi không muốn phí phạm thời giờ để khai triển đề tài đã được quá nhiều người nói tới. Tôi chỉ xin được trích lại ý kiến về vấn đề này mà một đảng viên cộng sản, nhà văn Nguyễn Khải, bộc bạch trong tập *Đi tìm cái tôi đã mất*, số 18:

“Người cầm quyền cấp cao nhất và cấp thấp nhất đều biết cách nói mơ hồ, càng nói mơ hồ càng được đánh giá là chín chắn. Và nói dối, nói dối hiển nhiên, không cần che đậy. Vẫn biết rằng nói dối như thế sẽ không thay đổi được gì vì không một ai tin nhưng vẫn cứ nói. Nói đủ thứ chuyện, nói về dân chủ và tự do, về tập trung và dân chủ, về nhân dân là người chủ của đất nước còn người cầm quyền chỉ là nô bộc của nhân dân. Rồi nói về cần kiệm liêm chính, về chí công vô tư, về lý tưởng

và cả quyết tâm đưa đất nước tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Nói dối lem lém, nói dối lì lợm, nói không biết xấu hổ, không biết run sợ vì người nghe không có thói quen hỏi lại, không có thói quen lưu giữ các lời giải thích và lời hứa để kiểm tra. Hoặc giả hỏi lại và kiểm tra là không được phép, là tối kỵ, dễ gặp tai hoạ nên không hỏi gì cũng là một phép giữ mình. Người nói nói trong cái trống không, người nghe tuy có mặt đấy nhưng cũng chỉ nghe có những tiếng vang của cái trống không. Nói để giao tiếp đã trở thành nói để không giao tiếp gì hết, nói để mà nói, chả lẽ làm người lại không nói. Thật ra nói thể mà vẫn hiểu nhau cả. Người cầm quyền thì biết là nhân dân đang rất bất bình về nhiều chuyện, nhân dân thì biết người cầm quyền đang nói dối, nhìn vào thực tiễn là biết ngay họ đang nói dối. Nhưng hãy mặc họ với những lời lẽ dối trá của họ, còn mình là dân chả nên hỏi lại nói thể là thật hay không thật. Mình cứ làm theo ý mình và mình cũng sẽ nói dối, nói che đậy nếu như có dịp được người cầm quyền hỏi.”

Nhưng thiết tưởng những gì Nguyễn Khải nói trên đây cũng chỉ mới là một “cách nói mơ hồ”, mới chỉ nói được một phần rất nhỏ của cả một guồng máy xã hội đã được xây trên sự dối trá, được vận hành cũng bằng sự dối trá. Đến nỗi dối trá trở thành nguyên tắc ứng xử, thành yếu tố quyết định sinh tồn trong xã hội!

Bộ mặt CON người

Nhân bài phát biểu của Tổng Giám Mục Hà Nội tại UBND thành phố ngày 20-9-2008, đội ngũ *chó nghiệp vụ* đã được huy động hết công suất để cắt xén và tuyên truyền cho một chiến dịch kích động mang màu ái quốc, với dáng dấp của những cuộc đầu tó của hơn nửa thế kỉ trước. Hơn lúc nào hết, người hiểu biết lại có thêm cơ hội xem màn trình diễn nhào lộn của đám “*bán miếng nuôi tròn*” . Có nhiều người đã đặt câu hỏi về *lương tâm*, về đạo đức nghề nghiệp của cái đám người vô xi tro tráo đó.

Cách đây khoảng một năm, nhân một bài viết về vụ xấp cầu Cần Thơ,

tác giả Diễm Hương đã nói về tình trạng tệ nạn xã hội và tội phạm lan tràn, đạo đức trượt dốc thê thảm, để rồi đặt câu hỏi: “Cho nên tôi đành phải đặt một câu hỏi khác theo hơi hướng của ngành tin học là vấn đề của xã hội Việt Nam hiện nay chỉ là lỗi ở một vài phần mềm hay là lỗi hệ thống? Nếu lỗi chỉ nằm ở một vài phần mềm thì thật may phúc vì có lẽ ta chỉ cần chút thời gian sửa chữa, còn nếu là lỗi hệ thống thì theo tôi có lẽ phải cài đặt lại toàn bộ.”

Cũng trong bài viết kể trên, tác giả đã nói đến trách nhiệm của một hệ thống giáo dục khi nói rằng: “Nhìn xa hơn một chút, theo tôi, vấn đề là hệ thống giáo dục VN hiện nay không có khả năng đào tạo ra những con người với lương tâm và trách nhiệm trưởng thành.”

Tôi nghĩ rằng trọng tâm của vấn đề nằm ở đó. Hệ thống xã hội (XH) đã khiến đối trá trở thành nguyên tắc ứng xử có tính sống còn và hệ thống giáo dục đào tạo ra những con người vô trách nhiệm với bản thân và XH, không có khả năng suy nghĩ độc lập mà chỉ biết sống theo, nói theo chỉ đạo của ai đó. Điều đó khiến cho cả hệ thống XH trượt dốc thê thảm, vì trong mọi ngành nghề, lãnh vực xã hội, người ta đều cư xử đối trá và vô trách nhiệm. Nhìn vào xã hội VN hiện nay, ta không khó nhận ra hiện trạng thê thảm đó.

Trong một bối cảnh như thế thì thiết tưởng việc đặt vấn đề về lương tâm hay đạo đức nghề nghiệp là chuyện thừa thãi xa xỉ. Khi phần CON trong con người đã được vỗ béo tới đa, còn phần NGƯỜI bị bóp nghẹt hết mức, thì cái kiêu hèn theo đám đông, kiêu sù theo bầy đàn có định hướng, có khoanh vùng đâu phải là chuyện gì khó hiểu.

Vụ việc Tòa Khâm Sứ cũ và giáo xứ Thái Hà đã bước qua một giai đoạn mới, cũng sẽ không kém phần cam go và căng thẳng. Việc những ai đó đã không thể chia lô bán chác hai khu đất đã là thắng lợi bước đầu của người Công giáo Hà Nội. Thiết tưởng những ai đó nghĩ rằng vụ việc sẽ sớm kết thúc, là đã có cái nhìn hơi quá lạc quan. Nhưng mặt thật của một nhóm người dám

làm mọi chuyện, bất chấp tất cả, đã dần dần lộ rõ.

Dù sao, qua hai vụ việc này, tôi thấy rằng giới Công giáo cũng là một tập thể đoàn kết và khá đông đảo. Vậy mà thời gian qua họ cũng chịu đủ mọi hình thức vu khống, khủng bố và đàn áp bi ối của một chính quyền luôn nói tới pháp luật, nhưng lại cứ ngồi chồm hổm trên pháp luật. Thế thì những dân oan cô độc sẽ phải chịu những oan khiên và những trò bi ối khủng khiếp đến mức nào trên con đường độc hành đi tìm công lí của họ?

Nếu phải tìm một cái tên cho những trò hề mà chính quyền Hà Nội đã diễn trong vụ Tòa Khâm Sứ cũ và Thái Hà, tôi sẽ không ngần ngại gọi đó là SỰ ÁC, SỰ DỮ, đó

dấu hiệu cho thấy cần phải có một cuộc canh tân:

1. Dấu hiệu trật hướng nhiệm vụ: ngoài nhiệm vụ chính là bảo trì tình trạng an ninh, tại nhiều địa phương CA đã thao túng cả đời sống dân sự. Sự can thiệp quá sâu này vô hình chung làm cho nhiều CA trở thành đối tượng phạm pháp. Một trong những vi phạm nghiêm trọng tại nhiều địa phương là CA trở thành lực lượng bảo kê cho nhiều tổ chức và cá nhân làm ăn bất hợp pháp. Câu châm tực: “Vào trong Đảng để làm quan – Quen CA để làm can” đã trở thành câu tục ngữ thời hiện đại.

Vũ trường New Century ở sát ngay Tòa Giám Mục Hà Nội là một ví dụ điển hình về vai trò bảo kê của công an phường. Vũ trường này chỉ bị phá án khi có sự đột kích không hẹn mà đến của CA từ trung ương về điều tra. Bên cạnh đó không ít vụ án

BẠCH TƯỚNG LỘ DIỆN

Tướng về hưu 23-09-2008

là BỘ MẶT CỦA QUÍ DỮ.

●●●●<http://dcctvn.net>●●●●

Dưới sức ép của các phong trào dân sự đang ngày một lớn mạnh trong lòng xã hội, giới lãnh đạo VN gần đây đã buộc phải đưa ra những chỉ dấu về một cuộc cải cách sâu rộng như là một biện pháp giảm nhiệt “lò phản ứng xã hội”. Việc hợp tác và học hỏi về tư pháp với đối tác Anh Quốc, việc bầu thứ trưởng bộ giáo dục, việc để người dân tự lựa chọn chủ tịch xã... là những chỉ dấu cải cách mang tính tích cực trong một số bộ ngành. Tuy nhiên đối với ngành công an, mọi cải cách dường như vẫn đóng băng. Ngành công an (CA) vẫn đóng cửa im ỉm, thách thức mọi ý định cải tổ xâm nhập.

Một vài bình luận gia rĩ tai nhau rằng việc thay chuyển một loạt tướng lĩnh trong quân khu thủ đô vừa qua là một sự thay đổi mang tính đối trọng và cũng để khắc chế những bất trắc từ sự thay đổi nhân lực trong ngành công an xảy ra hồi đầu năm.

Đầu lãnh đàm với những cải tổ, ngành CA vẫn phải đối mặt với những

buôn lậu, vận chuyển ma túy, tẩu tán tài nguyên quốc gia... có sự tham gia của CA, tí như vụ buôn bán ma túy của Vũ Xuân Trường ở Nam Định.

2. Khuynh hướng “chính phủ trong chính phủ”: Ngành công an có vẻ đang tách riêng ra khỏi sự quản lý của chính phủ và hành động riêng lẻ.

Sự can thiệp sâu sắc của công an trong vụ tranh chấp đất Thái Hà và Tòa Khâm Sứ thể hiện rõ khả năng hoạt động kiểu “tiểu chính phủ” của ngành công an. Từ việc huy động viện kiểm sát, tòa án để hình sự hóa một tranh chấp dân sự thông thường, tới việc chỉ đạo báo chí, truyền hình địa phương cũng như truyền hình quốc gia tập trung công kích giáo xứ Thái Hà... cho thấy khả năng ảnh hưởng của ngành CA mang tầm vóc “tiểu chính phủ”.

3. Công cụ của chính phủ hay của Đảng? Trong nhiều quốc gia pháp quyền, cảnh sát là một công cụ quản lý trực thuộc chính phủ, không liên kết với bất kì đảng phái nào. Điều này không được áp dụng với ngành CA của VN. Tính đảng xâm thực quá sâu trong ngành an ninh. Khẩu hiệu của ngành CA là: “Trung với Đảng–

Hiếu với dân”, cho thấy CA đặt Đảng cộng sản (ĐCS) lên trên dân, giống như chế độ phong kiến cũ đặt đức “trung quân” (trung thành với Vua) lên trên hết, điều này khiến cho người dân thấy rõ chế độ CS thực ra là chế độ phong kiến hiện đại.

Qua ba dấu hiệu cơ bản trên cho thấy, CA VN đã và đang bộc lộ tính chất mafia. Nhiệm vụ bảo trì an ninh cho dân mà bấy lâu nay khéo léo nguy trang đã lộ rõ thành nhiệm vụ đàn áp nhân dân. Cách thức đánh tĩa các nhà hoạt động dân chủ là một điển hình cho phong cách thanh trừng kiểu mafia. Nhìn rộng hơn, thay vì là công cụ của chính phủ để phục vụ cho nền cộng hòa, CA đã trở thành một công cụ đặc quyền đặc lợi cho ĐCS, một lực lượng mù quáng bảo vệ quyền lợi ĐCS. Điều này khiến một số bình luận gia VN liên tưởng ĐCS như một tổ chức mafia trá hình, gần đây con bạch tuộc lộ nguyên hình, và CA chỉ là một vòi trong tám vòi khác của con bạch tuộc này.

Đối pháp với bạch tuộc: Trước hết để đối phó với bạch tuộc, người đầu phải từ bỏ ý định thuần hóa bạch tuộc. Bạch tuộc là loài động vật bất khả phục và ĐCS là đảng bất khả thi. Những thành viên trong Đảng không thể và cũng không bao giờ là những người CS đích thực.

Cải tổ chính trị không thể thành công nếu chỉ mang ý nghĩa cải cách hay dung hòa sự toàn trị của ĐCS với một thể chế mới. Bạn nên nhớ rằng bạch tuộc dù có thay đổi màu sắc theo môi trường xung quanh thì nó vẫn là con bạch tuộc. Hay dù bạn có nhốt nó trong bể kính thì nó cũng thoát ra ngoài dù chỉ với một lỗ thủng rất nhỏ, vì cơ thể bạch tuộc là nhuyễn thể không xương.

Chỉ có một đối sách duy nhất để khuất phục bạch tuộc là làm tê liệt các vòi của nó trước hết. Cũng thế, để triệt thoái sự độc trị của ĐCS, cách tốt nhất và dễ nhất là phong trào tẩy chay CS bởi chính những đảng viên CS và bởi quần chúng nhân dân.

Trong nội bộ ĐCS đang ngày càng đua nở những nhà chính trị cấp tiến và cởi mở, những người đảng viên này đặt quyền lợi dân tộc lên trên quyền lợi của Đảng phái, họ là những chính trị gia nắm bắt được xu thế hội nhập đa nguyên và toàn cầu hóa của thế giới. Làn sóng ngầm tẩy chay dần tính Đảng thực ra đã phát xuất và lan tỏa từ rất lâu giữa những người trong Đảng. Có hai xu thế tẩy chay tính Đảng: xu thế “tự chặt gãy” và xu thế “tự bẻ cong.”

Xu thế “tự chặt gãy” biểu hiện bằng hiện tượng “tự quan” của nhiều

công nhân viên chức, CA và cả đảng viên. Xu thế này gần đây đã được chính thức thừa nhận từ các phương tiện truyền thông quốc doanh.

Xu thế “tự bẻ cong” khó bị định vị hơn bởi xu thế này được triển khai bởi các đảng viên, nhân viên nhà nước có trình độ. Những người này thay vì thoái vị trách nhiệm lại sử dụng chính vị trí của mình để triệt thoái và tẩy chay tính Đảng trong các tổ chức của mình. Nếu các bạn chú ý sẽ thấy rõ xu thế này đang ngày càng lộ lộ trên nhiều trang báo in cũng như bản điện tử, ngay cả các tờ báo được trực tiếp điều hành bởi chính phủ. Các bạn có thể thấy rõ điều này qua vụ tước thẻ của bảy nhà báo chuyên nghiệp của các tờ báo lớn. Các đảng viên cấp tiến này là những người đã thực hiện phong trào “tự bẻ cong” tính đảng trong vị trí lãnh đạo của mình.

Đối với người ngoài đảng là quần chúng nhân dân rộng khắp, họ là những người trực tiếp đối đầu với ĐCS. Trong những năm gần đây chúng ta kiến một sự nở rộ chưa từng có của các tổ chức và phong trào đòi dân chủ, phong trào đa nguyên, và phong trào bài trừ ĐCS. Các phong trào dân chủ này đang ngày càng mang dáng dấp một cuộc cách mạng.

Có thể lấy mốc khởi đầu là năm 1997 với sự nổi dậy bộc phát của người nông dân Thái Bình. Cuộc nổi dậy này nhắc nhở mọi người quy luật của cách mạng: những người bị chà đạp và mất mát nhất bao giờ cũng là người nổi dậy trước nhất. Tiên đề chính trị phương tây này cũng được diễn tả qua câu thành ngữ “con giun xéo mãi cũng oằn” của dân gian.

Tiếp sau giai tầng nông dân là giai tầng công nhân. Trong ba năm trở lại đây, tình trạng công nhân đình công xuất hiện trên các phương tiện truyền thông chính thống với tần suất năm sau tăng vọt hơn năm trước. Các vụ đình công đang có xu hướng chuyển từ mục đích đòi quyền lợi tăng lương sang mục đích chính trị tẩy chay công đoàn bù nhìn của Đảng.

Cũng như các cuộc cách mạng trước đây, giới trí thức nhập cuộc luôn trễ hơn một chút so với các nhóm xã hội khác. Nhưng đặc điểm của giai tầng này là trẻ trung, nhiệt huyết, luôn cập nhật hóa thông tin, có trình độ kỹ năng tin học, có khả năng tổ chức và lãnh đạo. Ý tưởng tổ chức một cuộc biểu tình phản đối Trung Quốc bằng truyền đơn rải trong một loạt các trường đại học lớn ở Hà Nội vừa qua cho thấy màn nhập cuộc khá ngoạn mục của giới trí thức trẻ. Nhiều sinh viên tiến bộ đã thổ lộ sẵn sàng trở thành một “chính trị gia kiểu Bill

Gates” – sẵn sàng chấp nhận nhà trường đuổi học.

Viễn ảnh chính trị Việt Nam:

Chính phủ đương nhiệm đã buộc phải đưa ra những dấu hiệu cải tổ để giảm nhiệt “lò phản ứng xã hội.” Tuy nhiên, phương pháp cải tổ tiệm tiến của chính phủ vốn đã chậm chạp lại bị nhiều ngáng trở từ các lực lượng bảo thủ. Phe bảo thủ trong ĐCS đang ngày càng mất phương hướng và lái Đảng trở thành một tổ chức “bạch tuộc” hay tổ chức mafia phục vụ cho các đặc quyền đặc lợi của giới chóp bu bảo thủ. Sắp tới đây, chính phủ sẽ bắt đầu một cuộc cải tổ chính trị sâu sắc. Bước đi chiến thuật của cuộc cải cách này mở đầu bằng việc đổi tên ĐCS thành Đảng Lao động. Hiện đã có nhiều đảng viên tán thành việc này như một sự giải thoát họ khỏi thành mục tiêu công phá của phe cấp tiến cũng như phong trào dân chủ đang lên như điều gặp gió trong quần chúng. Chắc chắn những bước đi này không khỏi vấp phải sự phản kháng của phe bảo thủ trong ĐCS. Sự thành công của những người cấp tiến trong đảng phụ thuộc rất nhiều vào sự hậu thuẫn của phong trào dân chủ trong một xã hội đang chuyển mình dần sang xã hội dân sự.

Để phân hóa chính khách nhĩa ý và đặt sự hậu thuẫn đúng chỗ, đòi hỏi người dân quan sát kết quả tác vụ của các chính trị gia trong chính phủ thay vì chỉ nghe ngóng những phát biểu kiểu công thức, hay chỉ nhìn ngó những xuất hiện mang tính sân khấu kịch trường của họ.

Viễn tượng chính trị Việt Nam có sáng sửa hay không là phụ thuộc vào ý thức cộng đồng của người dân. Người dân đang ngày càng đóng vai trò chủ động chính trị. Nhiều người đã bắt đầu tự hỏi về thời điểm ra mắt của một lời hiệu triệu quần chúng.

Lời cuối: Tôi xin chân thành cảm ơn và tỏ lòng kính phục những người công giáo đã dám đứng lên vì sự thật và công bằng trong xã hội. Các bạn cũng không ngại “đổ máu” bảo vệ những điều mà mình đang sống cho.

Mục tiêu đòi đất của các bạn trong thế sự hiện tại vô tình đã trở thành mục tiêu kép: đòi lại quyền sở hữu và vạch trần bản chất mafia của ĐCS một cách rộng đường dư luận nhất, tổ chức mà tôi đã từng sai lầm tin cần và mong ước xả thân phục vụ.

Mục tiêu đòi đất chưa ngã ngũ nhưng sớm muộn các bạn cũng sẽ giành lại được. Còn mục tiêu vạch trần bản chất vô nhân đạo của chính thể CS đã và đang thành công rực rỡ. Các bạn đang giúp người dân vượt

TỰ DO VÀ LỢI ÍCH CÁ NHÂN

NEU KHONG THI SAO

Đinh Tấn Lực 23-09-2008

qua nỗi sợ hãi bấy lâu đè bẹp sức sống của người dân.

Qua đây tôi cũng xin bày tỏ lòng ái mộ đối với đức TGM Ngô Quang Kiệt. Cám ơn ông vì đã nói lên những điều thiết thực. Tôi cũng đã vài lần ra nước ngoài học tập cũng như tác nghiệp và cũng không khỏi tự ti khi bạn bè hỏi chuyện về đời sống chính trị, cũng như an ninh xã hội của người dân. Một trong những điều làm tôi ngại bực bạch nhất là về tự do ngôn luận của người dân, tôi thường phải phân nản với bạn bè rằng ngay cả các top ten chính trị gia của chính phủ tôi còn không có tự do ngôn luận vì sợ Đảng thì nói chỉ tới người dân chân đất mắt toét. Vâng, tự do ngôn luận là dám nói lên những điều mình nghĩ, dầu là những điều gây phản ứng nhưng nếu là những điều thực tế và làm thức tỉnh thì cũng đáng nói lắm chứ. Tôi hy vọng các chính trị gia VN có nhiều người bản lĩnh như vậy, thật quý hóa biết bao.

Tôi cũng xin nhắc nhở các bạn rằng dấu ĐCS là đảng bất khả thi, nhưng trong đảng cũng không thiếu những người có lương tâm và nhiệt huyết với vận mạng dân tộc. Các bạn sẽ nhận được sự trợ giúp đúng lúc.



Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền chẳng thép gai quanh chân Đức Mẹ ở Thái Hà và san bằng Tòa Khâm làm sân cỏ công viên? Nếu đúng thì chính chúng ta đã tự chuốc tội trước Chúa. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền sử dụng đất đai theo ý riêng để làm công viên hay để dâng hiến cho ai khác? Nếu đúng thì chúng ta hãy hiểu rõ rằng toàn bộ đất nước này là sở hữu riêng của một thiểu số người. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền hành hung đồng bào đang chấp tay cầu nguyện, và đã thương cả người phóng viên nước ngoài? Nếu đúng thì chính chúng ta đã tự ý quay về nền sinh hoạt cổ đại. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền huy

động hay giả dạng đầu gấu du côn để gây rối các buổi cầu nguyện và mạ lỵ các giám mục, Lm, giáo dân? Nếu đúng thì chính ta đang nuôi ong tay áo. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền chỉ thị hay đặt báo đài đi tin và viết bài xuyên tạc, vu khống, bôi nhọ từ chủ chiên đến con chiên trong các buổi cầu nguyện? Nếu đúng thì chính chúng ta đã nuôi khi dòm nhà. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền sử dụng toàn bộ báo đài để mô tả nỗ lực đàn áp theo "lề bên phải"? Nếu đúng thì chúng ta cần phải hoan hỉ chấp nhận cái hình ảnh móp méo theo hệ thông tin chính quy đó. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền ấn định lề thói thông tin, liều lượng thông tin và phạm vi thông tin? Nếu đúng thì chính chúng ta đã tham gia vào quy trình tự bịt mắt, bịt tai và bịt miệng đồng bào. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền kiểm soát mọi mặt đời sống từ vật chất đến tâm linh của chúng ta? Nếu đúng thì chính chúng ta đã tự chọn đường vào địa ngục. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền cảm đoán chúng ta về mọi việc, ở mọi nơi, vào mọi lúc? Nếu đúng thì đây là loại xiềng xích gông cùm tự ta chuốc lấy, thất bại và bầm khóa. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền quyết định đả đạp hiện tại và phá hủy tương lai của toàn thể nhân dân ta?

Nếu đúng thì không có gì để than phiền về hiện tại và tương lai mỗi người chúng ta. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền nuôi dưỡng và phát huy cơ cấu tham nhũng từ làng xóm đến bộ chính trị? Nếu đúng thì hãy giáo dục con cái chúng ta cho sớm thành thạo với nếp văn hóa phong bì hiện tại. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền ra luật để áp đặt mỗi công dân đứng trước những tội danh có sẵn? Nếu đúng thì mỗi người cần sắp soạn một ba lô gọn nhẹ để đi tù bất cứ lúc nào vì bất kỳ tội danh nào. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền điều động con cháu chúng ta trong các đoàn thanh niên áo xanh mũ tai bèo ra chặn đường phá rối các buổi cầu nguyện? Nếu đúng thì chính chúng ta đã dâng con cho giặc. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền củng cố một nền giáo dục nhuộm đỏ hạt mầm? Nếu đúng thì cần khuyến bảo con cháu chúng ta nỗ lực học tập các giáo trình Mác-Lênin. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền thả nổi mức lạm phát đang bóp chết hàng triệu nông dân, công nhân nghèo khó và hàng triệu người thất nghiệp khác? Nếu đúng thì chính chúng ta đã tự thắt lọng treo mình. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền đầu tổ ông bà cha mẹ của chúng ta theo một chỉ tiêu định sẵn của ngoại

bang? Nếu đúng thì chính chúng ta đã tham gia vào quy trình giết hại thân nhân mình. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền xin xỏ vay mượn khí giới và cổ vắn của ngoại bang để tiến hành cuộc chiến tranh huynh đệ? Nếu đúng thì chính ta đã tự nhúng tay vào máu nhân dân hai miền Nam Bắc. Còn nếu không thì sao?

Có phải chính chúng ta đã thật lòng lựa chọn và nghiêm chỉnh bầu ra những người có toàn quyền sang nhượng cương thổ ngàn đời của Việt Nam cho ngoại bang? Nếu đúng thì chính chúng ta đã gián tiếp thỏa hiệp với việc sang nhượng đó.

Còn nếu không thì sao? Nếu không thì sao? Nếu không thì sao?... Nếu không thì đồng bào nhân dân chúng ta làm gì?

Hãy tẩy chay mọi cuộc bầu cử. Hãy tẩy chay mọi cuộc vận động hay chiến dịch của nhà nước. Hãy tẩy chay, không mua và không quảng cáo trên đàn báo chí chuyên nghề mại lỵ nhân dân. Hãy tẩy chay các giờ học Mác-Lênin. Hãy tẩy chay hàng hóa Trung Quốc.

Hãy chụp hình, ghi tên những tay phá rối hoặc hành hung người cầu nguyện. Hãy đồng nhịp giạt chuông giáo đường và thỉnh chuông chùa chiền cả nước. Hãy đồng loạt thất nơ trắng trước cửa nhà để bày tỏ tinh thần hiệp thông cùng Tổng Giáo Phận Hà Nội. Hãy viết thư khuyến khích thân nhân ở các giáo xứ khác cùng về Thái Hà hiệp thông cầu nguyện. Hãy tuần hành hay tọa kháng để phản đối chính sách sử dụng hay dâng hiến đất đai. Hãy quyết liệt trong thái độ tẩy chay nhưng rất ôn hòa và kỷ luật trong khi bày tỏ thái độ phản đối. Hãy đi tới tận cùng sự thật và niềm tin để nắm lấy công bằng và công lý. Hãy khẳng định rằng nhân dân không hề chọn lựa họ. Hãy khẳng định rằng

chủ nghĩa và chế độ này đã quá đắt.

Kỷ niệm sinh nhật Diều Cày

Vụ tranh chấp đất tại tòa Khâm sứ, Nguyễn Tấn Dũng lại đã tự đánh mất uy tín và chỉ còn là hình bóng của nhóm cầm đầu bảo thủ và độc tài!

Vào mùa Giáng sinh 2007 khi Tổng giám mục (TGM) Hà nội Ngô Quang Kiệt công khai đưa yêu cầu với chính phủ trả lại khu đất tại tòa Khâm sứ để tòa TGM Hà nội có đủ phương tiện hoạt động, sáng ngày 30-12-07 Thủ tướng (TT) Nguyễn Tấn Dũng đã vội vã thân hành tới gặp riêng TGM Ngô Quang Kiệt, thăm khu đất tòa Khâm sứ và trò chuyện thân mật với giáo dân đang tụ tập cầu nguyện tại đây. Chuyển thăm bất ngờ của Nguyễn Tấn Dũng đã được một phần dư luận trong và ngoài nước lúc đó coi là một tín hiệu tốt mà tân TT muốn chứng tỏ là người biết điều và muốn giải quyết những vấn đề tồn tại từ hơn nửa thế kỉ vừa qua giữa Nhà nước XHCN và Giáo hội Công giáo VN. [1]

Trước hàng ngàn giáo dân tới cầu nguyện tại tòa TGM Hà nội, bên cạnh tòa Khâm sứ, TGM Kiệt đã cho biết, từ sau khi bị chiếm đất vào cuối thập niên 50 của thế kỉ trước tòa TGM đã nhiều lần gửi thư yêu cầu được trả lại khu đất này cho tòa TGM Hà nội. Nhưng phía chính quyền vẫn giữ thái độ im lặng. Ông còn cho biết, trong những năm vừa qua khu đất của tòa Khâm sứ đã bị nhà chức trách của quận Hoàn kiếm dùng vào các mục tiêu không phải tôn giáo, như đã từng mở vũ trường, hoạt động kinh doanh và còn dùng sân Tòa khâm sứ làm chỗ gửi xe. Trong khi ấy khu đất của tòa TGM rất chật chội không thể mở các sinh hoạt tôn giáo rộng rãi được.[2]

Trong một xã hội dân chủ đa nguyên và theo chế độ pháp trị thì việc tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Chính phủ và các cơ quan tư pháp độc lập. Như vậy nếu có thực tâm và có thẩm quyền thì trong tư cách Thủ tướng, Nguyễn Tấn Dũng đã có thể giải quyết vụ này trong một thời gian ngắn sau chuyến thăm Tòa TGM Hà nội, hoặc để cho cơ quan tư

pháp giải quyết. Nhưng sự việc từ đó đến nay đã diễn tiến hoàn toàn ngược lại. Trong khi ông Dũng bề ngoài lờ việc này đi thì Ủy viên Bộ chính trị (BCT) kiêm Bí thư thành ủy Hà nội Phạm Quang Nghị và Ủy viên Trung ương đảng (TUĐ) kiêm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân (UBND) Hà nội Nguyễn Thế Thảo đã tìm nhiều cách khác nhau theo tiêu chí dọa dẫm, đàn áp và mại lỵ tòa TGM. Đã có lúc họ còn lôi kéo cả Giáo hội Phật giáo VN (một tổ chức tôn giáo quốc doanh) nhập cuộc để tìm cách chia rẽ các tôn giáo. Không những thế họ còn cho rằng, những đòi hỏi của tòa TGM là không có cơ sở pháp lí. Ở đây họ đã chứng tỏ thái độ của những kẻ cầm quyền của chế độ toàn trị, hành xử không cần để ý tới luật pháp và cũng chẳng coi trọng lời hứa của TT Nguyễn Tấn Dũng với TGM Ngô Quang Kiệt là hai bên nên giữ thái độ đối thoại chứ không đối đầu!

Trong những ngày vừa qua, hàng chục ngàn giáo dân từ nhiều nơi đã tụ tập trước nhà thờ Thái Hà ở Hà Nội để cầu nguyện ủng hộ các đòi hỏi của nhà thờ Thái Hà đòi trả lại đất đã bị trưng dụng trái phép trước đây. Trước sức mạnh của phong trào đòi lại đất của giáo dân ngày càng lớn mạnh, chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã luống cuống, thay vì sáng suốt và can đảm trả lại khu đất cho Giáo hội, đã lại thi hành chỉ thị của những phần tử bảo thủ trong BCT. Nên cuối cùng ông Dũng đã để cho Ủy ban Nhân dân thành phố Hà nội quyết định vội vã và độc đoán cho san bằng khu đất tòa Khâm sứ và biến nó thành khu công viên và thư viện!

Trước thái độ không minh bạch và bất nhất của Nguyễn Tấn Dũng, TGM Ngô Quang Kiệt đã viết văn thư "Đơn Khiếu nại khẩn cấp" [3] ngày 19-9 gửi Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và TT Nguyễn Tấn Dũng nêu rõ: "Khu đất này sau thời gian tòa TGM Hà nội đã nhiều lần có đơn yêu cầu trả lại nhưng chưa được giải quyết, thì tối 18-9 và sáng 19-9-08 đài truyền hình đã đưa tin về dự án, trong đó đã xuyên tạc nội dung và hình ảnh để dọn đường dư luận cho việc làm bất chấp luật pháp này. Vụ việc này đi ngược lại đường lối đối thoại mà Nhà nước và tòa TGM Hà nội đang tiến hành..." [4]

Thực vậy, theo qui chế tổ chức của chính quyền trung ương và địa phương hiện nay của chế độ toàn trị ở VN thì các Hội đồng Nhân dân (HĐND) và Ủy ban Nhân dân các tỉnh và thành phố đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chính phủ, đứng đầu là thủ tướng. Chính vì thế, trong cuộc

Vụ tranh chấp tại TKS
NGUYỄN TẤN DŨNG LẠI TỰ ĐÁNH MẤT UY TÍN



....Âu Dương Thệ 24-09-2008....

hợp của UBND thành phố Hà Nội với phái đoàn của tòa TGM Hà Nội do TGM Ngô Quang Kiệt hướng dẫn thì Chủ tịch UBND Nguyễn Thế Thảo đã nói rõ, việc đòi hỏi trả lại đất của Tòa TGM là “không có cơ sở giải quyết” và họ đã làm như thế theo “chỉ đạo của Thủ tướng”: “Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố Hà Nội đã giao UBND quận Hoàn Kiếm làm chủ đầu tư dự án xây dựng công viên cây xanh-thư viện phòng đọc phục vụ nhân dân tại khu đất 42 Nhà Chung.” [5] Vì thế, trong cuộc họp ngày 20-9 với phái đoàn tòa TGM Hà Nội, Nguyễn Thế Thảo đã ngang ngược không chịu bàn về những phản kháng và đòi hỏi của Tòa TGM Hà Nội mà chỉ để thông báo quyết định mà ông ta nói là theo “chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ” Nguyễn Tấn Dũng.

Trước thái độ kẻ cả, bất cần lí lẽ và pháp luật của phía UBND liên quan tới quyền chủ khu đất thuộc tòa Khâm sứ, TGM Ngô Quang Kiệt đã ôn tồn nhưng rất cương quyết phủ nhận việc chiếm hữu bất hợp pháp của nhà cầm quyền: “Không có đi vào cái diện cải tạo tư sản, không có đi vào cái diện cải tạo nông nghiệp, cũng không có cái văn bản nói lên sự tịch thu hay là trưng thu trao cho cơ quan nào... hoàn toàn không có. Thực ra có thể nói việc quản lý của cơ quan nào đó là chưa có hợp pháp, trên cái căn bản là chúng ta phải có giấy tờ, chứ bây giờ kê cướp vào nhà chúng tôi rồi ngang nhiên ở đó rồi không có giấy tờ gì hết và họ mạnh chúng tôi không đuổi ra được thì đương nhiên họ chiếm hay sao?! Phải có giấy tờ, cần có văn bản pháp lý. Thế thì về vấn đề pháp luật thì vấn đề đất 42 [tên gọi hiện nay về khu đất của tòa Khâm sứ- ghi chú của người viết] chúng tôi chưa hai lòng với câu trả lời của ông.” [6]

Trước đó TGM Hà Nội cũng đã thẳng thắn phê bình cách kẻ công và thái độ kẻ cả của Nguyễn Thế Thảo. Ông khẳng định tự do tôn giáo là cái quyền của con người, mà trong đó nhà nước phải tôn trọng và có trách nhiệm thực hiện: “Trước hết ông Chủ tịch có nói rằng: Ủy ban nhân dân TP đã tạo rất là nhiều điều kiện cho Giáo hội Công giáo trong những năm qua nhất là dịp Lễ Noel... chúng ta phải công nhận trong những năm gần đây có nhiều điều kiện, thế tuy nhiên khi như thế, khi nói tạo điều kiện vẫn còn mang cái tâm lý xin cho: tức là cái này là ân huệ tôi ban cho anh đó. Nhưng mà cái tôn giáo là cái quyền tự nhiên con người được hưởng. Và nhà nước vì dân cho dân phải có trách

nhiệm tạo cái điều đó cho người dân chứ không phải cái ân huệ chúng tôi xin. Không có. Tự do tôn giáo là quyền chứ không phải là cái ân huệ “xin cho”.[7]

Kết luận bài phát biểu trong cuộc họp ngày 20.9 với UBND thành phố Hà Nội, TGM Ngô Quang Kiệt đã thẳng thắn diễn tả tấm lòng yêu nước: “Chúng tôi đi nước ngoài rất nhiều, chúng tôi rất là nhục nhã khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam, đi đâu cũng bị soi xét, chúng tôi buồn lắm chứ, chúng tôi mong muốn đất nước mình mạnh lên. Làm sao như một anh Nhật nó cầm cái hộ chiếu là đi qua tất cả mọi nơi, không ai xem xét gì cả. Anh Hàn Quốc bây giờ cũng thế. Còn người Việt Nam chúng ta thì tôi cũng mong đất nước lớn mạnh lắm và làm sao thật sự đoàn kết, thật sự tốt đẹp, để cho đất nước chúng ta mạnh, đi đâu chúng ta cũng được kính trọng.”[8]

Vì chỉ quen nghe những lời nịnh hót và vâng dạ, không muốn nghe nói ngược, nên nhà cầm quyền của chế độ toàn trị đã rất cay cú và bực tức trước những lời nói thẳng, thực và rất tâm huyết của TGM Kiệt, cho nên liền ngay sau buổi họp ngày 20-9, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, cơ quan dưới quyền của chính phủ Nguyễn Tấn Dũng, ngày 21-9 đã ra ngay Công văn số 1370/UBND-TNMT “cảnh cáo” TGM Ngô Quang Kiệt. Trong Công văn này Chủ tịch UBND Nguyễn Thế Thảo đã buộc tội TGM Kiệt “trực tiếp tham gia kích động, lôi kéo, khuyến khích bằng các bài trả lời phỏng vấn, thư hiệp thông, các văn bản của Tòa Tổng giám mục do ông ký có nội dung xấu, xuyên tạc sự thật đăng tải trên một số phương tiện thông tin đại chúng nước ngoài...”[9]

Từ đó Nguyễn Thế Thảo đã kết án TGM Hà Nội: “Những hành vi nêu trên của ông trong suốt thời gian qua là có hệ thống, thể hiện rõ vi c coi thường pháp luật, chưa bao giờ từ bỏ ý đồ đòi đất trái pháp luật. Đồng thời, cũng khẳng định ông đã không thực hiện đúng chức trách với cương vị là Tổng giám mục giáo phận Hà Nội, không thực hiện đúng bổn phận của một công dân đối với đất nước, dân tộc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không thực hiện đúng theo phương châm của những người có tôn giáo ở trên đất nước Việt Nam là sống “tốt đời, đẹp đạo”. Hơn thế, ông còn phát ngôn miệt thị chính dân tộc, đất nước mình, gây bức xúc, phẫn nộ trong nhân dân Thủ đô.”[10]

Ngang ngược hơn nữa Nguyễn Thế Thảo còn đe dọa an ninh TGM Hà Nội. Nhân danh UBND, ông Thảo

đã ra lệnh cấm TGM Ngô Quang Kiệt để cho các tu sĩ và giáo dân tụ tập tại nhà thờ Thái Hà cũng như tòa Tổng giám mục để cầu nguyện: “1. Dừng ngay các hành vi vi phạm pháp luật. Nếu không sẽ bị xử lý theo quy định của luật pháp. Đồng thời có trách nhiệm vận động các giáo sĩ, giáo dân chấp hành đúng các quy định của pháp luật, không được tổ chức các hoạt động tôn giáo trái phép, khẩn trương di chuyển tượng, thánh giá... về đúng nơi thờ tự. 2. Không được tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền với nội dung xuyên tạc, kích động, lợi dụng, lôi kéo giáo sĩ, giáo dân vào các hoạt động vi phạm pháp luật.” [11]

Đe dọa, cảnh cáo như thế vẫn chưa đủ, nhà cầm quyền toàn trị còn sử dụng cả những hành động tồi tệ, như đánh nhà báo của Thông tấn xã AP trước khu đất tòa Khâm sứ và cho công an giả dạng côn đồ du đãng vào phá rối các cuộc cầu nguyện của giáo dân. Thâm độc hơn nữa là nhóm cầm đầu bảo thủ độc tài của chế độ toàn trị còn cố tình xuyên tạc trắng trợn câu kết luận trong bài phát biểu của TGM Hà Nội trong cuộc họp ngày 20-9-2008. Bí thư Trung ương đảng kiêm Trưởng ban Tuyên giáo trung ương và Chủ tịch Hội đồng Lí luận Trung ương Tô Huy Rứa đã ra lệnh cho các đài truyền hình, phát thanh và báo chí của chế độ chỉ cho trích một câu trong lời phát biểu của TGM Kiệt “Chúng tôi đi nước ngoài rất nhiều, chúng tôi rất là nhục nhã khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam”. Rồi từ đó họ buộc tội cho ông là “xúc phạm dân tộc và đất nước” [12] hay nguy hiểm “không yêu nước, không thể kính Chúa” [13] [cần hiểu ở đây từ “yêu nước” mà nhóm cầm đầu vẫn bắt mọi người phải nghe là “yêu nước là yêu Chủ nghĩa Xã hội”, tức là phải tuân phục tuyệt đối mệnh lệnh của chế độ toàn trị!]

Ở đây người ta thấy những người cầm đầu chế độ đã không chỉ xuyên tạc mà còn mỉa dân, không những thế còn duy trì chủ trương độc quyền yêu nước, nhập nhằng lập lại luận điệu nguy hiểm quen thuộc coi nhà nước XHCN hiện nay là đại diện chân chính của VN, mặc dầu chưa có một lần nào người dân được tự do bầu cử một cách dân chủ bầu người đại diện của mình. Chính sự mạo nhận này cổ TT Võ Văn Kiệt đã công khai kết án kịch liệt trong cuộc phỏng vấn của đài BBC vào cuối tháng 4 năm trước.[14]

Nếu còn lương tâm và lòng tự trọng thì họ phải thấy TGM Kiệt muốn nói là cái hộ chiếu của “nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa VN”

(CHXHCNVN), một chế độ không chỉ làm đất nước nghèo đói, lạc hậu, thua xa ngay cả nhiều nước trong khu vực; không những thế nhóm cầm đầu chế độ này còn đàn áp nhân dân và tham nhũng bất trị. Trong khi đó, đối với bên ngoài thì nhóm cầm đầu chỉ lo đi xin xỏ từng Dollar, hoặc nhu nhược và khúm núm trước những đòi hỏi ngang ngược của Bắc kinh. Tình trạng cán bộ đảng làm giàu nhanh chóng qua tham nhũng trước sự nghèo đói của nhân dân và sự đàn áp các tôn giáo và những người dân chủ của chế độ độc tài toàn trị ở VN đã bị nhiều nước dân chủ, nhiều tổ chức quốc tế kết án nghiêm khắc. Nó đang là một ô nhục chung cho mọi người Việt biết tự trọng và giữ tư cách. Nó đang phá vỡ uy tín dân tộc và danh dự tổ quốc! Điều này hoàn toàn trái với một số nước láng giềng như Nhật hay Đại Hàn mà chính những người cầm đầu chế độ toàn trị này đang cầu xin viện trợ! Đây là hai dân tộc láng giềng của VN, nay là hai quốc gia công nghiệp hàng đầu của thế giới, dân giàu nước mạnh nhờ chế độ dân chủ đa nguyên và chính vì thế có uy tín quốc tế và được kính nể trên thế giới. Người dân Nhật và Đại Hàn hãnh diện khi cầm hộ chiếu của nước mình, tức của chính phủ do nhân dân nước họ đã tự do bầu lên một cách dân chủ! Đúng như lời nhận xét của TGM Ngô Quang Kiệt!

Những người cầm đầu chế độ toàn trị đang cả vú lấp miệng em, độc quyền dùng báo đài để mạ lị và bôi nhọ một chiều những ai có can đảm nói khác họ. Họ có dám công khai và minh bạch mở một cuộc hỏi ý kiến hàng trăm ngàn người Việt đã và đang lao động hay du lịch nước ngoài về những gì họ đã phải chịu đựng các khó khăn nhứt nhối, vừa đau buồn vừa bi hận khi phải tiếp xúc với các sứ quán của nước CHXHCNVN, bộ ngoại giao hay các cơ quan công an của chế độ này. Tại những nơi đại diện của nhà nước CHXHCNVN này, các công dân VN đã bị đối xử tồi tệ, những nhiễu và tham nhũng trắng trợn như thế nào, mỗi khi phải gia hạn các giấy hộ chiếu! Thậm chí nhiều nơi, nhiều người còn bị đe dọa và hạch hỏi đủ thứ, nếu không tuân lệnh thì không được cấp hoặc không gia hạn hộ chiếu. Các hành động này của các cơ quan và nhân viên nhà nước CHXHCNVN làm vinh danh đất nước hay đang làm ô nhục VN? Đang phục vụ nhân dân theo phương châm "là đây tớ của nhân dân", hay đang là cơ quan hành dân? Trong khi ấy, sứ quán và các cơ quan công quyền các nước dân chủ thực sự luôn luôn giữ

thái độ lịch sự, trân trọng với công dân mình và thực hiện nghiêm chỉnh đúng qui định của luật pháp.

* * *

Sau hơn hai năm làm thủ tướng, Nguyễn Tấn Dũng thay vì biết lắng nghe những oan ức của nhân dân, giải quyết tốt những bức xúc trong xã hội và biết đối thoại dân chủ và bình đẳng với các tôn giáo và các thành phần trong xã hội, nhưng ông Dũng đã chọn con đường mòn mà nhóm cầm đầu chế độ toàn trị vẫn thực hành là đàn áp thẳng tay những người dân chủ và các tu sĩ đòi nhân quyền và tự do tôn giáo. Việc Nguyễn Tấn Dũng cho bắt giam hàng loạt những người dân chủ vào đầu năm 2007, giải tán cưỡng bách các cuộc khiếu kiện của nông dân ở Sài Gòn và Hà Nội, tới việc nuốt lời hứa đối thoại và quay lại đàn áp các giáo dân, đe dọa TGM Ngô Quang Kiệt và nhiều tu sĩ Công giáo trong vụ tranh chấp đất đai thuộc tòa Khâm sứ và nhà thờ Thái Hà trong những ngày vừa qua đã là những bằng chứng không thể chối cãi việc ông Dũng đang đứng về phía nào: Dân chủ hay độc tài!

Không chỉ chọn thái độ chính trị hết sức sai lầm như thế, Nguyễn Tấn Dũng cũng đã tỏ thái độ nhu nhược trong việc chống tham nhũng, một ung nhọt vô cùng nhức nhối của xã hội toàn trị đang gây ra cho đất nước. Sau hơn hai năm làm Thủ tướng và Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương phòng chống tham nhũng, nhưng thay vì chống tham nhũng đến nơi đến chốn như đã hứa khi nhậm chức vào cuối tháng 6-2006, Nguyễn Tấn Dũng đã đầu hàng các quan tham nhũng, đứng đầu là Nông Đức Mạnh, rõ ràng nhất là trong vụ tham nhũng động trời PMU 18, mà chính tướng Võ Nguyên Giáp đã phải gọi là "vụ án tham nhũng cực kỳ nghiêm trọng".[15] Vì thế trong các bản tường trình mới đây của các tổ chức quốc tế có uy tín thì VN hiện nay đang xếp hạng gần đội sổ ở châu Á về luật pháp xấu và tệ trạng tham nhũng!

Như vậy, những sự kiện trên đã chứng tỏ rõ ràng là, chức Thủ tướng trở thành quá cao vượt quá đức và tài của Nguyễn Tấn Dũng. Nhưng để cố giữ ghế béo bở này, ông Dũng đã không ngần ngại thỏa hiệp lười biếng và đầu hàng một số người bảo thủ độc tài trong BCT, nên đã quay lại đàn áp nhân dân, đe dọa các nhà tu hành và nhắm mắt trước những bức xúc của xã hội. Chính tư cách rất tồi và thái độ đầu hàng của Nguyễn Tấn Dũng đang làm ô nhục đất nước. Ông Dũng đang tự đánh mất tư cách và uy tín của người lãnh đạo!

www.dcpt.org; www.dcvapt.net

GHI CHÚ

[1]. VietCatholic News 30-12-07, BBC, RFA và RFI 31-12-07. [2]. BBC 27-12-07. [3]. VietCatholic News 20-9. [4]. Như trên. [5]. Lao động điện tử 21-9 theo TTXVN. [6]. VietCatholic News 21-9. [7]. Như trên. [8]. Như trên. [9]. Quân đội Nhân dân điện tử 21-9. [10]. Như trên. [11]. Như trên. [12]. Quang Hà, những lời lẽ phơi bày lòng dạ, Nhân dân điện tử 21-9. [13]. Minh Huyền, Không yêu nước, không thể kính Chúa, Công an Nhân dân điện tử 22-9. [14]. Âu Dương Thệ, Cựu Thủ tướng Võ Văn Kiệt tát tai các phần tử bảo thủ và đặt lại các định đề của ĐCSVN cũng như phủ nhận sự cầm quyền chính thống của chế độ ! Tạp chí Dân chủ & Phát triển, www.dcpt.org trong phần thời sự 2007. [15]. Tuổi trẻ 13-4-06; Âu Dương Thệ, hai năm làm Thủ tướng: Ước vọng và thực tế hay nói và làm của Nguyễn Tấn Dũng !

Giới thiệu

VIETNAM SYDNEY RADIO

The Heartbeat of the Vietnamese Community

Mob. 0412 296 155

Phone & Fax: 02 9790 5474

PO Box 200 Bonnyrigg NSW 2177

Email:

vietnamsydney.radio@bigpond.com

Website: www.vnsr.net

98.5FM

Thứ Hai - 17:00pm to 19:00pm

Thứ Tư - 17:00pm to 18:00pm

Thứ Năm - 17:00pm to 18:00pm

Thứ Sáu - 19:00pm to 20:00pm

88.9FM

Chúa Nhật - 9:00am to 12:00pm

KHỎI 1706

Khối 1706, Khối Yểm Trợ Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam, luôn yểm trợ các nhà tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền tại Việt Nam với ba mục tiêu chính: Giải toả âm mưu bao vây kinh tế của Việt Cộng đối với các nhà Dân Chủ trong Quốc Nội. Đem tiếng nói của họ ra hải ngoại. Và kêu gọi quốc tế bảo vệ các nhà tranh đấu cho Dân Chủ tại Việt Nam.

Sự thành hình của Khối khởi đầu vào ngày mùng 1 tháng 7 năm 2006, nên được gọi tắt là Khối 1706, luôn đóng góp và yểm trợ cho tranh đấu Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền tại Việt Nam. Khối

1706 chính thức là thành viên của Khối 8406.

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

Bản Phúc Trình thường niên 2008 về Tự Do Tôn Giáo Thế Giới của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, công bố hôm 19-09-2008, riêng phần Việt Nam: “*Bản phúc trình viện dẫn một số tiến bộ việc thực hiện khuôn khổ pháp lý về tôn giáo được đề ra các năm 2004-2005, chính phủ Việt Nam công nhận thêm 4 giáo phái Tin Lành*”. Trong đó: “*Ủy ban Tôn Giáo Nhà Nước đã tổ chức một số chương trình đào tạo tu sĩ cũng như giúp các chính quyền địa phương thực hiện khuôn khổ pháp lý tôn giáo vừa nói...*”. Lên tiếng trong buổi phúc trình, ông John Hanford, Đại sứ Lưu động đặc trách Văn phòng Tự do Tôn giáo Quốc tế thuộc Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ giải thích lý do Bộ Ngoại Giao cảm thấy Việt Nam đáng được rút tên ra khỏi CPC, tức là danh sách những nước cần quan tâm đặc biệt về hành động đàn áp tôn giáo. Ông viện dẫn rằng: “*đã chứng kiến tình hình tôn giáo ở Việt Nam có thay đổi trong vài năm qua, mà theo kinh nghiệm của ông, là một diễn tiến vượt bực mà chỉ trong giai đoạn 2, 3 năm của nhà nước đương nhiệm*”.

Chẳng hiểu những kinh nghiệm của Đại Sứ Hanford rút ra từ đâu để ông cho là tình hình tự do tôn giáo ở Việt Nam hiện nay là một diễn tiến vượt bực? Còn thực tế thì tình trạng tôn giáo Việt Nam hiện nay còn tồi tệ hơn khi Việt Nam chưa được rút tên ra khỏi danh sách CPC. Vì trong khi Việt Nam bị đặt vào danh sách CPC là lúc họ đang cố gắng chứng tỏ với Mỹ và thế giới là Việt Nam không còn đàn áp tôn giáo nữa, để được Mỹ lấy tên Việt Nam ra khỏi danh sách quái ác đó, và được cho hưởng quy chế Thương

của Hoa Kỳ về Việt Nam là "nổi giáo cho giặc"

Lý Đại Nguyên 23-09-2008

Mại Bình Thường Vĩnh Viễn - PNTR, giúp Việt Nam chính thức gia nhập WTO. Rồi ngay sau khi Việt cộng vào WTO và tổ chức thành công hội nghị thượng đỉnh APEC 14, thì lập tức, xuống tay đàn áp tôn giáo và những người đòi dân chủ mỗi lúc một khốc liệt hơn.

Có lẽ vì nhu cầu nhập nội Việt Nam nằm trong chiến lược toàn cầu của Mỹ không thể chần chừ được nữa, nên chính quyền Bush đã mất nhắm, mắt mở không để ý tới mưu đồ của Việt cộng là dùng thứ “Pháp Lệnh Tín Ngưỡng và Tôn Giáo” do Thường Vụ Quốc Hội Việt cộng thông qua, để nhốt các tôn giáo đang được nhìn nhận sinh hoạt công khai tại Việt Nam vào cái cũ Mặt Trận Tổ Quốc của cộng đảng và bị triệt để đặt nằm trong quy chế “xin cho”. Nếu người Mỹ rút từ kinh nghiệm bản thân của chính sinh hoạt tôn giáo nước mình thì phải thấy được rằng: Theo tu chính án số 1 của Hoa Kỳ, 1791 thì: “*Quốc Hội không được làm bất cứ luật nào không tôn trọng sự hình thành của tôn giáo, hay cấm đoán sự tự do hoạt động của tôn giáo*”. Lập tức, họ thấy Việt cộng đang dùng thứ luật “phi pháp” nhằm kiểm soát tôn giáo, chứ không tôn trọng, bảo vệ quyền tự do tôn giáo. Cho nên mới đây, ngày 20-09-08, trong cuộc họp với Ủy ban Nhân dân Hà Nội về vụ tranh chấp đất Thái Hà giữa nhà nước và giáo hội Công giáo, Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt của Công giáo, một giáo hội đã và đang bị đặt trong quy chế “xin cho” đã thẳng thắn mạnh mẽ phát biểu: “*Tự Do Tôn Giáo là quyền, chứ không phải là cái ân huệ “xin cho*”. Chính vì vậy mà các Tôn giáo Truyền thống Dân lập tại Việt Nam, như Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đã không chấp nhận chui vào cái quy chế “xin cho” đó. Đây mới là kinh nghiệm thiết thân về tự do

tôn giáo tại Việt Nam, mà ông Đại sứ Hanford cần quan tâm.

Một điều đáng phàn nàn là trong bản phúc trình của Mỹ ghi nhận việc Ủy ban Tôn giáo Nhà Nước đã tổ chức một số chương trình đào tạo tu sĩ. Giới chức Mỹ thừa biết các tôn giáo trong thiên hạ đều có một nguyên tắc chung là việc đào tạo tu sĩ phải do chính các tu viện của các tôn giáo ấy huấn dục nghiêm ngặt, theo với giáo lý, giáo pháp, giáo răn của mỗi tôn giáo riêng biệt, chứ không thể trao cho chính quyền đào tạo, để trở thành các chuyên viên tu sĩ quốc doanh. Nhất là với chế độ cộng sản vô thần độc tài toàn trị, vì tiêu diệt tôn giáo không nổi, nay sản xuất ra một loại tu sĩ quốc doanh để cầm đầu các tôn giáo, biến các tôn giáo thành công cụ không chế tinh thần, tư tưởng của toàn dân. Đây là việc phá hoại tinh thần tôn giáo, tiêu diệt tận gốc rễ các giáo hội. Thế mà Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cho đây là tiến bộ thì thật hết nói.

Phải nhận ra một sự thật là Việt cộng làm gì hiện nay cũng đều trông chừng vào thái độ của Hoa Kỳ. Khi Hoa Kỳ đặt Việt Nam trong danh sách CPC thì Việt cộng nường tay với các tôn giáo, khi thấy Mỹ đặt nặng vấn đề nhập nội Việt Nam hơn vấn đề tự do tôn giáo, như bản phúc trình 2008 thì Việt cộng mạnh tay đàn áp tôn giáo và giới đấu tranh cho dân chủ. Việc Việt cộng dùng biện pháp mạnh đối với vụ Giáo dân đòi đất Thái Hà và Giáo phận Hà Nội đòi tòa Khâm Sứ là một bằng chứng cụ thể. Đã đến lúc chính phủ Hoa Kỳ cần phải có hành động nào đó để đánh tan dư luận cho rằng: Bản Phúc trình Tự do Tôn giáo của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ 2008 đang “nổi giáo cho giặc”. Nếu Bộ Ngoại giao không muốn làm mất mặt cả đôi bên là theo yêu cầu của Ủy hội Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Thế giới thuộc Quốc Hội

Mỹ -USCIRF- đưa Việt Nam trở lại danh sách CPC, thì cũng có nhiều biện pháp đặc biệt, nhằm cho Hà Nội thấy một tín hiệu về vấn đề tự do tôn giáo và nhân quyền là ưu tiên hàng đầu trong mỗi bang giao Mỹ Việt, chẳng hạn như việc Thượng Viện Mỹ thông qua Đạo luật Nhân quyền Việt Nam. Để vừa làm áp lực, vừa giúp chính quyền Mỹ dễ đối thoại với Việt cộng hơn.

Trường hợp Việt Nam hiện nay phải được đặt trong hoàn cảnh cá biệt. Không thể ghép chung vào danh sách CPC, vì trong nhất thời Mỹ vừa cần nhập nội toàn diện Việt Nam, vừa muốn Việt Nam phải dân chủ hóa chế độ, để trở thành thứ “Lá Chắn Tinh Thần Vững Mạnh Lâu Dài” đủ sức ngăn được tham vọng bành trướng của Bá quyền Trung Cộng. Bởi vậy, tình trạng lạm phát phi mã hiện nay dù có thể nào, cũng chỉ là làm áp lực cho nhà nước phải thay đổi. Dân chúng bất mãn đấu tranh quyết liệt tới đâu thì cũng ở mức áp lực buộc nhà cầm quyền phải dân chủ hóa, chứ Mỹ không muốn Việt Nam rơi vào biến loạn. Nhưng đáng buồn là Việt cộng lợi dụng chính sách không thể dứt khoát đó của Mỹ để kéo dài thêm thời gian cầm quyền của một chế độ độc tài tham nhũng, chứ không vì Dân tộc và Quốc dân mà sớm tạo điều kiện cho đất nước đi lên. Ngay việc cho Dân trực tiếp bầu Chủ tịch Xã để thực hiện nền Dân chủ Trực tiếp, thì Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng Việt cộng cũng ra chỉ thị là phải tuyệt đối đặt dưới sự lãnh đạo của đảng. Xem vậy, đây chỉ là thứ dân chủ giả hiệu, cũng vẫn độc đảng, độc tài, tham nhũng, toàn trị, lạc hậu như xưa. Như thế, không những đòi hỏi Hoa Kỳ phải có quyết sách đặc biệt về Việt Nam, mà toàn dân trong và ngoài nước cần phải quyết tâm đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh Tự do, Dân chủ, Nhân quyền cho Việt Nam.

Little Saigon ngày 23-09-2008.

Khi đọc bản xếp hạng này, một quan chức phòng Thương mại-Công nghiệp Việt Nam đã thốt lên một câu như sau: Năm ngoái Việt Nam đứng cuối của nửa đầu, năm nay đứng đầu của nửa cuối. Vị quan chức này còn thổ lộ là có những chỉ số mà Việt Nam khó cải thiện được, ví dụ như cải cách hệ thống tư pháp, bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp khi có tranh chấp. Đây là chỉ số thấp nhất

TẠI SAO KINH TẾ TỤT HẠNG mà cứ bảo là Đất nước phát triển

.....*Ngô Văn 09-2008*.....



Mỗi lần các định chế tài chánh quốc tế, WTO, hay những cơ quan, viện điều tra, nghiên cứu, thống kê có uy tín trên thế giới đưa ra bất kỳ một bản sắp hạng nào liên quan đến sự phát triển kinh tế của các nước thì Việt Nam luôn đứng ở vị trí thấp kém, tính từ dưới lên, chỉ có tụt chứ chưa lần nào được lên hạng cho dù tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam không phải là ít. Mới đây, vào ngày 10 tháng 9, trong bản xếp hạng về môi trường kinh doanh của các nước trong năm tới (2009) do Ngân hàng Thế giới (WB) đưa ra thì Việt Nam đứng hạng 92 trên tổng số 181 quốc gia. World Bank đánh giá trong thời gian qua Việt Nam không có cải cách gì đáng kể, ngoại trừ việc áp dụng hệ thống đăng ký thông tin tín dụng giúp lưu trữ các hồ sơ tín dụng lâu hơn để cung cấp cho các tổ chức tín dụng có thêm các dữ kiện về khả năng trả nợ của khách hàng.

Nói có cải cách ở lãnh vực này vì WB muốn tìm một điểm gì đó để khen chứ cái gì cũng chê thì không tốt. Thật ra đây chỉ thuần là việc áp dụng hệ thống vi tính vào công việc mà hầu hết các quốc gia đã áp dụng từ lâu.

theo điều tra của chúng tôi, với 50% số án dân sự không thi hành được, việc cải thiện chỉ số này đòi hỏi sự nỗ lực mạnh mẽ của quốc gia.

Bà Phạm Chi Lan, một chuyên gia kinh tế của chế độ CSVN, cũng thừa nhận là một số chỉ số của Việt Nam năm nay tụt hạng. Chẳng hạn như chỉ số thành lập doanh nghiệp năm ngoái xếp hạng 97, năm nay tụt xuống hạng 108. Bà Lan bảo chữa rằng “chúng ta cũng cố gắng, nhưng các nước khác cải thiện nhanh hơn, mạnh hơn nên xếp hạng cao hơn Việt Nam”.

Theo bảng xếp hạng này thì Singapore được xếp hạng đầu về mức độ thuận lợi kinh doanh, đã rút ngắn thời gian duyệt xét đơn xin phép kinh doanh, đặc biệt cho ngành kiến thiết, bất động sản trước đây phải mất 102 ngày nay chỉ còn 38 ngày. Gần 99% được nộp thông qua hệ thống computer. Thái Lan, nước láng giềng của Việt Nam nhảy từ thứ hạng 19 lên bậc thứ 13, bằng cách tạo điều kiện cho việc nộp thuế dễ dàng hơn, giảm bớt một số loại lệ phí và áp dụng việc khai thuế trực tuyến, miễn thuế doanh nghiệp cho các công ty có doanh thu không quá 1 triệu 2 baht/năm (35.000USD) và áp dụng mức thuế ưu đãi 25% cho các công ty mới niêm yết...

Ngân hàng cũng là một lãnh vực rất quan trọng cho sự phát triển kinh tế, thế mà trong một cuộc hội thảo về sự hội nhập của ngân hàng Việt Nam được tổ chức ở Hà Nội vào ngày 11-9-2008, các chuyên gia kinh tế đã nêu ra nhiều điểm bất ổn. Năng lực tài chánh thấp và sức cạnh tranh kém thể hiện qua việc các ngân hàng thương mại không có vốn liếng là bao. Agribank được cho là có nguồn

vốn lớn nhất trong các ngân hàng của Việt Nam với 650 triệu USD, nhưng con số đó chẳng là bao so với các nước trong khu vực. Do vốn thấp nên các ngân hàng VN nên rất yếu kém trong việc chống đỡ với hiện tượng đột biến rút tiền của người gửi. Các ngân hàng thường hay vay vốn trên thị trường liên ngân hàng với lãi suất cao nên rất dễ gặp rủi ro khi có thay đổi về cơ chế chính sách và tình trạng thiếu thanh khoản của các ngân hàng VN là khó tránh.

Ông Cao Sĩ Kiêm, nguyên Thống đốc ngân hàng nhà nước CSVN, khi lên phát biểu trong buổi hội thảo này, đã lớn tiếng đánh giá cao về hệ thống tín dụng của các ngân hàng Việt Nam là rất sâu rộng, nhưng khi bị chất vấn thì ông ta thú nhận rằng các dịch vụ hiện đại như thanh toán điện tử, qua mạng rất kém và mờ nhạt. Ông Kiêm còn vớt vát bằng một câu "Chúng ta rất tích cực trong hoạt động này, nhưng hiệu quả lại không cao với các hạn chế về công nghệ".

Sau những bất ổn về ngân hàng là chuyện thị trường chứng khoán Việt Nam liên tục bị mất giá. Trong phiên giao dịch ngày 12-9-2008, chỉ số VN-Index ở cả hai sàn chứng khoán Hà Nội và Sài Gòn đều giảm từ 8,67 điểm đến 21,01 điểm. Các nhà đầu tư tiếp tục bán ra trong khi bên mua không có, bầu không khí âm ảm đang bao trùm trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Trong bối cảnh liên tục tụt hạng và gặp nhiều khó khăn, bất ổn như vừa kể trên thế mà nhà nước CSVN cứ lớn tiếng cho rằng tuy Việt Nam đang gặp phải tình trạng lạm phát nhưng nền kinh tế nước nhà vẫn đang phát triển. Những người lãnh đạo Việt Nam hiện nay đang sử dụng một trong những thuộc tính của chủ nghĩa cộng sản đó là sự gian dối để duy trì chế độ độc tài, độc đảng.

<http://www.viettan.org>

VÔ TÍN BẮT LẬP

.....**Ngô Nhân Dụng 19-09-2008**.....

Người ta lại khám phá ra chất melamine còn được trộn vô nhiều thứ sản phẩm dùng sữa khác, với mục đích khiến cho sữa có về nhiều protein hơn, cốt đánh lừa các cuộc thí

NGHIỆM về phẩm chất. Trẻ em dùng thử sữa này đã hư thận, đi tiểu ra máu. Có 22 công ty dính vô vụ lừa đảo mà lần đầu khám phá ra từ sữa bột của công ty Tam Lộc ở Thạch Gia Trang, tỉnh Hà Bắc, một công ty có 43% vốn nước ngoài. Sau sữa bột, lại tìm thấy chất melamine trong sữa tươi, yogurt, vân vân. Dân tiêu thụ và các cửa hàng, siêu thị phải vứt bỏ những sản phẩm sữa. Dân sợ cả các nhãn hiệu sữa nhập cảng bày bán ở trong nước. Vì người ta không biết đồ nhập cảng thật hay là giả! Dân chúng Thẩm Quyển đi sang Hồng Kông mua đồ sữa ngoại về dùng vì tin tưởng các cửa hàng ở Hồng Kông hơn.

Công nghiệp sữa Trung Quốc đình chỉ vì người tiêu thụ hoảng sợ! Dân nuôi bò ở Thạch Gia Trang phần nộ, vì không xí nghiệp nào mua sữa của họ nữa, phải đổ sữa xuống sông! Từ khi kinh tế khá giả, người Trung Hoa bắt đầu dùng nhiều sữa. Năm 2003 số thu nhập về bán các sản phẩm sữa trị giá dưới 9 tỷ mỹ kim, đến năm 2007 đã tăng gấp đôi, gần 18 tỷ. Nay thị trường sữa hoang mang, điên đảo, nhiều người không dám mua sữa, bơ, pho ma nội hóa nữa. Nhiều xí nghiệp sẽ đóng cửa, các công nhân thất nghiệp.

Câu chuyện này cho thấy sự ổn định của một xã hội phải dựa trên lòng tin. Một người mua thực phẩm phải tin là ăn được, không sợ độc. Một người lái xe phải tin rằng trên đường mọi người đều tôn trọng luật giao thông. Người ta phải tin các vị quan tòa, các cảnh sát viên làm việc cho công ích chứ không chỉ tìm tư lợi. Vào bệnh viện phải tin các y sĩ đều muốn dạy dỗ; đến chùa, nhà thờ phải tin tưởng các vị tu sĩ; khi tuyển người làm việc phải tin bằng cấp của họ bảo đảm có khả năng; khi vào tiệm mua hàng không lo hàng hóa giả mạo.

Cả một mạng lưới những niềm tin,

người mất niềm tin vào một số nhỏ trong số những định chế trên, nhưng vẫn tin tưởng hoàn toàn vào các định chế khác, thì vẫn chưa đến nỗi bất ổn. Người ta có thể không tin các nhân viên sở vệ sinh, đồ rác, và cảnh sát lưu thông chẳng hạn; nhưng vẫn tin ở thầy giáo, cô giáo, tin các tu sĩ, các bác sĩ, vân vân, thì xã hội vẫn sống bình an được. Nếu dân lại mất niềm tin vào guồng máy hành chánh, cảnh sát, quan tòa, thì xã hội rất bất ổn! Mọi người không cảm thấy được pháp luật bảo vệ, phải sống theo luật rừng, như cầm thú!

Trong hoàn cảnh đó, có khi chỉ mất thêm một niềm tin nhỏ nữa thôi, cũng đủ gây xáo động trong xã hội rồi. Câu chuyện sữa nhiễm độc ở Trung Quốc là một thí dụ.

Ở Trung Quốc, người dân mất tin tưởng vào sản phẩm sữa, chỉ vì một số công ty làm ăn gian. Không biết bao giờ dân Trung Quốc mới dám mua và dùng sữa nuôi trẻ em. Nhưng tình trạng nghi ngờ sẽ lan ra cả hệ thống kiểm soát thực phẩm của nhà nước. Chủ tịch ủy ban sức khỏe nhi đồng của Hội Y Tế Trung Quốc nói rằng một tai họa kiểu này thế nào cũng xảy ra, khi hệ thống cung cấp thực phẩm không có luật lệ chặt chẽ và hệ thống kiểm tra, phúc trình đều lỏng lẻo. Cả nước Trung Hoa đặt câu hỏi tại sao chính quyền ở Thạch Gia Trang và tỉnh Hà Bắc khám phá ra vụ một em bé chết là do dùng sữa nhiễm độc mà không công bố cho mọi người biết! Công ty Mỹ Bristol Myers cho biết mỗi thùng sữa họ mua về để chế sữa bột đều có một con số. Sữa làm thành bột phải ghi rõ mỗi lít hàng dùng sữa từ thùng số mấy. Có thể truy tìm mỗi hộp sữa đem bán là từ thùng sữa nào, nhập cảng ở Úc hay Tân Tây Lan vào Trung Quốc, từ nông trại nào, vắt sữa ngày nào, vân vân. Ở Thạch Gia Trang nông dân nuôi mấy trăm con bò lấy sữa, nhưng không có một hệ thống kiểm soát như vậy. Nông dân bán sữa, nhà buôn mua sỉ về rồi bán lại cho công ty Tam Lộc, chất melamine được pha chế vào sữa ở khâu nào trong quá trình sản xuất? Người ta mất niềm tin!

Một bà mẹ ở Bắc Kinh đang trông nom đứa con một tuổi trong bệnh viện, em bé bị sốt đem vô nhà thương mới biết có sạn trong thận, sau nửa năm dùng sữa bột có melamine. Bà mẹ nói sẽ dùng các bà mẹ khác đi kiện các công ty làm và bán sữa nhiễm độc! Nếu các bà đi kiện, một vấn đề khác sẽ đặt ra: Kiện để làm gì? Nói cách khác: Người dân Trung Quốc có tin ở hệ thống tư pháp của nước họ hay không?

Nền tư pháp TQ chắc khá hơn tư pháp ở VN chút đỉnh, vì xã hội công dân ở Trung Quốc đã tiến xa hơn. Có nhiều đoàn thể tư nhân đã xuất hiện lo chuyện bảo vệ môi trường, bảo vệ người tiêu thụ, vân vân. Còn như ở nước ta, các ông công an muốn bắt nhà báo Hoàng Hải (Điếu Cày) thì dựng lên chuyện ông ký giả tự do này trốn thuế thu nhập khi cho thuê nhà! Trong thành phố Sài Gòn, muốn đem người ta ra tòa thì công an có thể lập hồ sơ hàng trăm ngàn vụ trốn thuế như vậy! Người dân không tin ở cơ cấu thuế vụ. Vì người ta không tin người thu thuế, không tin rằng tiền đóng thuế của mình sẽ được dùng cho công ích! Dân không tin cả hệ thống thuế khóa cho nên coi việc khai thuế thành thật là điều bất thường - có diên mới nói thật! Khi công an truy tố nhà báo tự do Điếu Cày thì cả nước bật cười, vì có những kẻ trốn thuế hàng trăm triệu đi lại với cửa quyền không lo ngại gì cả!

Người dân không tin cả hệ thống cai trị. Tất cả là một trò hề vô duyên. Một xã hội như vậy không thể ổn định được. Cho nên những nhà tỷ phú Việt Nam ai cũng chỉ tìm cách chuyển đô la ra ngoại quốc, đưa vợ, đưa con ra ngoại quốc!

Cách đối xử của nhà cầm quyền cộng sản đối với người Công Giáo ở Hà Nội là một thí dụ khác cho thấy tình trạng mất ổn định tự trong lòng người. Chính quyền cộng sản đã chiếm đoạt đất của bao nhiêu người dân từ khi họ tiến quân vào Hà Nội, những đất đai đó được ban phát cho các cán bộ, đảng viên. Những miếng đất mà giáo hội Công Giáo đòi lại từ lâu, đến bây giờ vẫn chưa trả. Dân bày tỏ nguyện vọng thì bị đàn áp. Không những dân ấp Thái Hà mất tin tưởng mà giới đầu tư cũng đặt câu hỏi không biết guồng máy cai trị của đảng cộng sản có tôn trọng quyền sở hữu hay không? Niềm tin mất thì kinh tế cũng không thể phát triển được.

Kinh tế thị trường đặt trên niềm tin. Cuộc khủng hoảng tín dụng đang diễn ra ở nước Mỹ là do các ngân hàng không có tiền và không thể vay nhau được nữa. Vì ngân hàng này không biết ngân hàng kia vướng mắc bao nhiêu vào những vụ trái phiếu lấy do các món nợ địa ốc bảo đảm. Cuối cùng chính phủ Mỹ phải làm một việc trái ngược với chủ trương của chính họ, là can thiệp, có thể coi như quốc hữu hóa mấy ngân hàng lớn nhất. Để cho thị trường lấy lại niềm tin, tin rằng những ngân hàng đi vay sẽ trả được nợ, không sợ mất!

Cuối cùng thì ở nước nào cũng vậy, người nắm quyền có trách nhiệm

bảo vệ niềm tin, bảo vệ cả mạng lưới các niềm tin đan vào nhau để giữ cho xã hội ổn cố, an vui. Thượng bất chính, hạ tắc loạn, trên không ngay thẳng thì dưới sẽ loạn. Ở Nhật Bản, một ông bộ trưởng Nông Nghiệp vừa mới từ chức. Chỉ vì có những người mua phải thứ gạo bị ó màu, xem ra thì đã bị dính chất thuốc sát trùng. Chưa có ai chết, chưa có ai đau, bệnh vì ăn phải thứ gạo đó. Công ty Mikasa nhập cảng gạo từ Trung Quốc và Việt Nam để dùng trong công nghiệp, nhưng đã bán cho người tiêu thụ. Chủ tịch một công ty phân phối gạo đã tự tử. Ông Siichi Ota vẫn nhận trách nhiệm, xin từ chức và được thủ tướng Nhật chấp nhận.

Đó là một hành động để bảo vệ niềm tin tưởng vào hệ thống kiểm soát nông phẩm của quốc gia. Ông Ota, mới nhậm chức bộ trưởng chưa được hai tháng, mà vụ gạo ó màu đã xảy ra hơn một năm rồi; ông nhận trách nhiệm thay cho cả chính phủ Nhật. Nhật Bản là một quốc gia theo truyền thống văn hóa Khổng Giáo. Người làm lỗi từ xử, bằng cái chết hoặc bằng thiệt hại về danh dự.

Người Mỹ không theo lối cư xử đó. Họ dùng thủ tục nào nào để chứng tỏ tinh thần trách nhiệm?

Trước hết là luật pháp. Chính phủ Mỹ đang điều tra vụ các viên chức Bộ Nội Vụ đã nhận quà và giao du thân mật với đại diện của các công ty dầu khí nằm trong thẩm quyền tính thuế và thầu thuế của họ. Người dân Mỹ có thể tin rằng những người có tội sẽ bị trừng phạt.

Còn trong thị trường, hình thức trừng phạt gián tiếp và hữu hiệu nhất là mất tiền! Khi ngân hàng đầu tư hoặc hãng bảo hiểm vỡ nợ, chính phủ phải cứu, bằng tiền của dân. Nhưng các công ty này lâm nguy vì các nhà tư bản đánh bạc bằng tiền của các cổ đông và tiền vay nợ. Nếu vụ đánh bạc của họ thành công, họ sẽ được tăng lương và tiền thưởng. Còn khi thất bại, nhà nước lại đem tiền thuế của dân ra giúp! Đó là lối đánh bạc "chẵn thì tôi ăn, lẻ thì anh thua!"

Cho nên chương trình cứu trợ của chính phủ Mỹ phải bảo đảm chính những nhà tư bản đã đánh bạc đó phải mất tiền đã, trước khi người dân đóng thuế phải đưa tiền công quỹ ra cứu hệ thống tài chính. Trong những vụ cứu giúp các công ty Fannie Mae, Freddie Mac và AIG, chính phủ Mỹ đã làm đúng theo quy tắc đó. Trong vụ cứu công ty bảo hiểm AIG, sau cùng công quỹ có thể lời, nếu công ty này

LỜI TRẦN TÌNH CỦA TỔNG GIÁM MỤC NGŨ QUANG KIỆT

Ngũ lời đa tạ quý ông
"Bons comptes - Tây bảo - font bons amis !"
Cho tôi nói trước khi kết thúc
Ông cho rằng mấy lúc gần đây
Tự do tôn giáo như vậy
Chính là ơn huệ từ tay nước nhà
Tôi thiết nghĩ thế là không đúng !
Tín ngưỡng : quyền dân chúng mọi nơi
Đạo đức - ơn phước của Trời
Dẫn đường đưa lối cho người công dân
Bàn trở lại qua phần điền thổ
Giáo Hội luôn đầy đủ hồ sơ
Đất đai sản nghiệp từ xưa
Chính quyền thay đổi - giấy tờ thời không
Nay tôi lại quý ông hỏi thử
Chủ nhân nên xử sự làm sao
Khi nhà kẻ cướp tràn vào
Ngang nhiên tấn chiếm: lẽ nào để yên ?
Những cơ sở chính quyền trung dụng
Cho lợi ích dân chúng thì thôi ...
Chỉ xin đề cập những nơi
Thành khu thương mại của người tư nhân
Nhục hơn nữa mỗi lần xuất ngoại
Hộ chiếu mình khi phải trình ra
Thấy tên "XÃ NGHĨA CỘNG HÒA"
Khắp nơi tra xét như là phiên quân
Nào xa lạ, sánh dân Hàn, Nhật
Đi khắp nơi họ thật ung dung
Để rồi lòng dậy ước mong
Hoà Bình, Công Lý sánh cùng năm châu

Ngô Túy Phượng diễn thơ

hồi phục và nhà nước Mỹ sẽ thi hành quyền mua gần 80% số cổ phần của họ với giá rẻ bấy giờ!

Ở Mỹ, cũng như ở Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản, xã hội được ổn cố hay không đều do lòng tin của người dân. Dân chúng phải tin tưởng lẫn nhau. Phải tin vào hệ thống luật pháp. Phải bảo vệ mạng lưới những niềm tin ràng buộc mọi người, nếu không thì sẽ loạn. Đó là ý nghĩa lời đức Khổng Tử: Dân vô tín bất lập - Dân không có niềm tin thì không đứng vững được (Luận Ngữ, Thiên XII, Nhan Uyên, Đoạn 7).

Tôi xấu hổ vì

PHẠM VĂN ĐỒNG!



Đỗ Mai Lộc 15-09-2008

<http://www.nguoi-viet.com>

Nhan đề nguyên thủy

"Tiếng nói từ Mộ Đức"

Tưởng niệm 50 năm ngày ông Phạm Văn Đồng ký công hàm công nhận Hoàng Sa, Trường Sa thuộc Trung Quốc.

Tôi xin tự giới thiệu: Tôi là một công dân sinh ra và lớn lên trên quê hương Mộ Đức của cố thủ tướng Phạm Văn Đồng, được đào tạo liên tục từ tiểu học lên đại học một cách chính quy dưới mái trường xã hội chủ nghĩa.

Về mặt gia đình tôi gọi ông Đồng bằng ông. Do nhà gần và có quan hệ nhất định nên trong gia đình tôi có người cũng theo ông Đồng rồi bị Pháp bắt và sát hại từ những năm 1930. Tôi không có ý khoe khoang nhưng tôi muốn nói rằng không có lý do gì mà bản thân tôi lại không tự hào và kính trọng ông Phạm Văn Đồng.

Đúng là thế hệ chúng tôi đã từng rất tự hào là quê hương đã sinh ra một người con ưu tú. Một sự tự hào đã được giáo dục để trở thành "bản năng", như là một "phản xạ không điều kiện", mà trong tất cả các bài tập làm văn chúng tôi đều phải có những câu đại loại: "tự hào là một học sinh dưới mái trường XHCN, tự

hào được sống trong thời đại Hồ Chí Minh, tự hào quê hương đã sinh ra Thủ tướng Phạm Văn Đồng, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại v.v..."

Nhận thức về sự kính trọng và tự hào cũng được đúc ra từ những khuôn mẫu có sẵn nhưng rồi cũng đến lúc chúng tôi cần tìm hiểu về những gì mình đã từng tự hào kính trọng. Chẳng hạn, cái gọi là mái trường XHCN mà chúng tôi ca ngợi cho đến bây giờ như thế nào vẫn

chưa định hình được. Ngày xưa học dưới mái trường XHCN còn bây giờ đang "định hướng" XHCN nhưng lại được đánh giá là xã hội phát triển, có nghĩa là càng đi xa CNXH thì xã hội càng phát triển!

Còn về ông Hồ Chí Minh thì nhiều người đã nói rồi, tôi chỉ có thể ghi thêm lời dân gian quê chúng tôi ta thán:

Sống dưới triều đại Cha Hồ

Làm con thì được, làm người thì không.

Hôm nay, là người dân Mộ Đức, tôi nói về ông Đồng : hơn 30 năm làm Thủ tướng, ông đã làm được gì cho đất nước, quê hương?

- Gọi ông là một nhà ngoại giao, một nhà chính trị tài ba đã giành chiến thắng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là không đúng, bởi vì cuộc chiến tranh này có thể tránh được. Và lại "thắng" nhưng không có "lợi". Những người Mỹ, chính sách Mỹ mà ông chống, bây giờ được mời quay lại VN. Cũng không phải "nhà ngoại giao tài ba" nào lại ký công hàm công nhận lãnh thổ của mình cho quốc gia khác.

- Nếu gọi ông là một nhà kinh tế cũng không đúng; vì lúc có một nửa đất nước ở miền Bắc ông không đưa ra được quốc sách nào có tính vĩ mô

để tăng trưởng kinh tế, ngoài chính sách "tiết kiệm" để tích lũy, kiểu như "hạt gạo cắn làm hai, làm ba". Còn sau tháng 4/1975 với chính sách hợp tác xã nông nghiệp và di dân đi kinh tế mới, ông đã bán cùng hóa cả miền Nam, vốn trước đó là một nước mạnh trong khu vực Đông Nam Á.

- Nói ông là một nhà lý luận, một nhà văn hóa cũng không ổn. Ông có câu nói với thanh niên, học sinh: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải có những con người mới xã hội chủ nghĩa" nhưng ông lại vòng vo về cái chủ nghĩa xã hội và con người xã hội chủ nghĩa của ông. Con người mới khác con người cũ cái gì? Kiểu như "con gà, cái trứng" hay chính sách "có hộ khẩu mới có việc làm, có việc làm mới cho nhập khẩu" dưới thời của ông.

- Còn về văn hóa thì hình như ông hơi thiếu vốn tiếng Việt nên thường dùng đệm tiếng Pháp trong văn nói. Người dân Mộ Đức "kính trọng" ông lắm! Tôi xin kể một số giai thoại về ông Đồng ở quê hương Mộ Đức:

1/ Thời kỳ còn hợp tác xã nông nghiệp, mỗi lần ông về quê là dân Mộ Đức tới khố. Trước khi ông về là tập trung nguy quân, nguy quyền tham gia chế độ cũ lên núi để tiếp tục học tập cải tạo cho đến khi nào ông đi mới thả về.

Trên tuyến đường ông qua, hai bên đường được bón rất nhiều phân urê, lúa xanh đậm thấy rất đẹp mắt. Ông khen địa phương làm ăn giỏi, chẳng mấy chốc nữa sẽ tiến lên Chủ nghĩa CS. Nhưng đến khi ông đi thì chỗ phân nhiều bị cháy, chỗ thiếu phân còm cõi không trở bông nổi. Mỗi lần ông về quê, một ngày công của xã viên được 4 lạng lúa (0,4 kg)!

2/ Có một năm các xã ven biển ở Mộ Đức như Đức Lợi, Đức Minh, Đức Phong có con cá ông (dân biển gọi cá voi là cá ông, cá bà) cứ bơi lờn vờn ngoài biển ngang làm ghe tàu nhỏ của ngư dân không dám ra đánh cá. Còn ở xã miền núi Đức Phú thì đêm đêm nhiều bầy heo rừng ra phá hoại hoa màu của dân, chính quyền địa phương bắt lượm.

Gặp lúc ông Đồng về quê, nghe báo cáo tình hình địa phương xong, sáng hôm sau ông xuống biển chờ cho cá ông nổi lên ông nói: "Yêu cầu các đồng chí kết nạp cá thành xã viên hợp tác xã". Cá ông nghe thế lặn tuốt ra biển!?!

Chiều đến, ông lên núi xem họa heo rừng phá hoại hoa màu. Ông cũng nói với cán bộ địa phương cho chúng vào hợp tác xã là chúng sẽ thuần hết. Nhưng cán bộ địa phương nói: "Thưa bác, chúng nó đã vào hợp tác xã lâu rồi, chúng cũng làm ăn tập thể đàng hoàng, lúc nào xuống phá bà con cũng đi hàng đàn từ vài ba chục con trở lên". Ông Đồng nói: "Vậy thì cho đi kinh tế mới!" Kể từ tối hôm ấy cả xã Đức Phú không còn con heo rừng nào dám ra phá nữa.

Có người hỏi ông Đồng, sao ông không nhận để người ta gọi bằng Bác, ông nói: "Ông Hồ xưng là Cha, nếu tôi xưng là Bác, tức là anh của ông Hồ à!"

Có lần ông tới thăm nhà chị là bà Thừa Xuân, có mảnh vườn trồng rau để ăn và để bán. Hồi đó tiền có giá, ông nghe người ta mua bán nhau nắm rau, quả cà, cứ nói "một đồng, hai đồng"... Ông giận lắm vì bị mấy bà hàng xén ở chợ gọi tên huy ra. Sau đó ông về Hà Nội và quyết định "nâng" tiền VN, để từ đó người ta không kêu "một đồng, hai đồng" nữa mà chuyển qua "một ngàn, hai ngàn" cho đến bây giờ.

3/ Sự kính trọng của người dân Mộ Đức đối với ông Đồng là như thế đó. Còn sự tự hào thì sao?

Sau khi biết được ngày 14-9-1958 ông Phạm Văn Đồng ký công hàm công nhận quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Trung Quốc thì người dân Mộ Đức cảm thấy nhục nhã thay cho ông.

Cuộc đời con người hay chế độ chính trị có thể có nhiều sai lầm, nhưng bán đất, bán biển cho ngoại bang thì là sai lầm không thể tha thứ được. "Noi gương" ông là Trần Đức Lương, với tư cách là Chủ tịch nước cũng đã ký hiệp định đường biên trên bộ và trên biển tiếp tục nhượng đất và biển cho Trung Quốc.

Rồi đây, lịch sử Dân Việt sẽ ghi:

- Ông Phạm Văn Đồng quê ở Mộ Đức, Quảng Ngãi, với tư cách là Thủ tướng Chính phủ, ngày 14-9-1958 đã ký công hàm công nhận quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc về Trung Quốc.

- Ông Trần Đức Lương quê ở Đức Phổ, Quảng Ngãi, với tư cách là Chủ tịch nước, ngày 30-12-1999 đã ký Hiệp ước biên giới trên đất liền nhượng cho Trung Quốc hàng ngàn cây số vuông, tiếp đến ngày 25-12-2000 đã ký Hiệp định phân định vịnh Bắc Bộ tiếp tục nhượng hàng chục ngàn cây số vuông mặt biển cho Trung Quốc.

Vậy là Quảng Ngãi có hai tội đồ cùng tham gia bán nước dưới triều đại Hồ Chí Minh. Nhân dân Mộ Đức, Quảng Ngãi có thể có sự kính trọng, tự hào được không?

Không, hoàn toàn không! Ngay cả chính con cháu trong tộc họ Phạm không ai dám ngẩng cao đầu để tự hào là con cháu ông Phạm Văn Đồng. Họ cũng biết rằng Nguyễn Thân (quê ở Thạch Trụ, Mộ Đức, Quảng Ngãi) là đại thần triều Nguyễn cầu kết với thực dân Pháp chống phá phong trào Cần Vương, tiêu diệt nghĩa quân Phan Đình Phùng, sau năm 1945 đã bị Việt Minh cho đào phá toàn bộ mồ mả, nhà cửa. (Có lẽ vì vậy mà CS không dám đưa ông Phạm Văn Đồng về chôn ở quê nhà, còn ông Trần Đức Lương khi hết làm chủ tịch nước cũng không dám về Quảng Ngãi).

Kể ra thì ông Đồng cũng biết sám hối. Khi cuộc đời đã xế chiều sống trong bóng tối của sự mù lòa và của xã hội ông tham gia tạo nên; vị thủ tướng ba phải, hiền lành đến nhu nhược, đã có câu nói trứ danh: "Không ai làm thủ tướng lâu như tôi và cũng không ai làm khổ dân nhiều hơn tôi!" Có lẽ đó là câu nói duy nhất đúng trong cuộc đời của ông.

Không những ông làm khổ dân lúc còn sống, mà ông còn làm khổ dân khi đã chết. Biết bao giờ nhân dân VN mới lấy lại được Trường Sa, Hoàng Sa? Còn người dân Quảng Ngãi tiếp tục ề cổ ra nộp thuế để xây lăng mộ cho dòng họ Phạm của ông, xây bảo tàng, nhà lưu niệm Phạm Văn Đồng.

Ngày 1-9-2008 Quảng Ngãi đã khánh thành "Khu lưu niệm Phạm Văn Đồng"; theo thông báo chính thức từ chính quyền, tổng kinh phí hơn 46 tỉ đồng, trong đó phần xây lắp hơn 20 tỉ, trên diện tích hơn 2 ha (Giá đất là 1,3 triệu/m², trị giá đất khoảng 26 tỉ).

Bốn mươi sáu tỉ kia có thể làm được những gì cho nhân dân Mộ Đức, Quảng Ngãi? Xin thưa:

- Xây dựng 3.067 ngôi nhà cho người nghèo;

- Tạo điều kiện cho 115.000 trẻ em nghèo có điều kiện mua sách vở đến trường trong năm học mới;

- Là tiền thuế của 144.230 người dân Mộ Đức trong 2 năm (Dự toán thu ngân sách năm 2008 của huyện là 23,1 tỉ đồng)

Đó là chưa tính đến các chi phí khánh thành, duy tu, chi lương cho nhiều người trông coi, bảo vệ.

Một người con của quê hương núi Ấn sông Trà, nhưng đến khi chết rồi vẫn còn làm khổ nhân dân Quảng Ngãi, có phải vì ông là đảng viên CS, học trò của Hồ Chí Minh không?

Trong khi cụ Huỳnh Thúc Kháng, quyền chủ tịch nước đầu tiên của VN dân chủ cộng hòa, yên nghỉ trên núi Ấn lộng gió, ngôi mộ đơn giản được xây dựng từ thời ông Ngô Đình Diệm, ngày ngày khách trong ngoài nước, đủ mọi thành phần đến viếng thăm đều thể hiện lòng tôn kính.

"Vạn Niên là Vạn Niên nào

Thành xây xương lính, hào đào máu dân"

Câu ca dao xưa đi vào tiềm thức của thế hệ chúng tôi, "thế hệ sinh ra và lớn lên dưới mái trường xã hội chủ nghĩa", câu ca dao khơi mào cho cuộc khởi nghĩa nông dân mang tên "khởi nghĩa Chày Vôi" (năm Bính Dần 1866) xuất phát từ việc xây dựng Vạn niên cơ. Quân sĩ và dân phu phải làm lưng khổ sở, nhiều người oán giận, vua Tự Đức một thời đã đi vào lịch sử dân tộc là vị vua hôn quân vô đạo

Tôi đã đến lăng mộ vua Tự Đức, cũng đã đến khu lưu niệm Phạm Văn Đồng. Trên tất cả mọi phương diện (đất đai, diện tích, quy mô, kinh phí, thời gian, ...), lăng Tự Đức

còn lâu mới bằng khu lưu niệm Phạm Văn Đồng, một vị thủ tướng dưới chế độ XHCN còn hơn cả vị hoàng đế của triều đại phong kiến, ngay cả khi đã chết.

Lịch sử rất sòng phẳng. Thời gian trôi qua, dân tộc sẽ có cái nhìn khách quan hơn, đánh giá công, tội một cách rõ ràng; sự kính trọng đối với từng nhân vật lịch sử không cần phải áp đặt, cưỡng chế.

Là một người dân Mộ Đức, tôi cảm thấy có tội khi nói thêm (Quê tôi) "là quê hương của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng".

Mộ Đức, Quảng Ngãi, VN.

15-09-2008

★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★

từ "THỜI CƠ VÀNG" đến "THẨM HỌA ĐEN"

.....*Hiện tình đất nước*.....

Bùi Tín 24-09-2008

"Thời cơ vàng" và "thảm họa đen" là 2 khái niệm của ông Nguyễn Trung thường dùng trên báo mạng Tia Sáng ở Hà nội từ 3-4 năm nay. Ông Nguyễn Trung nguyên là cán bộ quân đội nhân dân (CSVN), chuyển ngành sang bộ ngoại giao, làm đại sứ tại Bangkok (Thái Lan) rồi về hưu. Ông là một trí thức hiểu biết khá rộng, có tầm lòng với đất nước, có tư duy độc lập, không a dua, nói theo đuôi để giữ mình. Theo ông Nguyễn Trung, nước ta bước vào thế kỷ 21 với nhiều thời cơ thuận lợi quý hơn vàng. Hoà bình, thống nhất, mở cửa, đổi mới, thời đại của nền kinh tế tri thức, cuộc cách mạng thông tin với computer, internet, vị trí đất nước nhiệt đới dựa vào Trường Sơn nhìn ra Thái Bình Dương, gia nhập Tổ chức WTO, một dân tộc nhiều sinh lực, trẻ, cần cù cầu tiến... là những nhân tố thuận lợi tạo nên thời cơ vàng ngay trước mắt của nhân dân ta. Ông Nguyễn Trung nhận định rất đúng rằng tất cả vấn đề là ở lãnh đạo, là ở đường lối chính trị-kinh tế-văn hóa-đối ngoại, là ở bộ chính trị có ở tầm cao trách nhiệm và thử thách hay không; hoặc là sẽ dẫn đất nước vào thời kỳ phát triển cao, hài hòa, bền vững, có công bằng xã hội, có luật pháp nghiêm minh, có tình

nghĩa dân tộc, có môi trường trong sạch, lành mạnh, nghĩa là có hạnh phúc cho toàn dân; hoặc là sẽ dẫn đến một xã hội sa sút về mức sống, đổ vỡ vì tham ô lãng phí, rạn nứt vì bất công, rửa nát về môi trường sống, nghĩa là đưa đất nước chìm dần vào thảm họa đen. Vậy thì đến nay ta đã có thể sơ kết tình hình để phỏng đoán xem 14 vị trong Bộ chính trị hiện tại đang dẫn đất nước đến đâu, đến bến bờ "hạnh phúc cho toàn dân" hay đến bờ vực của "thảm họa đen"? Xin kính mời bà con ta trong cả nước cho ý kiến.

Theo tôi, theo dõi tình hình chặt chẽ hơn một chục năm nay, xu hướng hiện nay là nguy hiểm, cần báo động, vì bến bờ hạnh phúc cho toàn dân ngày càng xa vời, còn thảm họa đen thì cứ hiện dần lên lù lục ngay

nhân tiền, khá là đậm nét. Đây rất nên là đề tài nghiên cứu, tìm hiểu kỹ, đánh giá một cách khách quan, khoa học, ngay cả trong cuộc họp Trung ương đảng CS cuối năm nay và cuộc họp thứ 4 của Quốc hội khoá XII sắp khai mạc vào ngày 20-10-2008 tới, nếu như có một số vị quan tâm. Những nét tiêu biểu của thảm họa đen Chỉ xin chỉ ra vài dẫn chứng về môi trường. Khu vực Đồng Nai - Bà Rịa Vũng Tàu là khu vực trọng điểm hàng đầu về công nghiệp, đầu tư, khai thác dầu khí, du lịch của cả nước. Cả nước vừa được biết - quá ư chậm chạp - rằng dòng sông Thị Vải tại đó đang chết, nghĩa là bị ô nhiễm rất nặng nề bắt đầu từ năm 1994 đến nay, nghĩa là suốt 14 năm nay rồi; từ đó đến nay tôm cá quanh vùng vốn sung mãn đã chết dần và nay đã chết sạch; cuộc sống của 2 vạn cư dân ở 2 bên dòng sông Thị Vải vốn xanh tươi trù phú đã trở nên không thể sống nổi cho trẻ em, người già, cho cả người lao động, nghĩa là cho mọi người. Nước con sông Thị Vải nay ngả sang màu xám, mùi hôi tanh nồng nặc, chỉ cần nhúng tay xuống nước sông là móng tay đen sạm, bàn tay nhớp nháp, sau đó bị ghê lở. Không còn ai dám lội qua

sông, chưa nói đến tắm rửa giặt rũ dọc theo 14 kilômét của dòng sông vốn nên thơ và trù phú này. Những thử nghiệm cho biết nhiều chất độc hại trong nước sông đã đạt đến gấp từ 1 nghìn đến 3 nghìn mức độ cho phép.

Tội phạm gây nên thảm họa môi trường tại đây là nhà máy chế biến bột ngọt VEDAN, do tư bản Nam Hàn đầu tư 100% (*), dùng 1.800 lao động người Việt, bắt đầu xây dựng từ năm 1991, khai trương năm 1994, dùng nguyên liệu chính là sắn tươi (1 triệu tấn/năm). Cái gian xảo tội ác của bọn tư bản Nam Hàn VEDAN là tìm cách tẩu tán mỗi ngày 5.000 mét khối nước thải thổi bản chưa hề thanh lọc xuống sâu dưới đáy sông, bằng nhiều ống bơm và ống xả chằng chịt chéo nhau, thoát khỏi mọi kiểm tra kiểm soát của phía Việt nam từ trung ương đến địa phương, vốn cực kỳ vô trách nhiệm, lại dốt nát và tham nhũng, rất dễ bị mua chuộc bằng quà cáp và đôla. (Xin nhớ : tư bản Nam Hàn nổi tiếng là hung dữ với lao động Việt nam và rất ranh ma trong hối lộ, đút lót quan chức Việt nam. Bà con ta không quên Đỗ Mười khi sang Séoul trên cương vị tổng bí thư CS, đã nuốt mấy triệu đôla hối lộ nhưng không chùi sạch mép). Điều kinh dị ở đây không phải là mưu ma chước quỷ của tên phó chủ tịch hội đồng quản trị VEDAN tên là K.H.Yang mới đây leo lẻo xin lỗi phía Việt Nam và hứa bồi thường thiệt hại (bao nhiêu cho đủ !), hoặc thủ đoạn bịp bợm của 2 tên kỹ thuật viên Nam Hàn tên là Lâm Mậu Phủ và Vương Kim Điền được chủ giao cho việc điều hành hệ thống ống bơm và ống xả ma quỷ, luồn sâu đến 9-10 mét dưới mặt sông.

Điều kinh dị là sự im lặng, tê liệt của cả một hệ thống chính quyền từ xã Phước Thái, huyện Long Thành, đến chủ tịch tỉnh và bí thư tỉnh uỷ Đồng Nai, là sự mù mờ ám ố của các quan chức ở bộ Tài nguyên - môi trường, ở bộ Kế hoạch - đầu tư, các ban ngành của 2 bộ này, cho đến các đại biểu quốc hội của tỉnh Đồng Nai, cho đến các phó thủ tướng và thủ tướng... đều im re suốt 10 năm trời, kể từ khi vấn đề này bị phát hiện, qua hàng trăm lá thư tố cáo và kêu cứu của chính anh chị em lao động của VEDAN bị chủ đuổi vì dám nói lên việc làm tệ hại của chúng; và hàng trăm lá thư của nhân dân 2 bên bờ sông kêu cứu gửi chính quyền, trung ương đảng, thanh tra chính phủ, bộ y tế, hội phụ nữ, uỷ ban bảo vệ phụ nữ và nhi đồng, gửi các báo... Tất cả đều rơi vào im lặng. Cả một hệ thống vô hồn, vô cảm, theo gương ù lỳ của Bộ

chính trị. Cho đến nay, bộ trưởng bộ tài nguyên - môi trường mới mở mồm "yêu cầu nhà máy VEDAN báo cáo về việc này" ! [sau một cuộc kiểm tra không có kết luận, vì quá phức tạp rồi rắm (!)] Ở bất cứ một nước dân chủ nào, công luận sẽ cất tiếng quyết liệt, và 2 bộ trưởng môi trường và đầu tư đã bị truy tố và mất chức từ lâu. Một hệ thống chính quyền tê liệt, yếu ớt, quan liêu trước một thảm cảnh môi trường kéo dài 14 năm, một chính phủ lo chuyện đàn áp lương dân đòi lại đất, bắt bớ các công dân đòi tự do cho xã hội, làm ngơ trước sự tàn bạo tham lam của tư bản nước ngoài, một bộ chính trị 14 vị buông trôi trước mọi đau khổ của nhân dân thấp cổ bé họng đang lâm vào cõi chết tập thể, khi môi trường sống bị đe dọa tận gốc, vậy chính quyền ấy, bộ chính trị ấy có thể "biến thời cơ vàng thành hạnh phúc của toàn dân" hay không ?

Môi trường đầu tư và môi trường chống tham nhũng sa sút rõ Vụ án hối lộ của PCI - PACIFIC CONSULTANT INSTITUTE (Nhật Bản) và vụ án 4 nhà đầu tư Hoa Kỳ thuộc Công ty Kỹ thuật NEXUS TECHNOLOGIES hối lộ một loạt Công ty quốc doanh Việt nam (từ Dầu khí, Điện lực, Hàng không đến Ngân hàng, Quốc phòng...), 14 vị Bộ chính trị bị dồn vào thế bí. Nếu hãng hái lao vào điều tra và xử lý thì những vụ bê bối bị phơi bày, có thể đụng đến những cấp cao nhất, nhưng nếu khoanh lại, im đi như vụ Tổng cục II thì không thể được nữa, vì bộ máy tư pháp nghiêm của Nhật Bản và Hoa Kỳ đã khởi động không sao quay ngược. Đành phải chơi trò mua thời gian, miễn cưỡng, dững dĩnh, từ từ vào cuộc, trì hoãn một cách bất lực sự bùng nổ của sự thật. Hậu quả là các nhà đầu tư Nhật Bản, Hoa Kỳ (là 2 nước có vốn thực tế ODA và FDI, viện trợ và đầu tư, cao nhất) sẽ chờ đợi, cân nhắc kỹ và có thể nản chí. Không phải ngẫu nhiên mà người phát ngôn của Ngân hàng thế giới WB cùng với báo Echos (Pháp) đều chỉ trích bộ trưởng Đầu tư và kế hoạch Việt nam là "quá ngớ ngẩn và vụng về" khi chỉ trưng ra con số hứa hẹn đầu tư là 46 tỷ đôla, mà che giấu con số tiêu hoá, thanh khoản được có hơn 10 tỷ một năm. Họ lên lớp cho ông bộ trưởng Hà Nội là con số dự định đầu tư, có ý muốn đầu tư, chỉ là con số hứa hẹn miệng và trên giấy, chẳng có mấy ý nghĩa. Một bộ trưởng đầu tư hơn ai hết không được tự ru ngủ mình, mà phải nhìn cho rõ sự thật là "vì sao mà tiếp thu đầu tư chậm như rùa bò", chỉ hứa hão là "một cửa", "thủ tục chỉ cần 2 tháng" mà thường vẫn kéo dài đến 2 năm !

Môi trường chống tham nhũng bị ô nhiễm và phá hoại bởi chính những người cầm đầu bộ máy chống tham nhũng, khi họ ngang nhiên bắt giam và tịch thu thẻ hành nghề của những nhà báo hăng hái chống tham nhũng nhất, kéo dài lê thê việc xét xử vụ án số 1: PMU 18 gần 3 năm trời mà chưa kết thúc cuộc điều tra ! Chính phủ Anh, Thụy Điển, Nhật Bản... nhất loạt cảnh báo rằng họ sẽ không tiếp tục viện trợ nếu như việc xử dụng tiền viện trợ vẫn không minh bạch, phung phí tiền của chính phủ và của công dân đóng thuế của nước họ. Họ ghi nhận những lời hứa kiên quyết và vẫn còn chờ đợi việc làm. Môi trường pháp lý vẫn còn tù mù Trong thời đổi mới, vài chục bộ luật đã được thông qua, trường đào tạo luật sư mở rộng, toà án các cấp hoạt động, việc khiếu nại tăng nhanh, nhưng môi trường pháp lý vẫn tù mù, lạc hậu. Đầu tháng 9 này, Viện Điều tra quốc tế vừa xếp Việt Nam vào thứ áp chót, nghĩa là gần "bét dem" về mặt pháp lý ở châu Á, nghĩa là về tôn trọng pháp luật, xử án công minh và thi hành án nghiêm chỉnh thì Việt Nam thua kém Thái Lan, Philippin, Indonexia, cả Cambốt nữa. Xin hỏi 14 vị trong Bộ chính trị là các vị có quan tâm đến sự xếp hạng trên đây của cơ quan điều tra quốc tế về mặt pháp lý, để còn biết hổ thẹn và sửa chữa khuyết điểm rất nghiêm trọng của chính quyền do quý vị lãnh đạo không? Vì một nền pháp lý lạc hậu, trì trệ đến vậy thì làm sao có thể bảo đảm công bằng và hạnh phúc cho toàn dân!

Viết đến đây tôi nhận được điện thoại từ Hà nội báo tin rằng ông Phạm Quang Nghị uỷ viên bộ chính trị, bí thư thành uỷ Hà Nội đang đích thân cùng viên giám đốc Sở công an chỉ đạo cuộc đàn áp giáo dân đang cầu nguyện để đòi lại quyền sở hữu toà Khâm sứ Công giáo 42 Nhà Chung, bằng biện pháp xử dụng công an, cảnh sát, dân quân cho đến bọn lưu manh của xã hội đen, được uống rượu để lao vào đập phá, hành hung, chửi bới và dọa nạt dân lành tay không. Vậy thì pháp lý ở đâu? bạo lực đến từ phía nào? đâu là công bằng xã hội, là lẽ phải ở đời ? Ông bí thư thành uỷ đang bảo đảm hạnh phúc cho toàn dân thủ đô như vậy hay sao? Ông có thích thú trước việc người dưới quyền ông đập chày máu vỡ đầu trường đại diện hãng thông tấn AP ở Hanội Ben Stocking, rồi ông có xui người phát ngôn Lê Dũng chối bay chối biến ? Pháp luật nào vậy, hay theo luật rừng ?

Cuối năm nay, các đạo Luật về đất đai và Luật về báo chí sẽ được

bàn cãi tại quốc hội, công luận đã và đang lên tiếng khá mạnh, với đầy đủ lý sự là : không phải sửa đổi, bổ xung luật đất đai, đã đến lúc đảng CS sòng phẳng trả lại quyền sở hữu ruộng đất cho nông dân, sau khi đã trả lại quyền sở hữu tư nhân cho các nhà thương nghiệp và công nghiệp. Về luật báo chí không thể trì hoãn việc công nhận quyền tự do báo chí của tư nhân nghĩa là của mọi công dân như đã ghi rõ trong Hiến pháp, trong các văn kiện quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam đã cam kết tôn trọng. Môi trường văn hoá suy đồi đến bi thảm. Nhiều trí thức, nhà văn hoá, nhà kinh tế đã nêu lên, cuộc đời mới từ 1986 đến nay ngày càng lệch hướng. Văn hoá bị coi rất nhẹ, theo nghĩa văn hoá là đề cao vị trí "con người" trong xã hội, phục vụ người công dân, chứ không phải đề cao vật chất, tiền bạc, quyền lực; "văn hoá đầu tư" cũng lệch hướng vì xây dựng khách sạn, sân golf, Casino, khu du lịch cao cấp nhiều hơn là các nhà máy kỹ thuật hiện đại, trường học và bệnh viện. Chưa có lúc nào nạn nghiện ngập, xì ke ma tuý, cờ bạc, chơi đề, buôn lậu, buôn phụ nữ, trẻ em, nhây nhót tràn trườg... có xu hướng phát triển không ngừng như hiện nay. Nhà nước tổ chức nhiều lễ hội, thi hoa hậu đủ kiểu hào nhoáng tốn kém để che giấu sự băng hoại về đạo đức và lối sống trong xã hội. Môi trường kinh doanh cũng phản văn hoá vì sự không chế, hiệp đáp của các Tập đoàn kinh tế Quốc doanh đối với các nhà kinh doanh tư nhân thật lương thiện và có tài năng. Môi trường chính trị hư hỏng từ gốc. Vấn đề môi trường là vấn đề nóng bỏng, cấp bách ở Việt nam. Môi trường mọi mặt đang kêu la cấp cứu. Vấn đề con sông Thị Vải ở Đồng Nai bị bức tử 14 năm nay đang rẫy chết. Cả nước hãy quan tâm, lên tiếng và cấp cứu bà con ta ở huyện Long Thành đang sống dở chết dở. Hãy mời 2 bộ trưởng Tài nguyên - Môi trường và Đầu tư vào xắn quần lội xuống dòng sông đen ngòm ấy để may ra có thể giặt mình nhận ra trách nhiệm của mình, không còn nể sợ tư bản Nam Hàn như cốp nữa.

Nhưng cần nhận rõ cái gốc của vấn đề là môi trường chính trị, là chế độ độc quyền của một chính đảng duy nhất, là quyền lực nằm trọn trong tay 14 vị trong bộ chính trị, không có lấy một lá phiếu bầu của người công dân. Ai kén họ, ai chọn họ, ai cử họ? có ma biết ! Cái gốc của vấn đề có thể gọi là "dòng sông Thị Vải về chính trị", là chế độ độc đoán độc đảng phi nhân tính, là chế độ độc quyền đảng

trị phản dân chủ lạc lõng giữa thời đại mới, gây ô nhiễm xã hội ngày càng nặng nề suốt hơn nửa thế kỷ. Đã đến lúc phải xoá bỏ gấp, phải thay thế nó bằng một dòng sông chính trị đa nguyên đa đảng từ lá phiếu tự do của toàn dân, dòng sông chính trị trong trẻo, xanh mát, với hoa thơm quả ngọt, làng mạc trù phú, ấm no, hoà thuận, có môi trường pháp lý công bằng cho mọi người, môi trường đầu tư có văn hoá vì hạnh phúc nhân dân, môi trường kinh doanh lành mạnh có ganh đua bình đẳng, hội nhập hẳn vào thế giới dân chủ và văn minh. - 14 cái đầu bảo thủ của bộ chính trị không thể kìm hãm và bức tử toàn xã hội ! - 14 bộ mặt ấy nay đã lộ lộ tội làm tôi đòi cho bọn bành trướng cướp đất, cướp biển, cướp tài nguyên nước ta. - 14 gương mặt đen tối mang màu sắc tử thần của dòng sông Thị Vải mà họ góp phần bức tử vì tư lợi và tư thông với tư bản nước ngoài. Khi vài chục vạn công dân lương thiện có dũng khí lên tiếng, khi vài chục vạn đảng viên thường ở cơ sở chia sẻ với nhân dân nỗi nhục không có tự do, nỗi nhục đất nước bị mất đất, mất biển, mất đảo, để dân thân vì Tổ quốc, khi một bộ phận ưu tú của tuổi trẻ nước ta vào cuộc, xuống đường, đòi tự do, đòi quyền làm chính trị, đòi trong sạch hoá mọi thứ môi trường, thắng lợi sẽ chắc chắn trong tầm tay. Môi trường tự do như dưỡng khí cho cuộc sống xã hội. Môi trường chính trị tự do là then chốt, là chìa khoá để lành mạnh hoá các môi trường văn hoá, đầu tư, pháp lý, kinh doanh, mở đường cho phát triển bền vững, mà thế giới gọi là "phát triển xanh, sạch" - le développement vert, propre - tránh khỏi sự phát triển xô bồ, khập khiễng, phát triển bệnh hoạn, giả tạo và bất công. Không có một con đường nào khác dẫn đến hạnh phúc cho toàn dân.

Bùi Tín Paris 24-9-2008.

(*) theo báo chí trong nước, công ty VEDAN là của Đài Loan.

Ai tiếp tay cho VEDAN giết sông THỊ VẢI

Phạm Đình Trọng 09-2008

Không còn chiến tranh bom đạn, chết chóc, trong cuộc sống hòa bình tưởng như êm ả nhưng lại có những cuộc chiến âm thầm song cũng vô cùng khốc liệt, cũng nhiều mất mát đau lòng không kém sự chết chóc trong chiến tranh và những cuộc chiến ấy diễn ra trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Cuộc chiến tham nhũng. Cuộc chiến tội phạm. Cuộc chiến xâm lăng văn hóa. Cuộc chiến gian lận thương mại. Cuộc chiến ô nhiễm môi trường... Cuộc chiến nào cũng nhiều mất mát thương tổn và thương tổn lớn nhất, đau lòng nhất là thương tổn về đạo đức con người và đạo đức xã hội. Vì thế cũng có thể gọi những cuộc chiến đó là cuộc chiến đạo đức!

Cuộc chiến môi trường Vedan nổ ra ngay từ cuối năm đầu tiên Vedan đi vào hoạt động khi tháng 10-1994 người dân chài lưới trên sông Thị Vải ở huyện Nhơn Trạch, huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai và huyện Tân Thành tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đồng loạt thất thanh lên tiếng về cuộc sống khổ khổ của họ vì cá lớn, cá nhỏ, tôm, cua chết nổi lênh phềng trên sông Thị Vải, cá sổng không còn để đánh bắt! Sản lượng tôm cá thất thu tới 90%! Tháng 12 năm đó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Đồng Nai điều tra, xử lý việc sản xuất gây ô nhiễm nước sông Thị Vải của công ty Vedan. Nếu chỉ là cuộc chiến môi trường, dù đơn vị gây ô nhiễm tinh vi đến đâu, giới che giấu đến đâu cũng không thể kéo dài tới mười bốn năm, sông Thị Vải cũng không thể bị ô nhiễm đến mức tàu nước ngoài không chịu qua sông để vào cảng vì nước sông ô nhiễm làm rỉ vỏ tàu! Khởi sự từ cuộc chiến giữa người dân sống trong vùng bị ô nhiễm, giữa cơ quan quản lý nhà nước về môi trường với đơn vị gây ô nhiễm nhanh chóng chuyển sang cuộc chiến trong nội bộ các cơ quan nhà nước, từ cuộc chiến môi trường chuyển sang cuộc chiến đạo đức. Vì thế cuộc

Dòng sông nhiều tôm cá, nguồn sống vô tận tự bao đời của người dân hai bên bờ sông Thị Vải nay đã trở thành con sông cạn kiệt sự sống! Tiếng than của người dân càng ngày càng khản thiết. Năm 1995, các cơ quan chức năng: Sở khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh Đồng Nai, Trung tâm Nước và Công nghệ Môi trường thuộc trường Đại học Bách khoa TPHCM, Viện Nghiên cứu Môi trường Thủy sản, bộ Thủy sản, phân viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật liên tục đến Vedan kiểm tra, lấy mẫu nước xét nghiệm. Các báo chí có tiếng nói rộng rãi ở TPHCM: Sài Gòn Giải phóng, Tuổi trẻ, Người Lao động... đều lên tiếng về tình trạng nước thải của Vedan gây ô nhiễm trầm trọng sông Thị Vải: *Chất thải từ nhà máy có màu đen lan truyền đi khắp cả sông Thị Vải từ thượng nguồn ở Long Thành, Đồng Nai xuống hạ nguồn ở Cần Giuộc, TPHCM... từ ngày nhà máy bột ngọt Vedan hoạt động đổ chất thải ra sông cũng là lúc tôm cá chết hàng loạt (báo Sài Gòn Giải phóng ngày 21-12.1995)!* Đối phó với cơ quan quản lý nhà nước về môi trường, Vedan có biện pháp xây dựng hệ thống ngầm đổ nước thải và có đối sách ngọt ngào với quan chức môi trường. Đối phó với dư luận, Vedan đến cơ quan đại diện phía nam ở TPHCM của một tờ báo trung ương đón "nhà báo" ở đây đến Vedan đãi đằng, hiếu hỉ! Thế là trước khi các báo cấp địa phương ở TPHCM lên án Vedan gây ô nhiễm môi trường thì đã có tờ báo cấp trung ương in ảnh, đăng bài hết lời ca ngợi Vedan với môi trường: *"Đứng trên cảng Phước Thái lộng gió, tôi nhìn xuống dòng sông Thị Vải, nước trong vắt, từng đàn cá bơi bơi, phía ngoài xa, những chiếc thuyền câu đang quăng lưới" (thuyền câu mà lại quăng lưới! Vì tưởng tượng nên lòi đuôi dơi trái!).* *Lạ thay, cả khu công nghiệp quy mô này không hề ngửi thấy một mùi lạ, nếu không nói là chỉ có mùi thơm của gió từ đại ngàn thổi tới... một công nhân của công ty bắt được con trăn gấm rất to trong lúc anh ta rẫy cỏ. Ông Chủ tịch hội đồng quản trị đã ra lệnh cho anh thả con trăn về rừng"* (Thời báo Tài chính Việt Nam số 50 (120) ngày 14-12-1995). Ôi chao, trơ trẽn và trắng trợn đến thế là cùng! Loại "nhà báo" này vốn không viết bằng năng lực và bản lĩnh nghề nghiệp, đã quen viết theo mệnh lệnh hành chính thì chuyển sang viết theo mệnh lệnh đồng tiền cũng lạ lắm! Cuộc chiến diễn ra ngay trong đội ngũ báo chí của chúng ta đó!

chiến ấy mới cam go, dai dẳng và mất mát lớn đến thế!

Còn cơ quan quản lí môi trường thì sao? Chỉ xin nêu những sự việc gần đây. Từ tháng 5 đến tháng 11-2004 Sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai liên tục lấy 26 mẫu nước thải của Vedan phân tích, lần nào cũng cho kết quả mức độ ô nhiễm vượt tiêu chuẩn qui định theo TCVN 59450-1995 và yêu cầu Vedan có biện pháp xử lí để giảm mức độ ô nhiễm. Vedan chưa hề có biện pháp xử lí gì và sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai cũng chưa hề kiểm tra lại nhưng chỉ tháng sau, tháng 12 năm 2004, giám đốc sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai Lê Văn Hưng đã có ngay văn bản gửi hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh đề nghị khen thưởng Vedan: *Với chức năng quản lí nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tài nguyên Môi trường đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với công ty Vedan Việt Nam... Từ một công ty mới đầu tư có gây ảnh hưởng lớn đến môi trường nước trong khu vực sông Thị Vải những năm 1994-1999, nay đã cố gắng khắc phục, xử lí cơ bản nước thải sản xuất, các mẫu nước thải qua kiểm tra gần đây đạt tiêu chuẩn môi trường loại B, tiêu chuẩn Việt Nam!*

Trong cuộc kiểm tra mẫu nước thải Vedan ngày 30-7-2007 của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai cho thấy các thông số ô nhiễm đều vượt tiêu chuẩn quy định, Chi cục trưởng Hoàng Văn Thông liền đe Vedan: *Với kết quả này Chi cục dự định thông qua hội đồng thẩm định đưa Vedan vào “danh sách đen” các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường! Vốn đã quá quen giải mã những lời răn đe ấy, Vedan hiểu phải làm gì nên chỉ vài tháng sau, ngày 21-12-2007 trong cuộc làm việc với Vedan trước khi đề nghị Cục quản lí Tài nguyên nước xem xét cấp phép cho Vedan xả nước thải vào nguồn nước, Chi cục trưởng Thông hề hã nói: Công ty đã nghiêm túc thực hiện đúng việc khắc phục và cải tạo hệ thống hồ xử lí sinh học, mở rộng gia cố bờ bao tạo sự liên thông giữa các hồ trước khi thải vào sông Thị Vải!*

Cũng như cấp dưới, lãnh đạo Sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai cũng dễ dàng và nhanh chóng đi từ răn đe đến đồng tình với Vedan! Trong báo cáo của Sở Tài nguyên Môi trường Đồng Nai về tình trạng nước thải ô nhiễm của Vedan do phó giám đốc Phan Văn Hết kí ngày 6-8-2007 cũng đe: *Nước xả thải của Vedan có các thông số ô nhiễm vượt tiêu chuẩn cho phép! Báo cáo này ra*

đời khi Vedan đã có cả quá trình 14 năm hủy diệt môi trường nước sông Thị Vải, khi người dân sống bên sông Thị Vải đã 14 năm khốn khổ vì dòng sông nuôi sống họ đã trở thành dòng sông chết! Nhưng chỉ bốn tháng sau kí báo cáo ô nhiễm vượt tiêu chuẩn của Vedan, ngày 26-12-2007 phó giám đốc Phan Văn Hết lại đứng về phía Vedan, kí công văn đề nghị Cục Quản lí Tài nguyên nước xem xét cấp phép cho Vedan xả nước thải vào sông Thị Vải. Và Vedan đã có tờ giấy phép nhiệm màu đó!

Có phải năng lực của cán bộ quản lí môi trường quá kém và thủ đoạn gian dối của Vedan quá siêu nên Vedan đã lừa được cơ quan quản lí môi trường hơn 14 năm qua như giải thích của ông phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai với các nhà báo ngày 18-9-2008? Lực lượng cảnh sát môi trường vừa thành lập và bản doanh lại ở xa gần hai ngàn cây số nhưng chỉ cần ba tháng bám đối tượng họ đã tóm được thủ phạm giết sông Thị Vải! Những người quản lí môi trường sống của người dân Đồng Nai ở sát công ty Vedan, ở sát sự khốn cùng của người dân sống bên sông Thị Vải nhưng đã để Vedan lừa suốt hơn 14 năm thì đó là sự bàng lòng, vui vẻ để được Vedan lừa! Nguyên nhân ô nhiễm môi trường sông Thị Vải đã rõ. Cuộc chiến môi trường ở đây đã kết thúc nhưng cuộc chiến đứ Đức chưa kết thúc! ●●●●

Những chuyện cao thượng và bẩn thỉu xung quanh vụ THÁI HÀ

Thăng Long 28-09-2008

Tối qua, 27/9 khi lễ xong, khoảng 20g45, chúng tôi thấy một đoàn cán bộ đi vào nhà thờ Thái Hà. Có cả mấy công an quen mặt hay hiện diện trên linh địa Đức Bà.

Không biết bàn thảo với các cha điều gì mà đoàn cán bộ này không dám ngồi ở phòng khách tu viện. Họ rút vào một phòng học nhỏ khiến chúng tôi hết cơ hội “chầu rìa” như hôm nọ khi ông Phó Chủ Tịch Quận đến Thái Hà. Dù sao lợi dụng lúc các quan mới vào chưa kịp

đóng cửa tôi cũng chụp vội được một tấm ảnh “hội nghị!”.

Linh địa Đức Bà vẫn bị chốt chặn kỹ lưỡng mọi ngả. Các máy móc lớn bé vẫn quần thảo ngày đêm trên linh địa. Hoan hô tinh thần làm việc nhanh hơn cướp của chính quyền TP Hà Nội.

Một anh taxi nói rằng hôm 26 anh đã chờ 4 anh côn đồ Hải Dương đến Linh địa. Bốn anh này được thể lực nào đó thuê đến phá dỡ tượng Đức Bà trong linh địa. Nhưng cứ vào đến gần nơi thì lại bị đội ngược trở ra! Khiếp quá mấy anh chuẩn!

Một người dân địa phương cho biết, cảnh sát kể chuyện với họ rằng: Cảnh sát cơ động dẫn chó nghiệp vụ vào Linh địa làm việc. Mấy con chó cứ đến cửa linh địa chỗ đoạn tường bị phá là nằm phủ phục luôn, khiến các bố cảnh sát cơ động nhà ta tá hỏa khần vái! Có phải vì thế mà hôm nay tôi không thấy một con chó nào ở khu vực Linh địa cũng như ló vào Linh địa?

Một luật sư cho biết: Anh chơi với mấy anh cảnh sát. Bạn CS nói mới “trúng quả đậm”! Viên CS này nói: “Mọi khi đánh chỗ khác chỉ được vài trăm nghìn. Chuyển vừa

rồi vác dùi cui điện đánh giáo dân ở ngoài trụ sở CA Quận Đống Đa đã “trúng” được 5 triệu. Anh thêm: “Mà cái bọn giáo dân nó lạ! Đánh nó, nó cứ đứng cho mình đánh mà không có bất cứ một phản ứng gì!”.

Bà Lê Thị Hợi, 1 trong 8 người bị chính quyền khởi tố và bắt tạm giam, sau một tháng đang được cho tại ngoại hôm 26-9.

Những ngày ở tù, bà nói bà bị nhốt như “gà công nghiệp”, “com như com chó”. CA dùng đủ mọi thủ

đoạn để trấn áp tinh thần bà. Nhưng trước khi đi hỏi cung bao giờ bà cũng đọc kinh cầu nguyện!

Tối 27-9 hai ông bà đã chờ nhau đi lễ. Trông ông vui quá thể! Lúc lễ xong nhiều người ở sân nhà thờ đã kéo đến hỏi thăm chúc mừng bà Hợi! Bà cho biết: “Những ngày qua ở trong Hoả lò tôi luôn xác tín mình ở trong lòng bàn tay Chúa và Đức Mẹ. Tôi không sợ gì! Lúc nào tôi cũng nghĩ cộng đoàn lúc nào cũng nhớ đến tôi và cầu nguyện cho tôi”.

CA hỏi cung bà 28/30 ngày. Trả lời câu hỏi của CA “cầu nguyện để làm gì”, bà đáp: “Tôi chỉ có mục đích là đòi công lý cho Hội Thánh. Tôi chẳng tìm ích gì cho tôi và gia đình tôi trong những việc tôi làm ở nhà thờ!”

CA luôn tìm mọi cách dò hỏi xem ai là người đứng đầu chỉ đạo giáo dân cầu nguyện và xô đổ tường. Bà khẳng định: “Không có ai chỉ đạo và giáo dân chúng tôi tất cả đã bột phát xô đổ tường. Còn việc cầu nguyện là bổn phận và là ý thức của chúng tôi!”.

Bà cho biết các cha Phụng, Khải, Thật, Phong và thầy Tăng là 5 người được CA đặc biệt “chiếu cố”. CA cũng yêu cầu bà khi được tại ngoại thì bảo các cha và các giáo dân khác không được cầu nguyện nữa! Bà đã lịch sự chối từ yêu cầu bất khả thi này!

Tối chủ nhật 28-9 đang lúc chúng tôi đứng dự lễ ở sân thì thấy hai ông bà Lân-Hợi cùng chuyên giỏ nhận tiền dâng lễ rất thành kính! May cho chúng tôi kịp chụp được tấm hình bà!

Tin hành lang ở sân nhà thờ Thái Hà cho biết:

CA Thanh Hoá cũng đã đến thăm hỏi nhà thầy Tăng ở ngoại vi thị xã Bim Sơn. CA Ninh Bình đã đến nhà ông bà cố cha Khải 3 lần, thăm vấn, quay phim, chụp hình và đe dọa. Nhà ông bà cố cũng nhận được thư khủng bố. CA Phú Thọ đến gặp từng linh mục của Giáo phận Hưng Hoá ‘răn đe’ cho các vị này không xuống Thái Hà-Toà Khâm Sứ. CA Phú Thọ cũng theo dõi những người đi cầu nguyện ở Thái Hà-TKS. CA nhiều vùng đã có

những lời lẽ đe dọa và biện pháp gây phiền nhiễu cho giáo dân.

CA Phú Thọ đặc biệt “chiếu cố” gia đình cha Nguyễn Ngọc Nam Phong. Tin hành lang cho biết nhiều CA đã vây nhà bà cố cha Phong và đe dọa chặn đánh ngài trong trường hợp ngài về thăm gia đình.

Một chị hay đi chợ ở xa về nói: Chúng em và mấy bà mẹ Công Giáo ở thị xã quê em mỗi khi ra chợ lúc này vẫn đang bị những người ngoại đạo dè bieu.

Một sinh viên cho biết: Các học sinh sinh viên có đạo vẫn đang bị mật sát và cô lập. Một sinh viên ở trường nhạc nọ ở Hà Nội còn bị thầy giáo và phòng Đào tạo không cho điểm thi.

Một bà cụ nói: “Con trai tôi cấm tôi và cháu trai tôi đi lễ. Ở nhà mỗi khi ti vi nói đến vụ Thái Hà-TKS, thằng con tôi lại mở volume to lên và kêu gào các thành viên ngoan đạo trong nhà nghe để “giác ngộ!”.

Một bác sĩ nói: “Nhà tôi bị công an khám hộ khẩu và bắt cam kết không cho người nhà quê lên tạm trú. Ông CS khu vực và ông Tổ trưởng tổ dân phố thì đến vận động tôi không đi lễ ở Thái Hà!”

Một chị làm nghề mùa bán đồng nát nói: “Đi lễ mà nhục! Hễ chủ nhà thấy chúng tôi ban ngày mà mặc đẹp là họ nghĩ chúng tôi đi nhà thờ Thái Hà cầu nguyện. Thế là họ làm khó dễ và chửi bới chúng tôi! Vì vậy, mỗi khi chúng tôi đi lễ, chúng tôi phải ăn mặc bần thiêu đi xe đạp

rách nát kèm theo đồ nghề và túi đựng bộ quần áo lạnh lặn mang đến nhà thờ mới mặc cho bớt bị phiền!”

Một sinh viên trường Đại học T ở Hà Nội nói rằng nhà trường thông báo hễ thấy sinh viên nào xuất hiện trên ti vi đang có mặt cầu nguyện ở Thái Hà thì sẽ bị đuổi học lập tức!

Một cán bộ cho biết: “Ban Tư tưởng Văn hoá đã họp và đưa ra chỉ đạo tiếp tục đánh Công Giáo và dùng “nhân dân” để đánh! Nghĩa là dùng tiền mua chuộc những thành phần nào đó và bảo đó là “nhân dân” để tấn công Đức TGM và các linh mục ở nhà thờ Thái Hà.”

Một cán bộ khác cho biết: Hôm nay chủ nhật mà nhiều cơ quan trong thành phố Hà Nội vẫn làm việc. Đề phòng trường hợp mấy quan tham cần huy động “nhân dân” đi “chiến đấu” với bên nhà thờ thì đã có các nhân viên làm “nhân dân”. Đón nhận lệnh này một sếp ở TP Hà Nội phát biểu: “Hôm nay mình lại phải đi rửa đít cho mấy quan tham cấp lớn của TP đây!”

Trên mạng đêm qua và hôm nay có đăng tin báo rằng có các thành phần bắt hảo tìm cách đột nhập nhà thờ quấy rối tạo cơ để cho công an nhảy vào cuộc bắt bớ nhà đạo là có lý. Ở nhà thờ Thái Hà có mấy thanh niên nhớ nhãng không biết được trả công bao nhiêu mà đòi vào nhà thờ Thái Hà đánh “thằng cha đầu húi cua” (cha Nguyễn Thế Hiện). Một nhóm khác đi lại nghênh ngang. Trong lúc mọi người dự lễ

xin vinh danh

CHỊ PHẠM THANH NGHIÊN

.....*Trần Khải 09-2008*.....

Kính xin Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam đón nhận lời đề cử nơi đây: chị Phạm Thanh Nghiên, người vừa bị 30 công an vào tận nhà bắt ở Hải Phòng hôm 18-9-2008, là người nên được trao Giải Nhân Quyền Việt Nam 2008 vào cuối năm nay.

Trong danh sách đang được nhiều đồng bào gửi đề cử tới Mạng Lưới NQVN (trên mạng <http://www.vnhnnet.org> ghi hạn chót đề cử là ngày 30-9-2008), chắc chắn là cũng có nhiều người xứng đáng vinh danh tương tự, như nhà báo tự do Điều Cày, người vừa bị án tù 30 tháng vì công an quy chụp là trốn thuế; như ký giả Trương Minh Đức, hồi tháng 7-2008 bị xử phúc thẩm 5 năm tù giam; như thầy giáo Vũ Hùng ở Hà Tây, người bị công an bắt khẩn cấp vào cùng ngày với chị Phạm Thanh Nghiên; và như một số nhà dân chủ khác... Xin MLNQ đón nhận lời đề cử này của một người cầm bút nóng lòng với ước mơ dân chủ của đồng bào: nếu có thể trao giải cho nhiều vị cùng lúc, thì là tốt; nhưng nếu phải chọn duy nhất một người, những dòng chữ này xin đề cử chị Nghiên.

nghiêm trang thì đám này vẫn cứ đọc các bảng tin và vung tay múa chân ồn ào trước bàn dân thiên hạ!"

Buổi tối lễ xong mọi người lại thấp nền, cầu nguyện, hát thánh ca đến 22 giờ. Các cha kêu gọi mọi người là một ngọn nến chiếu toả công lý và sự thật, giúp người khác hành động theo công lý và đón nhận sự thật ./

<http://dcctvn.net>

Xin hãy trao giải nhân quyền 2008 cho chị Nghiên, và hãy dịch tất cả các văn bản liên hệ về chị ra nhiều ngôn ngữ, và gửi lên các tổ chức nhân quyền quốc tế. Không có bao nhiêu hình ảnh xúc động như thế. Hình ảnh một người phụ nữ đang mang nhiều bệnh, đã can đảm nộp đơn xin biểu tình, bị từ chối, về nhà ngồi tọa kháng và tiên đoán là sẽ bị bắt... Và chị Nghiên đã bị bắt, đúng như chị đã tiên đoán.

Kính thưa Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam: hãy cho thế giới nhìn thấy chị Phạm Thanh Nghiên, một hậu thân của bà Trưng, bà Triệu. Hãy cho thế giới thấy rằng trong khi dân tộc Miến Điện tự hào vì có bà Aung San Suu Kyi, thì dân tộc Việt cũng tự hào vì có chị Phạm Thanh Nghiên, người bị vây giữa rừng công an mà vẫn bình tĩnh ngồi xuống tọa kháng để đòi nhân quyền và đòi giữ các đảo Biển Đông.

Báo mạng DCVOnline (<http://dcvonline.net/php/index.php>) hôm 18-9-2008 đã phỏng vấn mẹ và anh của chị Phạm Thanh Nghiên, ngay trong ngày sau khi chị bị bắt. Bài phỏng vấn này cho biết:

"Cô Phạm Thanh Nghiên đã bị gần 30 công an các cấp đến nhà đọc lệnh bắt giữ vào lúc 13:45 hôm nay tại nơi cư trú ở phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Theo mẹ của cô Nghiên là bà Nguyễn Thị Lợi, thì cô bị cáo buộc đã vi phạm vào điều 88 luật Hình sự của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam: "Làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu, văn hoá phẩm có nội dung chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam" vì tẩm biểu ngữ bằng vải mang dòng chữ "Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam" mà cô để trước mặt khi tọa kháng tại nhà.

Trong thời gian này, Phạm Thanh Nghiên đang theo đuổi vụ kiện Ủy ban nhân thành phố Hà Nội ra tòa án hành chính vì đã bác đơn xin phép biểu tình của cô. Hôm 11/09 lúc 16:00, nhiều công an cũng đã đến lục soát nơi ở của cô Phạm Thanh Nghiên và mang đi rất nhiều tài liệu, sách vở cùng với máy tính, điện thoại di động. Sau đây, cô Nghiên đã bị công an các cấp yêu cầu đến trụ sở làm việc mỗi ngày. Chúng tôi đã cố gắng liên lạc với luật sư Lê Trần Luật là người đang đảm nhận bảo vệ pháp lý cho cô Nghiên nhưng điện thoại của luật sư Luật bỗng ngưng ở "ngoài vùng phủ sóng"... (hết trích)

Mẹ của chị Nghiên là bà Nguyễn Thị Lợi, và anh trai của chị Nghiên là ông Phạm Thanh Sơn cho phóng viên báo DCVOnline biết, theo lời công an thì lý do bắt chị Nghiên không phải là vì tọa kháng, mà vì chị Nghiên viết khẩu hiệu "Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam" trên một băng vải để phản đối công hàm của Phạm Văn Đồng đã ký trước đây. Công an gọi khẩu hiệu đó là văn hóa phẩm chống nhà nước...

Chị Phạm Thanh Nghiên đã từng trải qua các đàn áp của công an nhiều thời gian trước đây. Gần nhất là hồi tháng 7-2008. Đài RFA (<http://www.rfa.org/vietnamese>) trong bản tin ngày 6-7-2008 đã phỏng vấn chị Nghiên, sau khi chị bị "đánh đập tàn tệ ở giữa đường giữa phố" tại Hải Phòng ngày Thứ Sáu 4-7. Lúc đó, chị vừa ghé thăm nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, cũng là một nhà hoạt động dân chủ. Chị kể với phóng viên RFA: "...Một người đánh, ba người đứng xem.

Phạm Thanh Nghiên: Tôi bị hành hung vào chiều hôm nay, vào lúc khoảng 5 giờ chiều, giờ Việt Nam. Khi tôi đến thăm nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa sáng nay, thì gia đình nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và tôi đã phát hiện ra là có 2 thanh niên ngồi ở bên đường để theo dõi chúng tôi.

Việc này không lạ gì với chúng tôi vì chúng tôi vẫn thường bị an ninh theo dõi như vậy. Khi tôi từ già ra về thì họ lại bám theo tôi.

Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và tôi đều biết là họ đang theo đằng sau. Đi được nửa chặn đường thì họ ép xe đạp của tôi vào lề đường.

Họ đi bằng 2 xe gắn máy và có 4 thanh niên, họ giật mũ, giật khẩu trang của tôi, sau đó thì họ đâm liên tục vào mặt và vào đầu của tôi rất là đau. Sự việc xảy ra rất là nhanh, tôi không thể nào lường trước được.

Họ đánh rất bất ngờ, một người đánh còn 3 người kia thì đứng nhìn. Khi người dân đi đường can thiệp thì 3 người kia đe dọa và đuổi người dân đi, không cho ai can cả và họ tiếp tục đánh vào đầu, vào thái dương và vào mặt của tôi.

Khi tôi hỏi họ tại sao lại đánh tôi và tôi khẳng định họ là công an thì họ mới dừng tay và bỏ đi. Trong lúc đánh tôi, họ chửi tôi bằng những danh từ rất tục tĩu, bẩn thỉu, họ còn đe dọa là tôi phải ngừng ngay lại những việc đang làm và cảnh cáo tôi là sẽ còn nhiều lần sau nữa nếu tôi không nghe lời họ..." (hết trích)

Khi quyết định ngồi tọa kháng để phản đối công hàm Phạm Văn Đồng, chị Phạm Thanh Nghiên đã tiên liệu rằng công an sẽ bắt. Bản văn "Tâm Thư" chị viết ngày 13-9-2008 đã nói rằng chị dự định biểu tình trước sứ quán Trung Quốc ngày 14-9-2008, đúng 50 năm ngày ông Phạm Văn Đồng ký công hàm Biển Đông, và nếu bị công an ngăn cản, chị sẽ về nhà tọa kháng. Bản "Tâm Thư" viết như sau:

"Tâm thư

Trong suốt chiều dài lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam, hàng hàng lớp lớp các thế hệ tiên nhân cống hiến cuộc đời, mạng sống của mình cho sự nghiệp cứu nước và dựng nước. Giải giang sơn gấm vóc mà chúng ta có được ngày hôm nay đã nhuộm thắm mồ hôi, xương máu của biết bao công dân Việt Nam đầy lòng ái quốc. Trong trách nhiệm của một con dân Việt Nam, trong sự biết ơn và trân quý những hy sinh xương máu của tổ tiên, tôi tự cho mình có bổn phận phải tiếp nối truyền thống bảo vệ và gìn giữ đất nước. Sự gìn giữ và bảo vệ không chỉ đơn thuần ở từng mét vuông lãnh thổ mà còn là danh dự và niềm

tự hào của dân tộc Việt Nam. Sự gìn giữ và bảo vệ này nằm trong tinh thần Tổ Quốc trên hết, đứng trên mọi bất đồng về ý thức hệ, chính kiến, tổ chức và đảng phái.

Cách đây đúng 50 năm, vào ngày 14 tháng 9 năm 1958, ông Phạm Văn Đồng đã đại diện đảng Cộng sản Việt Nam ký bán công hàm chấp nhận và tán thành bản Tuyên bố của đảng Cộng sản Trung Quốc về bề rộng lãnh hải của Trung Quốc trong đó bao gồm các quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, vốn tự nghìn đời thuộc vào lãnh thổ Việt Nam. Đây là một hành động cúi đầu bán nước của đảng cầm quyền CSVN đối với ngoại bang, chưa kể là ông cựu thủ tướng Phạm Văn Đồng vào thời điểm đó không có thẩm quyền ấy vì 2 đảo Trường Sa và Hoàng Sa lúc ấy thuộc về quyền trách nhiệm sở hữu của miền Nam Việt Nam Cộng Hòa. Nhân dân Việt Nam chưa bao giờ và sẽ không bao giờ chấp nhận sự dâng hiến này của đảng CSVN. Hoàng Sa và Trường Sa muôn đời vẫn là lãnh thổ của Việt Nam.

50 năm trôi qua, mới nhục mất đất mất biển lại bị tiếp nối bởi nhiều sự dâng hiến khác, vì quyền lợi riêng tư, của thiểu số cầm quyền. Điển hình là Hiệp định về biên giới trên đất liền Việt Nam-Trung quốc vào ngày 30-12-1999 và Hiệp định phân định lãnh hải Việt Nam-Trung quốc ngày 25-12-2000. 789 cây số vuông dọc biên giới Trung Việt, trong đó có thác Bản Giốc và Ái Nam Quan cùng một phần lãnh hải của dân tộc lại bị dâng hiến cho ngoại bang. Thêm một lần nữa, độc lập của Việt Nam lại bị xâm phạm, danh dự của dân tộc Việt Nam lại bị chà đạp. Trong khi đó, mọi tiếng nói, hành động bày tỏ quan điểm của công dân Việt Nam về Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam, mọi thái độ thể hiện lòng yêu nước và bảo vệ sự vẹn toàn của lãnh thổ cha ông của người dân đã bị thẳng tay đàn áp, bắt bớ hoặc giam cầm.

50 mười năm trôi qua nhưng chúng ta không thể quên. Vì một phần thân thể của đất mẹ vẫn còn bị cắt đứt. Chúng ta không thể cúi

đầu. Vì danh dự và tự hào dân tộc vẫn là một vết nhục chưa được xóa nhòa. Chúng ta không thể im lặng. Vì im lặng là đồng ý với hành động bán nước. Chúng ta không thể buông xuôi. Vì mọi sự thờ ơ và buông xuôi sẽ dẫn đến những hành động bán nước tiếp diễn trong tương lai. Chúng ta, không những phải nỗ lực lấy lại những gì đã mất, mà còn phải ngăn chặn những gì sẽ mất trong tương lai. Một người, chúng ta sẽ không thành công. Một ngày, một tháng, một năm là quá ngắn để đạt được mục đích. Nhưng với nhiều công dân Việt Nam, bằng trách nhiệm, lương tâm và lòng yêu nước, bằng chiều dài cuộc sống của chúng ta, chúng ta sẽ thành công trong việc tiếp nối sự nghiệp cứu nước và giữ nước của tiền nhân.

Trong sự ý thức về trách nhiệm của một công dân Việt Nam, trong tinh thần Tổ Quốc trên hết, tôi quyết định sẽ tọa kháng ngay trước nhà của tôi khởi từ ngày 14 tháng 9 năm 2008 trở đi để phản đối hành động bán nước, dâng hiến Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung Quốc cách đây 50 năm. Lý do tôi phải chọn hình thức đấu tranh này là vì tôi đã từng nộp đơn xin phép nhà nước để được biểu tình, để được làm theo đúng pháp luật quy định của nhà nước, hầu không bị công an vô cớ đàn áp và vu khống như những lần tham dự biểu tình trước, nhưng đơn xin phép của tôi cũng đã bị bác bỏ, và bản thân tôi lại bị hành hung. Tôi khiếu tố và đơn khiếu tố ấy cũng bị tòa từ chối không giải quyết. Tôi không còn lựa chọn nào khác trừ phương thức đấu tranh tọa kháng ngay tại nhà tôi để thể hiện quyền bày tỏ thái độ của tôi, một quyền mà chính hiến pháp nhà nước trong điều khoản 69 cũng đã ghi rõ. Và lần này, nếu nhà nước đàn áp, sách nhiễu hay xử dụng bạo lực với tôi, hay thậm chí án tù với tôi, thì ít ra tôi cũng đã thể hiện qua chính sự an nguy của tôi cho cả thế giới được biết sự thật của đất nước này là không hề có tự do ngôn luận, cho dù là ngay tại chính nhà mình sở hữu.

Tôi cũng tọa kháng để phản đối mọi hành động khiếp nhục của

nhà nước này trước ngoại bang phương bắc nhưng lại hung hãn đàn áp mọi tiếng nói, mọi thái độ bày tỏ lòng yêu nước của công dân Việt Nam. Đây chỉ là một việc làm nhỏ bé mà cá nhân tôi có thể làm được trong lúc này. Nhưng dù là một hành động nhỏ bé, nhưng với tinh thần đất nước là của chung, tôi xin kính khẩn kêu gọi mọi tầng lớp công dân Việt Nam, quý bác, quý chú đã từng hy sinh cuộc đời của mình cho nên độc lập của đất nước, các anh chị và các bạn trẻ đang mong ước đất nước Việt Nam sẽ ngẩng cao đầu với cộng đồng nhân loại, hãy cùng với tôi bày tỏ thái độ và lòng yêu nước của mình ngay tại chính nhà của quý vị, bất cứ ngày nào khởi từ ngày 14 tháng 9 này trở đi, nếu như quý vị cũng như chúng tôi bị ngăn cấm, không thể đến được nơi biểu tình ở Hà Nội vào 14/09 trước sứ quán Trung Quốc.

Mục đích duy nhất của hành động tọa kháng của tôi là bày tỏ lòng yêu nước và nhắc nhở cho chính tôi và đồng bào của tôi về mối nhục mất đất, mất biển và tôi mong mỗi được sự hỗ trợ và đồng thuận của nhiều người qua những hành động cụ thể. Nếu tôi bị bắt giam thì chắc chắn "tội" của tôi và đó là là tội duy nhất của tôi, là đã dám công khai bày tỏ lòng yêu nước của mình. Và nếu vì yêu nước mà bị giam cầm thì tôi rất sẵn sàng và hãnh diện đón nhận bản án tù ấy bất cứ lúc nào. Và nếu như tôi bị bắt giam trước khi tôi có cơ hội tọa kháng tại nhà như ước muốn, thì tôi sẽ tọa kháng phản đối trong nhà tù. Đối với tôi những khó khăn này rất là nhỏ bé so với những hy sinh của các bậc tiền nhân, của các vị cha chú đi trước tôi đã trải qua trong sự nghiệp bảo vệ đất nước.

Kính mong,

Ngày 13 tháng 09 năm 2008

Công dân Phạm Thanh Nghiên

17 Phương Lưu 2, Phường Đông Hải, Quận Hải An, Hải Phòng"

Nơi đây, để kết, xin trân trọng đề cử lên Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam hồ sơ nhà dân chủ Phạm Thanh Nghiên cho Giải Nhân Quyền Việt Nam 2008. Bản "Tâm

Thư" trên, với việc ngồi tọa kháng giữa một chế độ công an trị và bên một biểu ngữ đòi giữ các đảo Biển Đông... Còn hình ảnh nào đẹp hơn không?

